

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại Singapore	2
Chương 2: Môi trường chính trị và kinh tế	13
Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Singapore	21
Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Singapore	31
Chương 5: Các qui định và tiêu chuẩn thương mại	44
Chương 6: Môi trường đầu tư	84
Chương 7 : Tài trợ thương mại và dự án	96
Chương 8: Đi lại	99
Chương 9: Đầu mối liên lạc và sự kiện thương mại	105

Chương 1: Kinh doanh tại Singapore

I. Giới thiệu chung



1. Các thông tin cơ bản

- **Tên đầy đủ:** Cộng Hòa Xinh-ga-po (Singapore)
- **Thế chế chính trị:** Cộng hoà Nghị viện
- **Đứng đầu nhà nước:** Tổng thống hiện nay của Singapore là bà Halimah Yacob (nhậm chức từ 14/09/2017).
- **Đứng đầu chính phủ:** Thủ tướng Lý Hiển Long (Lee Hsien Loong) từ ngày 12/8/2004
- **Các quan chức cấp cao:** Trương Chí Hiền (Phó Thủ tướng và Bộ trưởng Điều phối An ninh quốc gia); Tharman Shanmugaratnam (Phó Thủ tướng và Bộ trưởng Điều phối Kinh tế và Chính sách xã hội).
- **Tham gia các tổ chức Quốc tế:** ADB, AOSIS, APEC, ARF, ASEAN, BIS, C, CP, EAS, FATF, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICRM, IDA, IFC, IFRCS, IHO, ILO,

IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC, MIGA, NAM, OPCW, PCA, UN, UNCTAD, UNESCO, UNMIT, UPU, WCO, WHO, WIPO, WMO, WTO.

- **Diện tích:** 721,5 km², gồm 64 đảo, 1 đảo chính hình thoi và 63 đảo nhỏ.
- **Khí hậu:** nhiệt đới, nóng, độ ẩm cao và lượng mưa nhiều do vị trí của đảo nằm ngoài hải dương và gần đường xích đạo.
- **Nhiệt độ trung bình:** 26,70C; độ ẩm trung bình: 84,4%, lượng mưa trung bình trong năm: 2,359 mm.
- **Tài nguyên:** hải sản, cảng nước sâu
- **Thủ đô:** Singapore
- **Dân số:** 5.640.000 người (2018).
- **Tuổi trung bình:** 41 tuổi
- **Các dân tộc:** 74,3% người Hoa, 13,3% người Mã Lai, 9,1% người Ấn Độ và 3,3% dân tộc khác.
- **Tôn giáo:**
 - + Đạo Phật 33,2%;
 - + Đạo Cơ Đốc: 18,8%;
 - + Đạo Hồi: 14,0%;
 - + Đạo Giáo (Taoist): 10%;
 - + Hindu: 5,0%;
 - + Tôn giáo khác: 0,6%;
 - + Không tôn giáo: 14,0%.
- **Tỷ giá hối đoái:** SGD/USD 1,3848 (2019); 1,3685 (2018); 1,3366 (2017); 1,4463 (2016); 1,4139 (2015).

2. Lịch sử

Singapore là một thuộc địa của Anh năm 1819. Singapore tham gia vào Liên bang Malaysia vào năm 1963 nhưng tách ra hai năm sau đó và trở thành quốc gia độc lập. Singapore sau đó đã trở thành một trong những quốc gia thịnh vượng nhất thế giới với liên kết kinh doanh quốc tế mạnh mẽ (cảng biển của Singapore là một trong những cảng bận rộn nhất của thế giới) và GDP bình quân đầu người ngang bằng với các quốc gia hàng đầu của Tây Âu.

3. Du lịch:

Theo Singapore Tourism Board, lượt du khách quốc tế đến Singapore trong các năm qua liên tục tăng:

Năm 2013, Singapore đạt kỷ lục gần 15,568 triệu lượt khách quốc tế đến, tăng 7,4% so với năm 2012. Trong đó lượng khách từ Châu Á đạt 12,006 triệu lượt; Châu Mỹ là hơn 641 ngàn lượt; Châu Âu là hơn 1,591 triệu lượt

Năm 2014, Singapore đón gần 15,1 triệu lượt khách quốc tế đến, giảm 3% so với năm 2013. Trong đó lượng khách từ Châu Á là hơn 11,568 triệu lượt, Châu Mỹ là hơn 635 ngàn lượt, Châu Âu là hơn 1,617 triệu lượt.

Năm 2015, Singapore đón 15,231 triệu lượt khách quốc tế đến qua đường không, thủy, bộ, tăng 0.9% so với 2014. Trong đó lượng khách lớn nhất đến từ Châu Á với hơn 11,684 triệu lượt khách (Đông Nam Á là gần 5,75 triệu lượt khách, Việt Nam có hơn 418 ngàn lượt khách đến thăm Singapore); Châu Mỹ là hơn 657 ngàn lượt; Châu Âu là hơn 1,635 triệu lượt.

Năm 2016, tổng số lượt khách quốc tế đến Singapore đạt hơn 16,403 triệu lượt, tăng 7,7% so với năm 2015. Trong đó lượng khách đến từ Châu Á đạt hơn 12,739 triệu lượt (Việt nam có hơn 469 ngàn lượt đến Singapore); Châu Mỹ là hơn 680 ngàn lượt; Châu Âu là gần 1,743 triệu lượt.

Năm 2017, Singapore đón 17,424 triệu lượt khách quốc tế qua đường hàng không, đường thủy, đường bộ, tăng 6,23% so với năm 2016. Trong đó khách đến từ Châu Á đạt gần 13,5 triệu lượt; Châu Mỹ là hơn 758 ngàn lượt; Châu Âu là hơn 1,853 triệu lượt; Châu Đại Dương là hơn 1,235 triệu lượt; Châu Phi là 76,82 ngàn lượt.

Kết thúc năm 2018, tổng số lượt khách quốc tế đến Singapore là hơn 18,508 triệu lượt, tăng 6,22% so với năm 2017. Trong đó khách đến từ Châu Á đạt hơn 14,232 triệu lượt (số lượt khách đến từ Việt Nam là hơn 591 ngàn lượt); Châu Âu là hơn 2,063 triệu lượt; Châu Mỹ là gần 862 ngàn lượt; Châu Đại Dương là hơn 1,267 triệu lượt; Châu Phi là gần 84 triệu lượt. Ước tính trong năm 2018, doanh thu từ du lịch của Singapore đạt khoảng 27,37 tỉ USD, tăng 1% so với năm 2017 (27,1 tỉ USD).

Sang năm 2019, trong 06 tháng đầu năm, Singapore đã đón tiếp gần 9,324 triệu lượt du khách quốc tế, tăng 1,35% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, khách đến từ Châu Á đạt gần 7,119 triệu lượt; Châu Âu là gần 1,063 triệu lượt; Châu Mỹ là hơn 486 ngàn lượt; Châu Đại Dương là 619 ngàn lượt; Châu Phi là gần 37 ngàn lượt.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan:

Singapore hầu như không có tài nguyên, nguyên liệu đều phải nhập từ bên ngoài, hàng năm phải nhập lương thực, thực phẩm để đáp ứng nhu cầu ở trong nước.

Singapore có cơ sở hạ tầng và một số ngành công nghiệp phát triển cao hàng đầu Châu Á và thế giới như: cảng biển, công nghiệp đóng và sửa chữa tàu, công nghiệp lọc dầu, chế biến, điện tử và lắp ráp máy móc tinh vi. Singapore có 12 khu vực công nghiệp lớn, trong đó lớn nhất là Khu công nghiệp Du-rông (Jurong). Singapore là nước hàng đầu về sản xuất ổ đĩa máy tính điện tử và hàng bán dẫn. Singapore còn là trung tâm lọc dầu và vận chuyển quá cảnh hàng đầu ở Châu Á.

Singapore cũng được coi là nước đi đầu trong việc chuyển đổi sang nền kinh tế tri thức.

Singapore đang thực hiện kế hoạch xây dựng Singapore thành một đầu mối của mạng lưới mới trong nền kinh tế khu vực và thế giới; một nền kinh tế đa dạng, nhạy cảm kinh doanh. Singapore cũng đang từng bước triển khai nhiều giải pháp để hướng tới mục tiêu trở thành “quốc gia thông minh”. Tháng 10/2018, Singapore tiến hành thử nghiệm mạng cảm biến quốc gia; hệ thống này bao gồm CCTV, cảm biến mực nước, cảm biến tiếng ồn, được tích hợp tại các cột đèn, cột phát sóng, camera tự nhân nhằm đảm bảo an ninh, trật tự đô thị. Singapore cũng triển khai các hình thức thanh toán điện tử giúp người dân có thể thanh toán nhanh thông qua số điện thoại di động hoặc mã QR. Singapore cũng đã cho ra mắt ứng dụng Moments of Life, cho phép phụ huynh tự khai sinh, xin trợ cấp, truy cập hồ sơ y tế cho con, ứng dụng này cũng sẽ tự động cập nhật trẻ vào danh sách chờ tại các trường tiểu học trong vòng bán kính 1km. Dự kiến tới năm 2020, Singapore sẽ triển khai áp dụng rộng rãi ứng dụng Danh tính điện tử SingPass, ứng dụng này sẽ nắm giữ các thông tin cá nhân, thay thế cho giấy tờ người dùng, đồng thời liên kết với 110 dịch vụ chính phủ và 90 dịch vụ tư nhân như thuế, phí, tài chính, chăm sóc sức khỏe...

Singapore có một nền kinh tế thị trường phát triển cao, dựa trên lịch sử về thương mại cảng vận tải mở rộng. Cùng với Hồng Kông, Hàn Quốc và Đài Loan, Singapore là một trong “Bốn con hổ kinh tế” của châu Á, và đã vượt qua các nước tương đương về GDP bình quân đầu người. Từ năm 1965 đến năm 1995, tỷ lệ tăng trưởng trung bình khoảng 6 phần trăm mỗi năm, làm thay đổi mức sống của dân số. Nền kinh tế Singapore được biết đến như là một trong những tự do nhất, sáng tạo nhất, cạnh tranh nhất, năng động nhất và đa số thân thiện với kinh doanh. Chỉ số Tự do Kinh tế năm 2019 xếp Singapore là nước có nền kinh tế tự do thứ hai trên thế giới, chỉ xếp sau Hồng Kông, với 89,4 điểm. Chỉ số thuận lợi Kinh doanh từ năm 2007 – 2016, liên tục xếp Singapore là nơi dễ dàng nhất để kinh doanh, giai đoạn 2017 - 2018, Singapore tụt một bậc trên bảng xếp hạng này với vị trí thứ 2, đứng sau New Zealand. Theo Chỉ số Nhận thức Tham nhũng, Singapore luôn được coi là một trong những quốc gia tham nhũng ít nhất trên thế giới, cùng với Đan Mạch, New Zealand, Phần Lan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Na Uy. Năm 2019, Singapore được đánh giá là thành phố đắt đỏ nhất thế giới theo bản Khảo sát chi phí sinh hoạt toàn cầu năm 2019 của Economist Intelligence Unit.

Singapore là nền kinh tế có mức thu nhập cao với Thu nhập bình quân đầu người năm 2018 đạt 58.770 USD/người, xếp thứ 11 thế giới và thứ 3 Châu Á (sau Macao và Qatar). Trong nhiều thập kỷ từ sau khi giành được độc lập, Singapore, từ một quốc gia thu nhập thấp đã phát triển nhanh chóng để trở thành một quốc gia thu nhập cao. Tăng trưởng GDP của quốc đảo này nằm trong số các quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới, bình quân đạt 7,7%/năm từ sau độc lập và cao nhất đạt 9,2% trong 25 năm đầu tiên. Sau khi công nghiệp hóa nhanh chóng vào những năm 1960 đã làm thay đổi cơ cấu phát triển của quốc gia này, lĩnh vực sản xuất chế tạo trở thành động lực chính của tăng trưởng kinh tế. Vào những năm đầu thập niên 1970, Singapore đã đạt trạng thái toàn dụng lao động và gia nhập nhóm các quốc gia công nghiệp mới của Châu Á cùng với Hồng Kông, Hàn Quốc và Đài Loan trong một thập kỷ sau đó. Ngành sản xuất và dịch vụ vẫn là hai trụ cột đem lại giá trị gia tăng cao của nền kinh tế Singapore. Tăng trưởng kinh tế năm 2018 của Singapore đạt 3,2% so với năm 2017, GDP đạt 364,16 tỉ USD. Giá trị gia tăng của lĩnh vực sản xuất chế tạo, đặc biệt là ngành điện và kỹ thuật chính xác, vẫn là chìa khóa thúc đẩy tăng trưởng, cũng như lĩnh vực dịch vụ, đặc biệt là công nghệ thông tin tăng trưởng 6% hàng năm, tài chính – bảo hiểm tăng 5,9% hàng năm. Năm 2018, Singapore thành lập cơ quan hỗ trợ đầu tư của khu vực với tên gọi “Hạ tầng Châu Á”, đây là nơi kết

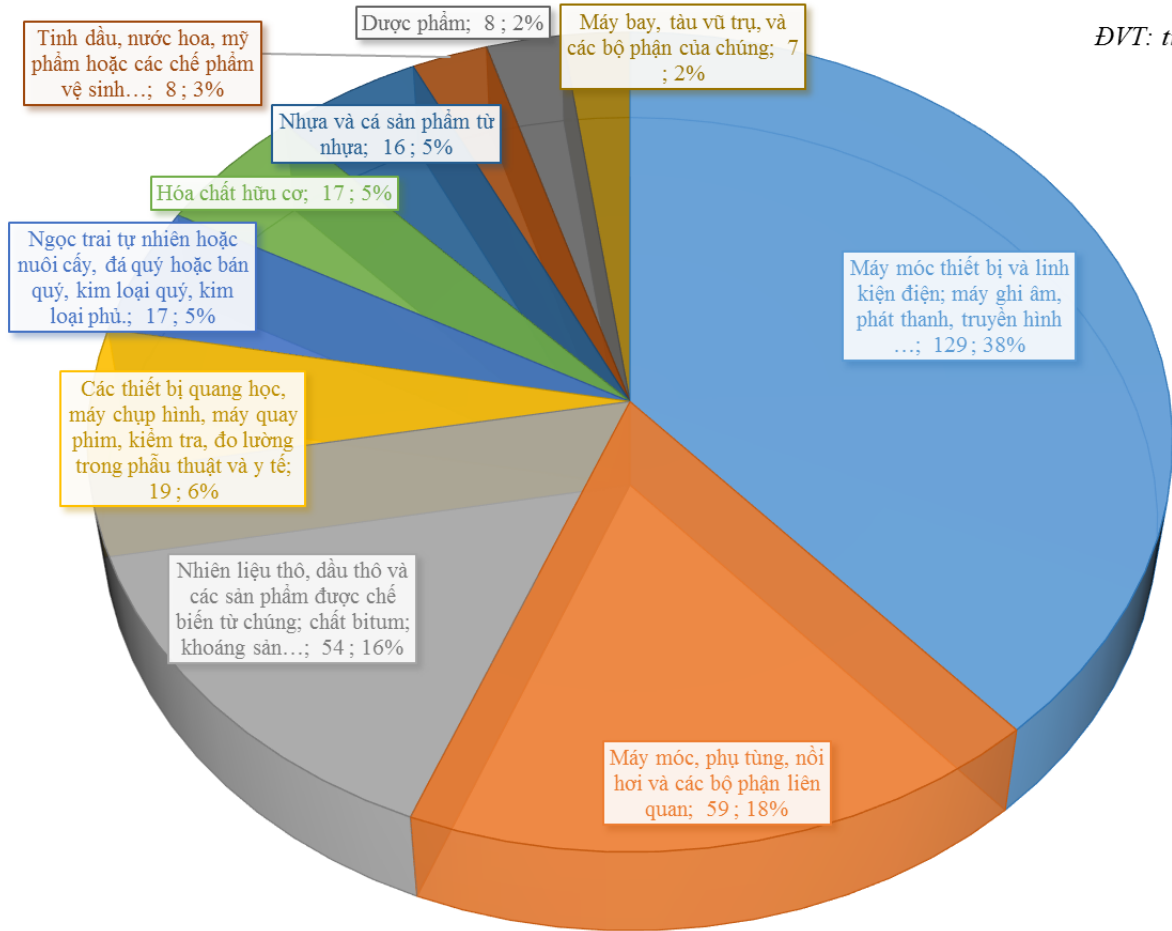
nổi cung và cầu về cơ sở hạ tầng, chuyên hỗ trợ các dự án hạ tầng trên khắp châu Á và giúp chúng trở nên hấp dẫn hơn trong mắt các tổ chức tài chính và nhà đầu tư tư nhân. Theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới (WB) năm 2018, Singapore xếp ở vị trí thứ 36 thế giới và thứ 11 Châu Á về quy mô nền kinh tế.

Trong nhiều năm, Singapore là một trong số ít các quốc gia có xếp hạng tín dụng AAA từ "ba nước lớn" và là nước duy nhất ở Châu Á đạt được mức đánh giá này. Singapore thu hút một lượng lớn đầu tư nước ngoài do vị trí chiến lược của nó, lực lượng lao động có tay nghề, thuế suất thấp, cơ sở hạ tầng tiên tiến và không khoan nhượng trong cuộc chiến chống tham nhũng. Singapore có trữ lượng nước ngoài lớn thứ 11 thế giới, và là một trong những quốc gia đầu tư quốc tế cao nhất trên đầu người. Có hơn 7.000 tập đoàn đa quốc gia đến từ Hoa Kỳ, Nhật Bản và Châu Âu tại Singapore. Cũng có khoảng 1.500 công ty từ Trung Quốc và một số tương tự từ Ấn Độ. Các công ty nước ngoài được tìm thấy ở hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế của đất nước. Khoảng 44% lực lượng lao động của Singapore bao gồm những người không phải là người Singapore. Hơn mười hiệp định thương mại tự do đã được ký kết với các nước và khu vực khác. Mặc dù tự do thị trường, hoạt động của chính phủ Singapore có một phần đáng kể trong nền kinh tế, đóng góp 22% GDP.

Singapore có tỉ lệ triệu phú cao nhất thế giới, với một trong sáu hộ gia đình có ít nhất một triệu đô la Mỹ tiền sử dụng một lần. Điều này không bao gồm bất động sản, kinh doanh và hàng hoá xa xỉ, nếu bao gồm sẽ làm tăng số triệu phú, đặc biệt khi tài sản ở Singapore là một trong những nơi đắt nhất thế giới. Singapore không có mức lương tối thiểu, tin rằng nó sẽ làm giảm khả năng cạnh tranh của nền kinh tế.

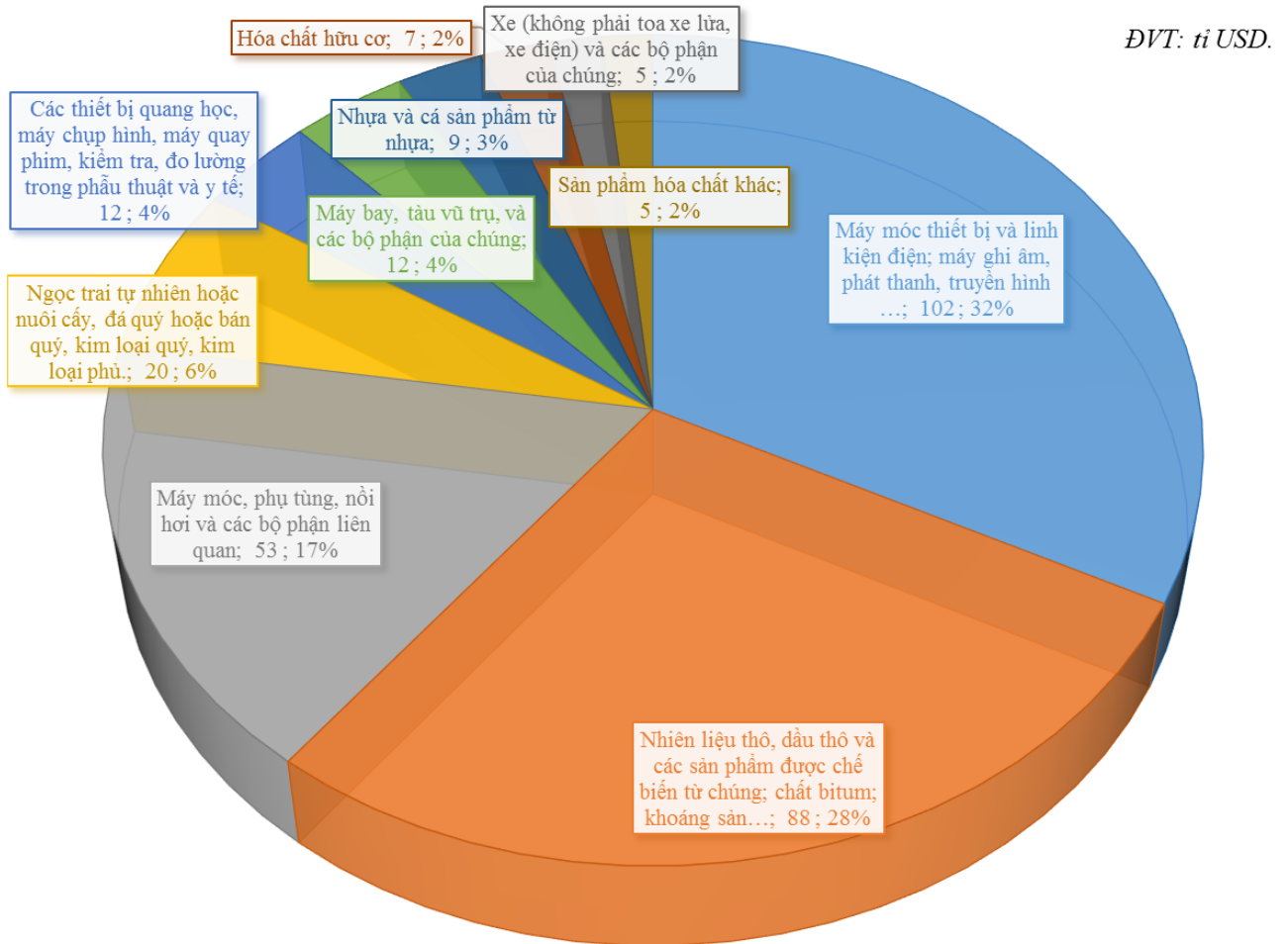
2. Tình hình xuất nhập khẩu

Đối với hoạt động xuất khẩu, theo ghi nhận của WTO trong Ấn phẩm Trade Profiles 2019, giai đoạn 2010 – 2018, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trung bình hàng năm của Singapore chỉ đạt 2%. Riêng năm 2017, tăng trưởng 10% và năm 2018 tăng 11% so với năm liền kề trước đó. Năm 2018, tổng kim ngạch xuất khẩu của Singapore đạt 412,629 tỉ USD, chiếm 2,12% tổng giá trị xuất khẩu toàn cầu. Những thị trường chủ yếu mà hàng hóa của Singapore có mặt là Trung Quốc, chiếm 14,5%; Hồng Kông (Trung Quốc) chiếm 12,3%; Malaysia chiếm 10,6%; Liên minh Châu Âu (EU-28): 8,5%; Indonesia: 7,5%. Theo dữ liệu của trademap.org (Trung tâm thương mại quốc tế - ITC) những mặt hàng xuất khẩu chính của Singapore năm 2018 gồm: Máy móc thiết bị và linh kiện điện; máy ghi âm, phát thanh, truyền hình...; Máy móc, phụ tùng, nồi hơi và các bộ phận liên quan; Nhiên liệu thô, dầu thô và các sản phẩm được chế biến từ chúng; chất bitum; khoáng sản...; Các thiết bị quang học, máy chụp hình, máy quay phim, kiểm tra, đo lường trong phẫu thuật và y tế; Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý hoặc bán quý, kim loại quý, kim loại phủ; Hóa chất hữu cơ; Nhựa và cá sản phẩm từ nhựa; Tinh dầu, nước hoa, mỹ phẩm hoặc các chế phẩm vệ sinh...; Dược phẩm...



ĐVT: tỉ USD.

Ở chiều ngược lại, nhập khẩu của Singapore từ thế giới trong giai đoạn 2010 – 2018 cũng tăng 2%. Riêng trong năm 2017, kim ngạch nhập khẩu của Singapore tăng 12% và năm 2018 tăng 13% so với năm liền kề trước đó. Giá trị nhập khẩu năm 2018 đạt 370,635 tỉ USD, chiếm 1,87% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn cầu. Những thị trường chủ yếu mà Singapore nhập khẩu hàng hóa là: Trung Quốc đứng đầu với 13,5%; Liên minh Châu Âu (EU-28): 12,2%; Malaysia chiếm 11,9%; Hoa Kỳ chiếm 10,6%; Đài Loan (Trung Quốc) chiếm 8,3%... Theo dữ liệu của trademap.org (Trung tâm thương mại quốc tế - ITC) những mặt hàng mà Singapore nhập khẩu chủ yếu năm 2018 gồm: Máy móc thiết bị và linh kiện điện; máy ghi âm, phát thanh, truyền hình...; Máy móc, phụ tùng, nồi hơi và các bộ phận liên quan; Nhiên liệu thô, dầu thô và các sản phẩm được chế biến từ chúng; chất bitum; khoáng sản...; Các thiết bị quang học, máy chụp hình, máy quay phim, kiểm tra, đo lường trong phẫu thuật và y tế; Ngọc trai tự nhiên hoặc nuôi cấy, đá quý hoặc bán quý, kim loại quý, kim loại phủ; Hóa chất hữu cơ; Nhựa và cá sản phẩm từ nhựa; Tinh dầu, nước hoa, mỹ phẩm hoặc các chế phẩm vệ sinh...; Dược phẩm...



Trong năm 2018, Việt Nam là nhà cung cấp hàng hoá đứng thứ 25 của Singapore, chỉ chiếm 0,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của quốc gia này.

Thách thức thị trường

Thị trường Singapore có mức độ cạnh tranh cao, đòi hỏi ngày càng tinh vi, phức tạp. Người Singapore có xu hướng sử dụng các thương hiệu quen thuộc nên có ít cơ hội hơn cho các hàng hóa mới. Giá cả, chi phí vận hành doanh nghiệp đắt đỏ. Xuất hiện các xu hướng bài ngoại do bất bình đẳng thu nhập.

- Rào cản thuế quan và phi thuế quan**

Singapore được biết đến như một thương cảng tự do và thị trường mở, với 99% lượng hàng hóa vào thị trường được miễn các loại nghĩa vụ bao gồm thuế hải quan. Đối với nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như CPTPP và ATIGA, Singapore luôn cam kết xóa bỏ phần lớn các doanh thu ngay khi các hiệp định này có hiệu lực. Thuế hàng hóa dịch vụ (GST) là loại thuế nội địa quan trọng nhất, áp dụng rộng rãi với các loại hàng hóa, dịch vụ được cung cấp tại Singapore, bao gồm hàng nhập khẩu. GST tương tự như thuế giá trị gia tăng (VAT) ở nhiều quốc gia khác với một số quy định khác biệt. Hàng hóa hoặc dịch vụ được sản xuất, cung cấp tại Singapore chịu mức thuế GST tiêu chuẩn 7% trừ khi thuộc các trường hợp hưởng

thuế 0% hoặc miễn thuế. Các loại hình dịch vụ quốc tế và hàng hóa xuất khẩu chủ yếu được hưởng mức thuế 0%. Trong khi đó, mua bán, cho thuê đất đai và dịch vụ tài chính, đầu tư vào kim loại quý được miễn thuế. Tại Singapore, chỉ có một số ít mặt hàng là đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế hải quan, bao gồm rượu nặng, thuốc lá, xe có động cơ, và một số sản phẩm xăng dầu.

Việc sản xuất, nhập khẩu và bày bán các sản phẩm thực phẩm tại Singapore được điều chỉnh bởi Luật Thực phẩm năm 2002 và Quy chế thực phẩm năm 2006, chịu sự quản lý của Cơ quan quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm và thú y (Agri-Food and Veterinary Authority of Singapore - AVA) là cơ quan trực thuộc Bộ Phát triển Quốc gia (Ministry of National Development).

Luật Thực phẩm 2002 có 5 chương gồm phần mở đầu, cơ quan quản lý, các điều khoản chung (như nhãn mác, chất dinh dưỡng, đăng ký nhập khẩu thực phẩm, quy định về chất phụ gia, thành phần thêm vào trong thực phẩm, dư lượng kháng sinh và dư lượng thuốc trừ sâu, thực phẩm được chiếu xạ), quy định về tiêu chuẩn và nhãn mác đối với 221 sản phẩm thực phẩm (gồm bột mì, bánh kẹo, thịt và sản phẩm thịt, cá và sản phẩm cá, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn, dầu trộn, mứt, kem, nước chấm và dấm, đường và sản phẩm đường, chè, cà phê và cacao, nước hoa quả, đồ uống có cồn và không cồn, muối, gia vị, thực phẩm hỗn hợp, gạo) và điều khoản phạt.

Quy chế Thực phẩm 2006 quy định về an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất phụ gia được phép và giới hạn tối đa; giới hạn mức có thể chấp nhận được đối với dư lượng hóa chất, cũng như các tiêu chuẩn về ghi nhãn mác và quảng cáo. Quy chế được xây dựng dựa trên khuyến nghị của Codex Alimentarius Commission (CAC), tiêu chuẩn quốc tế đối với thực phẩm và các cơ quan an toàn thực phẩm của các nước phát triển, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. AVA thường xuyên đánh giá các quy định để đảm bảo các quy định được cập nhật cho phù hợp với thông lệ quốc tế và để bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

• Những gian lận hợp đồng

Nhiều báo cáo gian lận trong giao dịch thẻ tín dụng vi phạm bởi các công ty hoặc cá nhân được cho là từ Singapore. Điều tra những giao dịch gian lận này cho thấy rằng giao nhận hàng hóa thực sự sẽ gửi đến các nhà giao nhận hàng hóa tại Singapore và chuyển đến những người nhận chuyển tiếp không rõ ràng tại các quốc gia láng giềng. Các nhà xuất khẩu nên cảnh giác với những lệnh thanh toán tín dụng và với các hợp đồng đòi hỏi giao hàng ngay tức khắc. Thông tin cụ thể xin tham khảo tại:

http://www.buyusa.gov/singapore/en/warning_credit_card_fraud.html

Cơ hội thị trường

• Thuận lợi cho hoạt động thương mại:

Singapore là quốc gia được Ngân hàng Thế giới (World Bank) xếp thứ hai thế giới và đứng đầu ASEAN trong Bảng xếp hạng môi trường kinh doanh năm 2019 (Ease of Doing Business). Do đó, có thể nói, đây là thị trường có nhiều thuận lợi cho hoạt động thương mại:

- Thủ tục xuất khẩu sang Singapore khá đơn giản;

- Phần đông người Singapore có thói quen mua hàng online từ nước ngoài;
- Tài chính, ngân hàng phát triển ở trình độ cao, được ba tổ chức xếp hạng tín dụng uy tín (S&P, Moody, Fitch Rating) xếp hạng cao nhất, là lý do đôi khi Singapore được gọi là “Thụy Sĩ của châu Á”;
- Chính trị và kinh tế ổn định;
- Hệ thống quản trị doanh nghiệp minh bạch;
- Môi trường kinh doanh chuyên nghiệp;
- Chính phủ Singapore chủ trương thu hút đầu tư bằng cách giữ mức thuế xuất phù hợp cho nhu cầu của cả doanh nghiệp và cá nhân;
- Cơ chế bảo hộ sở hữu trí tuệ tốt hàng đầu thế giới;
- Trình độ dân trí cao (97% người hơn 15 tuổi biết chữ);
- Nhiều thỏa thuận thương mại rộng mở;
- Hệ thống cơ sở hạ tầng kết nối hoàn thiện. Singapore là một trong những trung tâm vận chuyển đường biển và hàng không lớn nhất thế giới.

- **Xây dựng quốc gia thông minh:**

Singapore là một trong số các quốc gia trên thế giới coi việc xây dựng những thành phố thông minh, quốc gia thông minh là một động lực cho sự tăng trưởng. Năm dự án chiến lược quốc gia để thúc đẩy việc áp dụng rộng rãi các công nghệ kỹ thuật số và thiết bị điện tử thông minh trên khắp quốc gia gồm: hệ thống nhận diện số quốc gia, thanh toán điện tử, cảm biến thông minh quốc gia, giao thông đô thị thông minh, Moments of Life (ứng dụng di động giúp Chính phủ chuyển các dịch vụ phù hợp đến công dân một cách kịp thời).

Các dự án chiến lược trên đều được đánh giá khá cao về tính ứng dụng và hiệu quả mà nó mang lại cho người dân. Đặc biệt, các ứng dụng giúp định hướng tuyến đường xe bus và tàu điện ngầm hay việc phát triển các khu đa chức năng nhằm giảm nhu cầu đi lại và cung cấp việc lựa chọn giao thông công cộng chất lượng cao đã giúp mạng lưới giao thông Singapore trở nên vô cùng hiệu quả và tiện lợi cho người dân.

Trên thực tế, sáng kiến xây dựng quốc gia thông minh đã được Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long khởi động từ cuối năm 2014. Thủ tướng Lý Hiển Long cam kết sẽ xây dựng quốc gia thông minh Singapore dành cho tất cả mọi người, không ai bị bỏ lại phía sau. Tất cả thành phần xã hội đều có thể hưởng lợi từ các giải pháp công nghệ. Quốc gia thông minh cũng sẽ giúp Singapore giải quyết 5 thách thức chính mà các quốc gia trên thế giới ngày nay đang phải đối mặt là mật độ dân thành thị cao, dân số già, nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng, giao thông đô thị khó khăn và thiếu năng lượng.

Quốc đảo sư tử tham vọng sẽ sử dụng công nghệ để giải quyết những vấn đề này và nếu thành công, Singapore có thể trở thành hình mẫu cho các nước phát triển khác.

- **Hệ sinh thái khởi nghiệp ở Singapore:**

Singapore là một trong những trung tâm tài chính của thế giới và là một trong những

trung tâm khởi nghiệp quan trọng ở Đông Nam Á. Sở hữu một môi trường kinh doanh thân thiện, vị trí địa lý thuận lợi cùng với số lượng người tiêu dùng và các tập đoàn đa quốc gia đủ lớn, Singapore trở thành một địa điểm lý tưởng cho doanh nghiệp khởi nghiệp khởi động kinh doanh. Ngày nay, đã có hàng ngàn doanh nghiệp khởi nghiệp đặt tại đây và hệ sinh thái khởi nghiệp này đang tiếp tục phát triển và mở rộng.

Năm 1999, chính phủ Singapore, thông qua Ban Khoa học và Công nghệ Quốc gia, đã thành lập Quỹ Đổi mới Doanh nghiệp Công nghệ (TIF) trị giá 1 tỷ đô la Mỹ để thực hiện chương trình Doanh nghiệp Công nghệ 21 mới (Technopreneurship 21). Chương trình này nhằm khuyến khích tinh thần kinh doanh trong công nghệ bằng cách thúc đẩy một môi trường kinh doanh thuận lợi để đầu tư và cung cấp đào tạo có thể tạo cảm hứng quan tâm vào đổi mới công nghệ trong sinh viên.

Năm 2017, Singapore có 4.300 công ty khởi nghiệp công nghệ, với 30% là khởi nghiệp công nghệ cao. Báo cáo năm 2017 từ Startup Genome (Mỹ), xếp Singapore hạng nhất thế giới về tài năng khởi nghiệp và hạng ba về kết nối toàn cầu trong số 20 hệ sinh thái khởi nghiệp lớn trên thế giới. Singapore cũng được xếp hạng là thành phố sáng tạo nhất ở châu Á-Thái Bình Dương theo Bloomberg và INSEAD.

Hiện có hơn 130 cơ sở gồm vườn ươm khởi nghiệp (Incubator), nuôi khởi nghiệp (Venture Builder) và tăng tốc khởi nghiệp (Accelerator) tại Singapore.

Nước này đang khuyến khích nhiều công ty thành lập và đồng phát triển các mô hình Incubator và Accelerator tại đây. Ưu điểm của các mô hình này là khi startup có công nghệ mới và sự nhạy bén thì các doanh nghiệp lớn hỗ trợ kinh nghiệm, bí quyết kinh doanh, khả năng tiếp cận thị trường và phân phối.

Hệ sinh thái khởi nghiệp tại Singapore có tính quốc tế cao. Thị trường vốn đầu tư cổ phần tư nhân và vốn đầu tư mạo hiểm đang phát triển nhanh chóng. Hiện tại có hơn 220 nhà quản lý vốn đầu tư tại Singapore. Trong vòng 5 năm qua, tài sản của họ tăng trưởng 28%, đạt 190 tỷ đô la Singapore.

Chiến lược xâm nhập thị trường

- **Thiết lập mạng lưới nhà đại diện hay phân phối:**

Sử dụng nhà đại diện hay nhà phân phối từ Singapore là một cách thức phổ biến để phục vụ thị trường Singapore và các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á. Một ví dụ về kinh nghiệm thành công của các công ty Mỹ là họ rất xem trọng những chuyến thăm thường xuyên các nhà đại diện của họ để gìn giữ một mối quan hệ tốt và trả lời nhanh chóng thư hỏi hàng.

Giá cả, chất lượng và dịch vụ là ba yếu tố quan tâm chính của nhà mua hàng Singapore. Người mua hàng Singapore kỳ vọng cao về dịch vụ hậu mãi sau bán hàng. Kỹ năng bán hàng khác nhau tùy theo ngành và sản phẩm và có thể so sánh với các kỹ năng được sử dụng trong hầu hết các thị trường khó tính khác. Điều quan trọng là thường xuyên đến thăm đại diện của họ tại Singapore. Một chiến lược truyền thông xã hội phát triển tốt đang ngày càng trở nên quan trọng vì người tiêu dùng Singapore và ASEAN là những người sử dụng nhiều kênh trực tuyến.

- **Chuẩn bị tâm lý để mở rộng thị trường:**

Nhiều nhà phân phối tại Singapore không chỉ phải giải quyết những vấn đề từ thị trường nội địa mà còn phải giải quyết nhiều vấn đề ở tầm rộng lớn hơn là thị trường khu vực. Với các học viện và cơ sở giáo dục, cần nghiên cứu kỹ lưỡng các quy định về thiết lập học viện tại Singapore. Cảnh giác với những công ty lừa đảo và những hợp đồng đòi hỏi giao hàng trước khi thanh toán.

Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị

Chính phủ

Singapore là một nước cộng hòa nghị viện, có chính phủ nghị viện nhất viện theo hệ thống Westminster đại diện cho các khu vực bầu cử. Hiến pháp của quốc gia thiết lập hệ thống chính trị dân chủ đại diện.

Chính phủ Singapore được thiết lập bởi Hiến pháp nước Cộng hòa Singapore, là nhánh Hành pháp cao nhất của Nhà nước tại Singapore, bao gồm Tổng thống và Nội các Singapore. Mặc dù Tổng thống là người đứng đầu Nhà nước và được giao thẩm quyền thực thi nhiều trọng trách quan trọng như kiểm soát công việc của Nội các và Quốc hội Singapore, nhưng vai trò của Tổng thống chủ yếu mang tính nghi lễ. Tổng thống được bầu thông qua phổ thông đầu phiếu, và có quyền phủ quyết đối với một tập hợp cụ thể các quyết định hành pháp, như sử dụng dự trữ quốc gia và bổ nhiệm các thẩm phán. Quyền hành pháp thực sự nằm trong tay Nội các do Thủ tướng đứng đầu cùng các bộ trưởng do Thủ tướng chỉ định và đề đạt lên Tổng thống để bổ nhiệm. Nội các được lập nên bởi chính đảng chiếm đa số trong sau mỗi kỳ bầu cử quốc hội.

Cục tác nghiệp (statutory board), được thiết lập bởi Luật Nghị viện, là một cơ quan độc lập của Chính phủ thuộc quyền quản lý của các bộ và cơ quan ngang bộ. Khác với bộ và các đơn vị trực thuộc bộ, cục tác nghiệp có vai trò độc lập và linh hoạt hơn. Đồng thời, nhân viên các cục này không phải là công chức nhà nước.

Có năm Hội đồng Phát triển Cộng đồng (CDC) do ban chủ nhiệm của Hội Nhân dân (People's Association - PA) các quận đề cử. Nếu một quận có dân số từ 150.000 người trở lên, ban chủ nhiệm Hội Nhân dân của quận ấy có thể đề cử Chủ tịch CDC địa phương mình làm Quận trưởng. Theo truyền thống, các dân biểu Quốc hội thường giữ vai trò là Chủ tịch CDC, nên thường kiêm luôn chức Quận trưởng khu vực.

Quốc hội đóng vai trò là nhánh lập pháp. Các thành viên của Quốc hội gồm có các thành viên đắc cử, phi tuyển khu và được chỉ định. Các thành viên đắc cử được bầu vào Quốc hội trên cơ sở "đa số ghế" và đại diện cho các khu vực bầu cử có một hoặc nhóm đại diện. Đảng Hành động Nhân dân giành quyền kiểm soát quốc hội với đa số lớn trong tất cả các cuộc bầu cử kể từ khi Singapore tự trị vào năm 1959. Hệ thống tư pháp của Singapore dựa trên thông luật Anh, song có các khác biệt địa phương đáng kể. Việc bồi thẩm đoàn xử án bị bãi bỏ vào năm 1970, các phán quyết tư pháp sẽ hoàn toàn nằm trong tay các thẩm phán được chỉ định.

Quyền xét xử nằm ở 2 cơ quan là Tòa Thượng thẩm và Tòa Phúc thẩm. Tòa Thượng thẩm xét xử những vụ án hình sự hoặc dân sự mang tính nghiêm trọng cũng như những vụ án đã xét xử ở Tòa án cấp dưới. Chánh án và 12 thẩm phán được tổng thống bổ nhiệm. Quyền phúc thẩm tại Hội đồng cơ mật tại Luân Đôn đã bị bỏ từ tháng 4/1994.

Tình hình chính trị

Singapore được lãnh đạo bởi Đảng Nhân dân Hành động (PAP), sau đợt bầu cử lại từ năm 1959, hiện nay đứng đầu là Thủ tướng Lý Hiển Long. Đảng PAP chiếm tỉ lệ áp đảo trong Nghị viện từ năm 1966 khi đảng đối lập Barisan Sosialis, nhóm

cánh tả ly khai từ PAP, đã từ chức và giúp cho PAP nắm giữ thêm (hoàn toàn) ghế trong Nghị viện. Trong các kỳ bầu cử năm 1968, 1972, 1976 và 1980, Đảng PAP đã thắng toàn bộ các ghế trong Nghị viện.

Sau đó Tổng thư ký Đảng Lao động J.B Jeyaretnam (đã qua đời năm 2008) trở thành Nghị sĩ đầu tiên của đảng đối lập đầu tiên sau 15 năm tại cuộc bầu cử năm 1981. Các đảng đối lập chỉ chiếm số lượng ghế không đáng kể trong Nghị viện như vào năm 1984 (2/79); 1988 (1/81); 1991 (4/81), 1997 (2/83), 2001 (2/84) và 2006 (2/84). Tuy nhiên, tỉ lệ bầu chọn cho các ghế tranh cử của đảng PAP đã giảm từ 75% vào năm 2001 xuống còn 66% vào năm 2006. Vào năm 2006, các đảng khác đã tham gia tranh cử 47/84 ghế tại Nghị viện.

Cuộc tổng tuyển cử lần thứ 12 của Singapore diễn ra ngày 11/9/2015 là cuộc tổng tuyển cử đầu tiên kể từ khi Singapore giành độc lập có ứng cử viên ra tranh cử tất cả 89 ghế của Quốc hội tại 29 khu vực bầu cử. Số ghế trên được chia làm hai loại, gồm 76 ghế được tranh cử tại các Khu vực bầu cử đại diện nhóm (GRC), và 13 ghế dành cho các Khu vực bầu cử duy nhất một thành viên (SMC). Cuộc bầu cử này cũng là lần đầu tiên kể từ năm 2001 Singapore có hai ứng cử viên độc lập tham gia tranh cử. Kết quả, Đảng cầm quyền Hành động Nhân dân (PAP) đã giành được thắng lợi tại 27/29 khu vực bầu cử bất chấp những dự đoán trước đó cho rằng đảng này sẽ gặp nhiều thách thức do các đảng đối lập đang mạnh lên. PAP đã giành được 83 ghế trên tổng số 89 ghế trong Quốc hội, giành quyền quyết định thành lập chính phủ mới. Sáu ghế còn lại thuộc về Đảng Công nhân (WP).

Chiến thắng áp đảo của đảng cầm quyền PAP do Thủ tướng Lý Hiển Long đứng đầu lần này một lần nữa cho thấy sức mạnh và đường lối đúng đắn của PAP trong suốt thời gian qua cũng như khẳng định vị thế “duy nhất” trên con đường lãnh đạo đưa đất nước Singapore tiếp tục gặt hái những thành công mới.

Tình hình kinh tế

Vị trí chiến lược của Singapore trên đường vận tải hàng hải quốc tế cùng với nguồn nhân lực chất lượng cao đã giúp cho đảo quốc này có vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế của khu vực Đông Nam Á. Sau khi giành độc lập vào năm 1965, Singapore gặp nhiều khó khăn thiếu thốn về nguồn tài nguyên và là một thị trường nhỏ bé. Trong bối cảnh đó, chính phủ Singapore đã tiến hành cải cách theo định hướng phát triển kinh tế, đầu tư nước ngoài chuyên nghiệp, chính sách thúc đẩy phát triển xuất khẩu và đầu tư chính phủ vào những công ty quốc doanh trọng yếu.

Chiến lược phát triển kinh tế của Singapore đã có hiệu quả tích cực với tỉ lệ tăng trưởng bình quân 7,9% từ 1965 đến 2009. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân từ năm 2010 – 2018 đạt 5,18%. Theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới (WB) năm 2018, Singapore xếp ở vị trí thứ 36 thế giới và thứ 11 Châu Á về quy mô nền kinh tế. Thu nhập bình quân đầu người năm 2018 đạt 58.770 USD, xếp thứ 11 thế giới và thứ 3 Châu Á (sau Macao và Qatar).

Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Tăng trưởng GDP (%)	14,53%	6,26%	4,45%	4,82%	3,90%	2,89%	2,96%	3,70%	3,14%
GDP danh nghĩa theo tỷ giá hiện thời (tỷ USD)	239,809	279,351	295,087	307,576	314,851	308,004	318,068	338,406	364,157

Thu nhập bình quân đầu người (nghìn USD)	44.930	48.260	51.720	54.470	56.370	53.120	52.520	54.200	58.770
--	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------

Đặc biệt, Singapore tận dụng thế mạnh về vị trí kết nối, nơi các luồng hàng hải hội tụ, phát triển ngành công nghiệp cảng biển mũi nhọn. Ngày nay, Singapore nổi tiếng là một trong những trung tâm hàng hải lớn của thế giới.

Cơ cấu GDP của Singapore được duy trì ổn định trong nhiều năm. Trong đó, ngành dịch vụ đóng góp phần lớn vào tổng giá trị GDP. Tỷ trọng thu từ dịch vụ thường xuyên chiếm khoảng 70%. Thống kê của WB cho thấy năm 2018 tỷ trọng ngành dịch vụ chiếm 75%, kể đến là ngành công nghiệp (bao gồm xây dựng) chiếm 25% GDP. Nông nghiệp có vai trò không đáng kể trong cơ cấu GDP của Singapore. Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm tới 176% GDP. Các số liệu trên phản ánh thế mạnh của Singapore trong phát triển dịch vụ, mà nổi bật là ngành logistics và du lịch. Bên cạnh đó, một số ngành công nghiệp có trình độ phát triển hàng đầu thế giới như cảng biển, công nghiệp đóng và sửa chữa tàu, công nghiệp lọc dầu, chế biến, điện tử và lắp ráp máy móc tinh vi. Singapore luôn là quốc gia thu hút đầu tư FDI mạnh mẽ nhất khu vực và nằm trong nhóm các quốc gia thu hút dòng vốn ngoại nhiều nhất thế giới.

	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Tổng thu hút vốn FDI của Singapore (triệu USD)	56.670,900	73.284,500	59.702,300	73.864,400	75.734,500	77.630,500

Các công ty nước ngoài tham gia vào hầu như tất cả các ngành nghề kinh doanh của Singapore. Các tập đoàn đa quốc gia chiếm tỉ trọng hơn 2/3 sản lượng đầu ra và doanh thu xuất khẩu trực tiếp. Tuy nhiên, có một số lĩnh vực chỉ do các công ty nhà nước cung cấp dịch vụ.

Nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh giá cả tăng cao, chính phủ Singapore đã tăng cường quảng bá những hoạt động mang giá trị cộng thêm cho lĩnh vực sản xuất và dịch vụ. Đồng thời mở cửa thu hút thêm đầu tư nước ngoài vào các ngành tài chính, viễn thông, năng lượng và bán lẻ. Chính phủ cũng triển khai các biện pháp cắt giảm chi phí bao gồm cắt giảm thuế, chi phí thuê mặt bằng và nhân công để giảm chi phí kinh doanh tại Singapore.

Hiện nay, Singapore đã ký kết 13 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương với các đối tác quan trọng đã có hiệu lực như: Trung Quốc (CSFTA), Ấn Độ (CECA), Nhật Bản (JSEPA), Hàn Quốc (KSFTA), New Zealand (ANZSCEP), Panama (PSFTA), Peru (PeSFTA), Australia (SAFTA), Costa Rica (SCRFTA), Jordan (SJFTA), Sri Lanka (SLSFTA), Thổ Nhĩ Kỳ (TRSFTA), Hoa Kỳ (USSFTA). Bên cạnh đó, quốc gia này còn tham gia 11 FTA đa phương đã có hiệu lực thực thi như: ASEAN-Australia-New Zealand (AANZFTA); ASEAN-Trung Quốc (ACFTA); ASEAN-Hong Kông (AHKFTA); ASEAN-Ấn Độ (AIFTA); ASEAN-Nhật Bản (AJCEP); ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA); ASEAN (AFTA); Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); EFTA-Singapore (ESFTA); GCC-Singapore (GSFTA); Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương TPSEP). Một FTA đa phương đã ký kết nhưng chưa có hiệu lực là Hiệp định thương mại tự do EU – Singapore (EUSFTA). Năm Hiệp định đang trong quá trình đàm phán, bao gồm: ASEAN - Ấn Độ (dịch vụ và đầu tư); ASEAN – Nhật Bản (dịch vụ và đầu tư); Liên minh kinh tế Á-Âu – Singapore (EAEU); Liên minh Thái Bình Dương – Singapore, Quan hệ đối tác kinh tế toàn diện khu vực.

Thương mại - đầu tư và hỗ trợ

Singapore hầu như không có tài nguyên thiên nhiên nên kinh tế trong nước phụ thuộc nhiều vào hàng hóa nhập khẩu. Cùng với đó, Singapore định hướng phát triển cảng biển và dịch vụ logistics. Nhờ vai trò là một trung tâm trung chuyển hàng hóa sang các quốc gia khác, Singapore luôn đứng đầu trong các quốc gia Đông Nam Á về tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa.

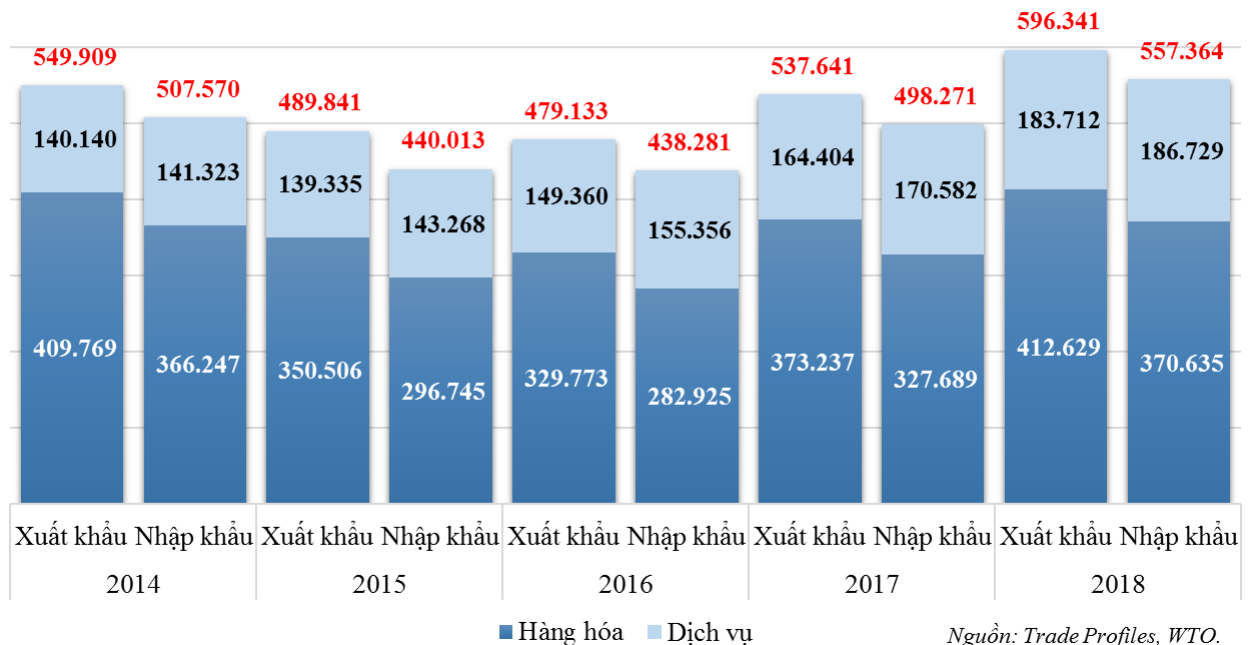
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Singapore trong giai đoạn 2014 – 2018

ĐVT: triệu USD.

	2014	2015	2016	2017	2018
Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	409.769	350.506	329.773	373.237	412.629
Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa	366.247	296.745	282.925	327.689	370.635
Tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ	140.140	139.335	149.360	164.404	183.712
Tổng kim ngạch nhập khẩu dịch vụ	141.323	143.268	155.356	170.582	186.729

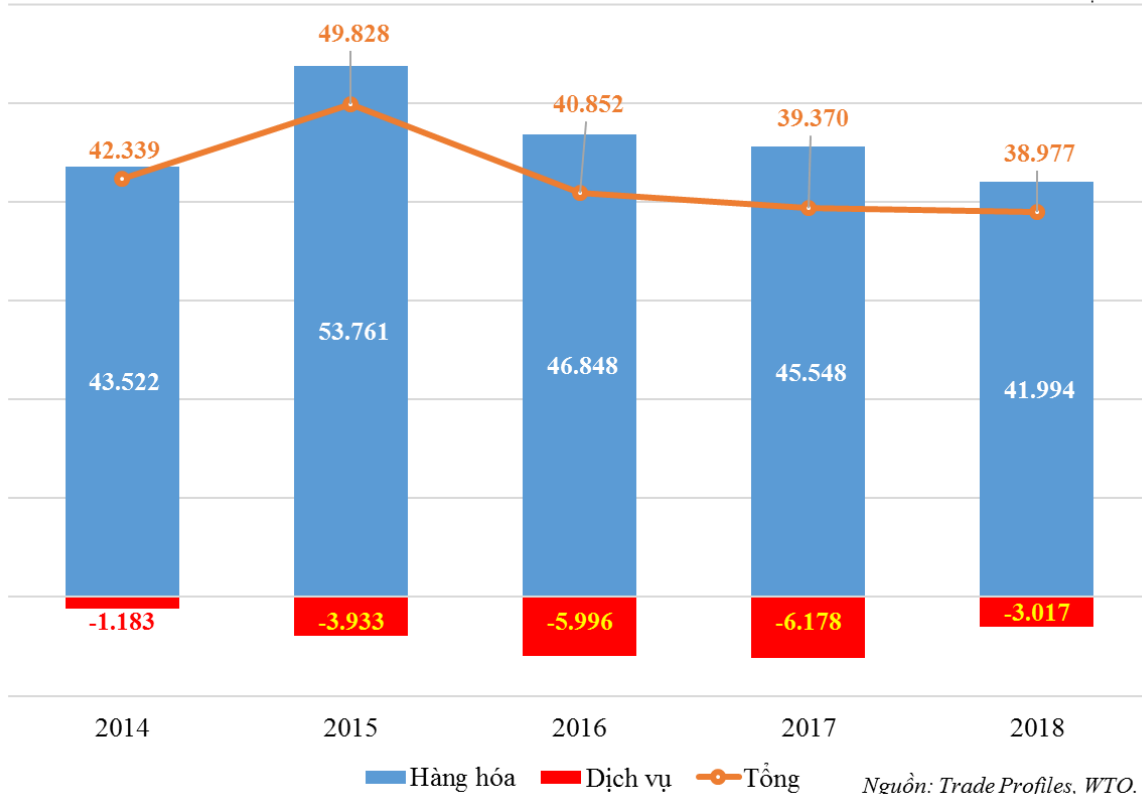
Kim ngạch xuất nhập khẩu của Singapore giai đoạn 2014 - 2018

ĐVT: triệu USD.



Cán cân thương mại của Singapore giai đoạn 2014 - 2018

ĐVT: triệu USD.



Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong ấn phẩm thường niên Trade Profiles 2019 ghi nhận về thứ hạng thương mại toàn cầu trong năm 2018 thì Singapore đứng thứ 15 về xuất khẩu và đứng thứ 16 về nhập khẩu hàng hóa trên thế giới. Theo đó, giá trị xuất khẩu hàng hóa của Singapore năm 2018 đạt 412,629 tỉ USD và nhập khẩu đạt 370,635 tỉ USD, thặng dư 41,994 tỉ USD; xuất khẩu dịch vụ đạt 183,719 tỉ USD và nhập khẩu dịch vụ đạt 186,792 tỉ USD, thâm hụt 3,017 tỉ USD. Trong đó, xuất nhập khẩu hàng hóa của quốc gia này tập trung vào các nhóm hàng sản phẩm chế tạo (chiếm tỉ trọng 74,1% đối với xuất khẩu và 66,9% đối với nhập khẩu), tiếp sau là sản phẩm dầu thô và khoáng sản (chiếm 13,8% đối với xuất khẩu và 23,5% đối với nhập khẩu), nhóm hàng nông sản (chiếm 3,2% đối với xuất khẩu và 4,3% đối với nhập khẩu)... Đối với xuất nhập khẩu dịch vụ, tập trung chủ yếu vào các nhóm ngành giao thông vận tải (chiếm tỉ trọng 28% đối với xuất khẩu và 28,9% đối với nhập khẩu); du lịch (11,2% đối với xuất khẩu và 13,6% đối với nhập khẩu); dịch vụ thương mại khác (57,1% đối với xuất khẩu và 57,1% đối với nhập khẩu).

Những thị trường chủ yếu mà hàng hóa của Singapore có mặt là Trung Quốc, chiếm 14,5%; Hồng Kông (Trung Quốc) chiếm 12,3%; Malaysia chiếm 10,6%; Liên minh Châu Âu (EU-28): 8,5%; Indonesia: 7,5%. Những thị trường chủ yếu mà Singapore nhập khẩu hàng hóa là: Trung Quốc đứng đầu với 13,5%; Liên minh Châu Âu (EU-28): 12,2%; Malaysia chiếm 11,9%; Hoa Kỳ chiếm 10,6%; Đài Loan (Trung Quốc) chiếm 8,3%...

Đối với dịch vụ, thị trường xuất khẩu chủ yếu của Singapore là Liên minh châu Âu (EU-28) với 16,6%; tiếp theo là Hoa Kỳ: 10,3%; Nhật Bản: 8,5%; Australia: 8,1%

và Trung Quốc là 6,7%. Thị trường mà Singapore nhập khẩu chủ yếu bao gồm: Hoa Kỳ chiếm 18%; EU-28 chiếm 16,3%; Trung Quốc chiếm 4,9%; Hồng Kông (Trung Quốc) chiếm 4,1% và Nhật Bản chiếm 3,4%.

Theo dữ liệu được công bố của Cơ quan Thống kê Singapore năm 2018, tính đến hết năm 2016, tổng số nguồn vốn FDI đầu tư vào Singapore đạt 1.359,5 tỉ USD và số vốn FDI mà Singapore đầu tư ra nước ngoài đạt 783,5 tỉ USD.

Singapore tiếp tục thu hút các quỹ đầu tư từ nhiều quốc gia trên thế giới. Số liệu trên trang singstat.gov.sg của Singapore ghi nhận, liên tục từ năm 201 – 2017, Hoa Kỳ luôn là quốc gia đầu tư số 1 vào Singapore, năm 2016, giá trị vốn FDI mà Hoa Kỳ đầu tư vào Singapore đạt 279,577 tỉ USD, chiếm tới với 20,6% tổng vốn FDI mà Singapore thu hút được trong năm 2016. Cũng trong năm 2016, Việt Nam đầu tư vào Singapore với số vốn đạt 496 triệu USD.

Hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Singapore cũng cực kỳ sôi động. Năm 2016, theo báo cáo của Cơ quan Thống kê Singapore, tổng vốn FDI đầu tư ra nước ngoài của nước này đạt 783,517 tỉ USD. Trong đó, Trung Quốc là quốc gia đón nhận dòng vốn FDI lớn nhất từ Singapore với 123,865 tỉ USD, chiếm 15,8%; kế đến là Luxembourg với hơn 65,203 tỉ USD, chiếm 8,3%; Hồng Kông (Trung Quốc) với 53,736 tỉ USD, chiếm 6,9% và Indonesia với 52,893 tỉ USD, chiếm 6,8%... Việt Nam cũng là điểm đến ưa thích của các nhà đầu tư Singapore với số vốn gần 8,436 tỉ USD năm 2016.

Lao động

Năm 2018, Singapore có tổng cộng 3,676 triệu người trong độ tuổi lao động từ 15 tuổi trở lên, trong đó hơn 3,575 triệu người có việc làm. Ngành dịch vụ có số lượng lao động chiếm tỉ trọng lớn nhất với 74,2%; kế đến là ngành sản xuất chế tạo, chiếm 13,1%; ngành xây dựng chiếm 12%; các ngành khác chiếm 0,7%.

Theo thống kê của Cơ quan Thống kê Singapore, tỉ lệ thất nghiệp của nước này tại thời điểm Quý 2 năm 2019 là 3%, tăng so với 1,9% của Quý 4 năm 2018.

Giao thông và truyền thông

Được Ngân hàng Thế giới xếp vị trí thứ nhất trên 155 quốc gia về lĩnh vực logistics, cùng với vị trí chiến lược tại khu vực Đông Nam Á, Singapore hiện đang là một trung tâm thương mại, giao dịch, vận chuyển hàng hóa toàn cầu, đồng thời cũng là một trung tâm dữ liệu đào tạo về kiến thức chuyên môn giao dịch và vận tải quốc tế. Chỉ trong năm 2016, Singapore là nơi đặt trụ sở hoạt động của hơn 7.000 công ty liên quan đến lĩnh vực logistics trên toàn cầu, đóng góp 9% tổng số lực lượng lao động và 9% GDP cho quốc gia này. Hiện nay, có đến 21 trong số Top 25 các nhà cung cấp dịch vụ logistics toàn cầu có trụ sở tại Singapore, trong đó bao gồm các tên tuổi lớn như: Agility, DHL, FedEx, TNT, UPS, Nippon Express, NYK Logistics và Toll Logistics.

Sân bay quốc tế Changi là một trung tâm vận chuyển hàng không quốc tế (cảng trung chuyển hàng không) lớn và là cửa ngõ rất quan trọng của châu Á nói chung và Đông Nam Á nói riêng. Trong 5 năm liên tiếp (từ năm 2013 - 2017), sân bay này đã được tổ chức Skytrax vinh danh là sân bay tốt nhất thế giới. Sân bay Changi có 3 nhà ga (terminal) kết nối bằng hệ thống di chuyển bằng băng chuyền. Một nhà ga thứ 3 (T3) đã được xây dựng và đã hoàn thành vào năm 2007. Công

suất của sân bay này (tính đến 2009) là 73 triệu khách/năm. Changi có thể đón máy bay khổng lồ Airbus A380 mà hãng Singapore Airlines đưa vào sử dụng tháng 10/2007. Đến tháng 10/2017, nhà ga T4 đã hoàn thành và là nhà ga hiện đại nhất sân bay. Hiện tại, Chính phủ Singapore đang xây dựng thêm nhà ga T5 cho sân bay Changi. Trong một bản tin phát hành ngày 29/1, Tập đoàn khai thác sân bay Changi (CAG) cho biết, sân bay Changi (Singapore) đã chào đón một lượng khách kỷ lục đạt 65,6 triệu người vào năm 2018. Số liệu ghi nhận tăng 5,5%, chính thức đánh bại kỷ lục về lượng khách vào năm 2017 tại sân bay đạt mức 60 triệu hành khách. Chỉ tính riêng tháng 12/2018, sân bay Changi đã cung cấp dịch vụ cho 6,13 triệu hành khách. Do đó, đây có thể coi là tháng đầu tiên sân bay chứng kiến lượng khách kỷ lục trên 6 triệu người. Nhìn chung trong năm 2018, sân bay đã chứng kiến tổng cộng 386.000 lượt hạ cánh và cất cánh, cao hơn 3,4% so với cùng kỳ năm 2017, lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không cũng tăng 1,4% và đạt 2,15 triệu tấn. Hiện sân bay Changi có rất nhiều chuyến bay thẳng đến 19 thành phố châu Âu, mức cao nhất ghi nhận được trong vòng 10 năm qua.

Cảng biển hiện đang đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế và lĩnh vực logistics của đảo quốc Singapore. Hiện nay, cảng biển Singapore được kết nối với 600 cảng tại 123 quốc gia thông qua 200 tuyến vận chuyển. Trong quá khứ, chính sách tập trung phát triển cơ sở hạ tầng cảng biển đã biến Singapore trở thành cường quốc kinh tế chỉ trong vòng một thế hệ. Kinh tế hàng hải hiện đóng góp trực tiếp 7% vào tổng giá trị GDP, gián tiếp 10% vào các ngành dịch vụ khác vốn chiếm tới 1/3 tỷ trọng kinh tế của đất nước này. Các cảng biển hiện nay của Singapore hiện đang nằm dưới sự quản lý của Cảng Singapore (Port of Singapore Authority - PSA). PSA chịu trách nhiệm giám sát quá trình ra vào của tàu thuyền, xuất nhập hàng hóa kho bãi và điều tiết phương tiện luân chuyển trên mặt đất. Toàn bộ quá trình được giám sát và sắp xếp bởi hệ thống máy tính hiện đại bậc nhất thế giới. Theo tính toán trung bình, PSA hàng ngày phải lưu thông đến 91.000 container, tương đương với 60 tàu ra vào cảng. Trong đó, 5% lượng hàng sẽ được tiêu thụ ngay tại Singapore, 95% hàng hóa còn lại sẽ tiếp tục được vận chuyển tới nhiều địa điểm trên toàn thế giới thông qua chuỗi cung ứng. Sự hạn chế về trữ lượng tài nguyên thiên nhiên là động lực lớn nhất thúc đẩy Singapore phát triển nền kinh tế theo hướng dịch vụ và cảng biển. Phần lớn nhu yếu phẩm hàng ngày được sử dụng tại quốc gia này được đưa vào thông qua các cảng biển, trong đó bao gồm thực phẩm, vật liệu xây dựng và thậm chí là thuốc men vốn được vận chuyển thông qua các container có hệ thống bảo quản lạnh. Chỉ trong năm 2015, lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng hải qua Singapore đã lên tới 32.2 triệu TEU. Tổng số chiều dài của số container vận chuyển hàng năm dài gấp 4 lần đường xích đạo của trái đất. Một trong những cột mốc quan trọng đối với sự phát triển ngành Hàng hải của Singapore chính là sự ra đời của phương thức vận chuyển container tiêu chuẩn đồng bộ trên các phương tiện vận chuyển khác nhau (Containerization). Phương thức “birth containerization” giúp đồng bộ hóa phương thức vận chuyển, chuyên chở và sắp xếp các container có kích thước tiêu chuẩn (TEU) trên các phương tiện như tàu thủy, xe tải, tàu hỏa và hệ thống bốc dỡ hàng hóa tại các cảng trung chuyển. Vào năm 1972, Cảng Tanjong Pagar - cảng container đầu tiên tại Đông Nam Á chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu bước đầu trong việc chiếm lĩnh thị phần cảng biển của Singapore tại khu vực Đông Nam Á và thế giới. Việc chiếm lĩnh thị phần cảng biển còn được thể hiện rõ rệt trong những năm đầu thế kỷ 21. Từ năm 2000 đến 2014, số lượng tập đoàn vận tải hàng hóa đã tăng lên chóng mặt, từ 15 lên

tới 130 tập đoàn. Bên cạnh đó, hệ thống cảng biển Singapore là một trong những hệ thống cảng ít ỏi trên thế giới có thể tiếp nhận hiệu quả các tàu vận chuyển siêu kích cỡ. Để có thể lưu thông khối lượng hàng hóa một cách suôn sẻ, PSA đã tiến hành áp dụng các công nghệ tự động hóa vào quy trình vận chuyển. Cơ quan cảng biển Singapore (MPA) đã phát triển và đưa vào sử dụng hệ thống Marinet vào những năm cuối thế kỷ 20. Hệ thống Marinet giúp hỗ trợ các chủ sở hữu hàng hóa có thể nhanh chóng khai báo các nội dung liên quan đến hàng hóa nhập cảng. Ngoài ra, phần lớn thủ tục ra vào cảng, khai báo sẽ được xử lý trên mạng với mức độ tự động hóa lên tới 100%, giúp cắt giảm thời gian phê duyệt từ nửa ngày xuống còn vài tiếng. Đối với quá trình bốc dỡ, sắp xếp container, hệ thống cảng biển Singapore đã áp dụng công nghệ Portnet và CITOS. Trong đó, Portnet là phần mềm hải quan được phát triển dành cho đơn vị, công ty liên quan đến vận tải container như các hãng vận tải, công ty giao nhận và chính quyền địa phương. Gần đây, với sự phát triển và gia tăng sử dụng Internet, Portnet hiện đang phục vụ cho 8.000 người sử dụng và xử lý khoảng 100 triệu giao dịch mỗi năm. Hệ thống thứ hai của PSA Singapore Terminals là CITOS (Computer Integrated Terminal Operations System - Hệ thống tích hợp vận hành cảng) được phát triển vào năm 1988. Đây là một hệ thống hoạch định tài nguyên doanh nghiệp có nhiệm vụ điều phối và hợp nhất mọi tài sản, từ cần trục, container cho đến tài xế. CITOS còn giúp hoạch định việc xếp container. Khi thông tin được nhập vào thông qua Portnet, CITOS sẽ tự động lập kế hoạch xếp hàng và bố trí kho bãi dựa trên những yếu tố như sự ổn định của tàu, trọng lượng container, điểm đến của container... Điều này cho phép PSA Singapore Terminals tối ưu hóa công việc của mình. Không chỉ dừng lại tại những thành công đã đạt được trong quá khứ và hiện tại, Chính quyền Singapore còn tiến hành chuẩn bị cho ngành Hàng hải trong tương lai thông qua việc mở rộng cảng Pasir Panjang. Khu vực mở rộng được thiết kế giúp gia tăng khối lượng lưu thông container thêm 15 triệu đơn vị TEU, gia tăng tổng khối lượng lưu thông hàng hóa thông qua cảng biển của đảo quốc này lên tới 50 triệu đơn vị TEU, nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hải của toàn thế giới trong tương lai.

Singapore đã đạt được nhiều tiến bộ trong việc cải thiện cơ sở hạ tầng số hóa, qua đó thúc đẩy tăng cường năng lực và mở rộng ứng dụng số hóa trong các hộ gia đình và doanh nghiệp. Tiêu biểu có thể kể đến sự phát triển của hệ thống cáp quang và mạng 4G, nhờ đó tăng đáng kể tốc độ truyền tải thông tin. Nhờ mạng cáp quang mà tốc độ kết nối Internet trung bình của Singapore đã tăng từ 5,4 megabit mỗi giây (Mbps) năm 2012 lên 20 Mbps năm 2016, ngang với Nhật Bản và Phần Lan. Tương tự như vậy, Singapore cũng nằm trong nhóm đầu các quốc gia có tốc độ kết nối 4G nhanh nhất thế giới, một phần nhờ liên tục đầu tư cải thiện hạ tầng mạng. Tổng lượng đăng ký bằng thông rộng cáp quang và đăng ký 4G tại Singapore đã tăng gấp đôi trong vòng 5 năm qua. Tốc độ internet nhanh hơn thúc đẩy các hộ gia đình Singapore chuyển dần nhiều hoạt động của mình vào không gian kỹ thuật số. Phát hiện từ khảo sát thường niên của Cơ quan Phát triển Thông tin – Truyền thông Singapore (IMDA) cho thấy từ năm 2010 đến 2015 số lượng người tham gia vào các hoạt động internet như mua sắm trực tuyến và các giao dịch tài chính trực tuyến tăng lên đáng kể. Ở khu vực doanh nghiệp, các khoản đầu tư vào các tài sản số nhằm tăng cường năng lực số của các doanh nghiệp cũng ngày càng nhiều. Trong khoảng thời gian 2013-2015, tổng chi vốn cho các tài sản số cố định tăng hàng năm trung bình 7,1%. Theo đó, các doanh nghiệp cũng tăng cường sử dụng các công cụ số trong các hoạt động kinh doanh thường nhật, tăng cường áp dụng thanh toán điện tử và các dịch vụ di động trong

kinh doanh. Ngoài những xu hướng nổi bật trên, mức độ ứng dụng các loại công cụ và năng lực kỹ thuật số như dịch vụ điện toán đám mây, các nhà máy thông minh,... cũng tăng nhanh trong những năm gần đây. Với nhiều nỗ lực của Chính phủ Singapore hướng đến số hóa nền kinh tế (như thông qua Chương trình sáng kiến Quốc gia Thông minh) thì mức độ ứng dụng số hóa của các hộ gia đình và doanh nghiệp được duy trì và ngày càng phát triển. Năm 2014, Thủ tướng Lý Hiển Long phát động sáng kiến “Quốc gia thông minh” của Singapore, thành lập văn phòng Chương trình quốc gia thông minh để điều phối các nỗ lực từ các cơ quan khác nhau của chính phủ hướng đến mục tiêu tham vọng trở thành quốc gia thông minh đầu tiên trên thế giới. Dự án “Quốc gia thông minh” hướng đến giải quyết 5 thách thức chính mà các quốc gia trên thế giới đang phải đối mặt, đó là: mật độ dân thành thị cao, già hóa dân số, nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng, giao thông đô thị khó khăn và thiếu năng lượng. Bằng việc áp dụng các công nghệ số để giải quyết những vấn đề này, Singapore hi vọng mô hình “Quốc gia thông minh” của mình có thể trở thành hình mẫu cho các nước khác. Mô hình quốc gia thông minh Singapore hướng tới gồm các nội dung: môi trường sống của cư dân đô thị xanh hơn, sạch hơn và an toàn hơn; có thêm nhiều lựa chọn phương tiện đi lại, chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi tốt hơn; dịch vụ công thuận tiện hơn và có nhiều cơ hội sống tốt hơn cho các công dân. Jurong Lak, một quận ở phía Tây Singapore được chọn là nơi thử nghiệm cho các sáng kiến thành phố thông minh. Nền tảng quốc gia thông minh (SNP) được thiết lập với nhiều tính năng quan trọng hỗ trợ cá nhân, chính phủ và doanh nghiệp, tập trung vào 3 khía cạnh là kết nối, thu thập và thấu hiểu. Trong giai đoạn đầu, Singapore xác định 5 lĩnh vực then chốt đối với bất cứ công dân nào và toàn xã hội mà công nghệ số có thể tham gia gồm giao thông, nhà ở và môi trường, hiệu quả kinh doanh, y tế và các dịch vụ công. Chính phủ cam kết sẽ tạo điều kiện về hạ tầng, chính sách để mọi sáng kiến, ý tưởng đều có cơ hội hình thành và thử nghiệm, kể cả những rủi ro có thể xảy ra. Công nghệ thông tin (CNTT) được xác định là cốt lõi để thực hiện mục tiêu Quốc gia thông minh, trong đó tập trung vào 3 ưu tiên: công nghệ hỗ trợ xã hội; di động và giao thông thông minh; môi trường dữ liệu an toàn. Chính phủ cũng cam kết hằng năm đầu tư khoảng 1% GDP cho nghiên cứu và phát triển. Những quyết sách đó đã đem lại thành quả ấn tượng. CNTT đã trở thành một phần của cuộc sống tại Singapore, theo đó 75% hộ gia đình có ít nhất một máy tính, trên 50% có kết nối băng thông rộng để lướt mạng. Ngành công nghiệp CNTT đóng góp tới 6,5% vào GDP của cả nước. Hơn 172.000 người làm việc trong lĩnh vực CNTT sẵn sàng hỗ trợ mọi nhu cầu về thông tin, truyền thông, viễn thông của nền kinh tế và xã hội.

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Singapore

Sử dụng đại lý hay nhà phân phối

Phần lớn các nhà xuất khẩu sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối để thâm nhập thị trường Singapore. Việc tiếp cận này cũng khá dễ dàng vì các đối tác luôn biết nắm bắt cơ hội kinh doanh, đặc biệt là những sản phẩm mới. Do thị trường Singapore tương đối nhỏ nên các đối tác tại đây thường yêu cầu được đảm nhận luôn việc phân phối cho toàn vùng. Với lịch sử thương mại lâu đời, những công ty Singapore đặc biệt có uy tín khi giới thiệu sản phẩm ra thị trường.

Thành lập văn phòng

Các doanh nghiệp nước ngoài muốn thành lập văn phòng tại đây sẽ có nhiều hình thức lựa chọn như Văn phòng đại diện, đăng ký như chi nhánh của công ty mẹ hoặc hoạt động như một công ty Singapore.

Văn phòng đại diện là hình thức tốt nhất để mở rộng kinh doanh tại Singapore cũng như của khu vực. Văn phòng đại diện phải đăng ký tài khoản và bảo hiểm với Cơ quan Tiền tệ Singapore - Monetary Authority of Singapore (MAS) và phải đáp ứng được những quy định do tổ chức này đề ra. Văn phòng đại diện của mọi ngành nghề cần phải đăng ký với tổ chức Doanh nghiệp quốc tế - International Enterprise (IE) Singapore.

Văn phòng đại diện có thể triển khai một số hoạt động nghiên cứu thị trường, khảo sát thực nghiệm hoặc làm đầu mối đại diện liên lạc cho công ty mẹ. Văn phòng đại diện không có chức năng thương mại, chuyển hoặc lưu giữ hàng tại Singapore. Các công ty phải làm việc thông qua đại lý hoặc nhà phân phối để thực hiện các chức năng thương mại.

Công ty có nhu cầu mở Văn phòng đại diện ở Singapore cần đăng ký với Cơ quan quản lý kế toán và doanh nghiệp (ACRA): <http://www.acra.gov.sg>. ACRA có cung cấp tài liệu hướng dẫn chi tiết cho những công ty mới thành lập.

Văn phòng chi nhánh

Theo Luật công ty, những văn phòng chi nhánh của công ty nước ngoài phải bổ nhiệm 2 đại diện ở Singapore. Đại diện này phải cư trú tại Singapore, nói các khác phải là công dân Singapore, thường trú nhân Singapore hoặc người đã được cấp giấy phép lao động (EntrePass/Approval-In- Principle letter/Dependent Pass).

Thành lập doanh nghiệp tại Singapore

Các công ty có thể đăng ký dưới hình thức:

- Doanh nghiệp tư nhân (sole proprietorship)
- Doanh nghiệp hợp danh (partnership)
- Công ty cổ phần (incorporation)

Đối với công ty tư nhân, thủ tục đăng ký mất 1 ngày, các loại hình kinh doanh phức tạp hơn có thể kéo dài đến 6 tuần và đòi hỏi có sự hỗ trợ của luật sư và kế toán để hoàn tất hồ sơ. Việc đăng ký thành lập doanh nghiệp không đồng nghĩa với việc công ty có thể bổ nhiệm bất cứ nhân sự nào sang Singapore làm việc. Tất cả các nhân viên nước ngoài đến Singapore làm việc phải xin giấy phép lao động tại Bộ Nhân lực Singapore như một thủ tục bắt buộc.

Nhượng quyền thương mại

Mặc dù thị trường đã bão hòa, người Singapore vẫn tiếp tục tìm kiếm các khái niệm nhượng quyền thương mại mới để giới thiệu vào nước này. Thành công của việc bán nhượng quyền tại Singapore dựa trên một số yếu tố, bao gồm thương hiệu, chi phí trả trước và tiền bản quyền, tính độc đáo của khái niệm và tính linh hoạt của thỏa thuận nhượng quyền. Các thương hiệu nhượng quyền của nước

ngoài cần lưu ý rằng bất động sản ở Singapore rất đắt đỏ và việc tìm được một vị trí tốt là một thách thức, đặc biệt đối với những người làm trong ngành kinh doanh bán lẻ và F & B.

Với vị trí chiến lược và cơ sở hạ tầng phát triển, Singapore đóng vai trò là trung tâm phân phối và giới thiệu của khu vực cho các nhà nhượng quyền bên ngoài muốn thâm nhập thị trường châu Á. Đã có những trường hợp du khách trong khu vực nhìn thấy một khái niệm nhượng quyền thương mại ở Singapore và quan tâm đến việc đưa nó trở lại đất nước của họ. Năm 2018, Singapore thu hút hơn 18,5 triệu du khách từ khắp nơi trên thế giới. Xã hội đa sắc tộc của đất nước cũng làm cho nó trở thành một địa điểm lý tưởng cho các nhà nhượng quyền nước ngoài để kiểm tra các khái niệm của họ và sử dụng phản ứng để đánh giá sự chấp nhận nhượng quyền của họ ở châu Á. Ngoài ra còn có cơ hội cho các nhà nhượng quyền nước ngoài hợp tác với các công ty Singapore để tiếp cận thị trường ở các nước lân cận. Các nhà đầu tư Singapore có thể mua giấy phép nhượng quyền cho các thị trường bổ sung trong khu vực Đông Nam Á và không chỉ cho Singapore.

Tiếp thị trực tiếp

Lĩnh vực tiếp thị trực tiếp bắt đầu phổ biến tại Singapore từ những năm 1990 với các loại hình như thư trực tiếp, bán hàng qua điện thoại, bán hàng qua truyền hình, đặt hàng qua thư điện tử, và thương mại điện tử. Hiệp hội Tiếp thị trực tiếp - The Direct Marketing Association của Singapore đại diện cho người tiêu dùng và nhà cung cấp dịch vụ. Ngành này được hỗ trợ mạnh mẽ bởi những công ty dịch vụ như Bưu chính Singapore, Singapore Telecom Call Center, Teledirect, TNT International Mail, Ogilvy One và MMS Consultancy, và nhiều công ty khác. Chính phủ Singapore cũng có nhiều chính sách để hỗ trợ sự phát triển của ngành thông qua các ưu đãi về tài chính được dùng cho các hoạt động thương mại thuộc chương trình tiếp thị trực tiếp.

Liên doanh/ Cấp phép

Các nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải liên doanh hoặc nhượng quyền quản lý. Tại quốc gia này, nhà đầu tư trong và ngoài nước đều tuân theo những quy định chung như nhau. Ngoài các yêu cầu riêng áp dụng cho một số lĩnh vực, chính phủ xét duyệt các đề án đầu tư chủ yếu để xác định mức độ ưu đãi trong chương trình khuyến khích đầu tư của nhà nước.

Singapore không hạn chế trong việc tái đầu tư hoặc lưu chuyển các nguồn vốn và thu các khoản thu nhập của công ty.

Một lựa chọn thay thế khác là hình thức cấp phép. Là một quốc gia hàng đầu Châu Á trong việc triển khai các chương trình bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng khung pháp lý chặt chẽ và cơ sở hạ tầng phát triển, Singapore là một địa điểm hấp dẫn đối với các công ty có nhu cầu cấp phép.

Bán hàng cho chính phủ

Singapore đã ký Hiệp định của tổ chức thương mại thế giới về mua sắm chính

phủ. Và đây được đánh giá là một thị trường cởi mở và hấp dẫn với quy trình xét chọn đấu thầu công bằng và minh bạch.

Một số công ty nước ngoài bày tỏ quan ngại về việc ưu đãi cho các công ty nhà nước hoặc có liên kết với nhà nước. Tuy vậy, chính phủ khẳng định là các đánh giá đều dựa trên tiêu chuẩn kỹ thuật và sự thống nhất của cấp lãnh đạo. Các đơn vị thầu phải làm việc cụ thể với giám đốc dự án để nắm được các tiêu chí lựa chọn quan trọng như các chi tiết kỹ thuật và khoản kinh phí cho phép.

Ở Singapore, việc gặp gỡ sau khi biết kết quả thầu dành cho những đơn vị không thành công cũng không phổ biến. Những quy định mua sắm chính phủ được công bố trong Tài liệu hướng dẫn Số 3 do Bộ Tài chính biên soạn.

Singapore là một thị trường dễ tiếp cận, cởi mở và có khả năng sinh lợi. Hệ thống mua sắm của chính phủ Singapore được nhiều công ty nước ngoài đánh giá là công bằng và minh bạch. Khuyến nghị mua sắm được thực hiện ở cấp độ kỹ thuật và sau đó chuyển đến quản lý để xem xét. Các nhà thầu nên làm việc chặt chẽ với người quản lý dự án để xác định tầm quan trọng tương đối của các tiêu chí quyết định như khả năng kỹ thuật và giá cả. Các nhà thầu phải đáp ứng các thông số kỹ thuật được nêu trong hồ sơ dự thầu. Các cơ quan chính phủ Singapore thường mong đợi dịch vụ hậu mãi tốt. Các nhà cung cấp nước ngoài nên có ít nhất một số hình thức đại diện địa phương để cung cấp dịch vụ sau thị trường nếu họ không có sự hiện diện của chính họ. Nếu cần, một hợp đồng bảo trì riêng có thể được ký với nhà cung cấp ở Mỹ.

Các công ty quan tâm có thể tham khảo thêm thông tin về các hồ sơ dự thầu tại website: www.gebiz.gov.sg.

Các kênh phân phối và bán hàng

Các kênh phân phối và bán hàng tại Singapore khá đơn giản, trực tiếp và mở cửa cho mọi công ty nước ngoài được thành lập tại đây. Đóng vai trò là trung tâm thương mại của khu vực, các nhà phân phối có kiến thức và hiểu biết sâu về các quy định và luật lệ trong vùng. Hầu như tất cả các hàng hóa tiêu dùng được nhập khẩu bởi nhà phân phối chính, sau đó đưa ra thị trường bán lẻ. Một số hàng hóa được nhập khẩu trực tiếp để bán tại cửa hàng bán lẻ của nhà nhập khẩu.

Kỹ thuật bán hàng

Giá cả, chất lượng và dịch vụ là các yếu tố chính để bán hàng thành công tại Singapore. Các nhà xuất khẩu tiềm năng cần biết rằng thị trường rất cạnh tranh và việc cung cấp các dịch vụ hậu mãi là điều thiết yếu. Kỹ thuật bán hàng sẽ tùy thuộc ngành nghề hoặc sản phẩm, nhưng cũng tương tự các kỹ thuật được áp dụng ở những thị trường cao cấp khác.

Thương mại điện tử

Thị trường thương mại điện tử tại Singapore đang tăng trưởng nhanh nhờ vào cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, phổ biến, tốc độ cao, đáng tin cậy, người dân am hiểu công nghệ và những nỗ lực của Chính phủ trong việc xây dựng và thúc đẩy nền kinh tế số, cũng như đạt được mục tiêu trở thành một Quốc gia thông minh. Ngân hàng thế giới (WB) đã xếp hạng Singapore là quốc gia thuận lợi cho kinh

doanh đứng thứ 2 thế giới. Đây là quốc gia nói tiếng Anh, có luật pháp, bảo mật IP mạnh, và một mạng lưới cơ sở hạ tầng tiên tiến. Đây là cơ hội tốt cho những doanh nghiệp nước ngoài thâm nhập thị trường thương mại điện tử đang tăng trưởng của Singapore, nơi có nền tảng khách hàng quốc tế, và là một trong những thị trường có thu nhập khả dụng cao nhất ở châu Á. Với hệ thống cảng biển và cảng hàng không quốc tế, Singapore là trung tâm vận tải và giao thương của khu vực, khiến nó trở thành cửa ngõ trong thị trường thương mại điện tử của Châu Á – Thái Bình Dương. Tháng 5/2019, Singapore, Chile and New Zealand đã công bố đàm phán ba bên về Hiệp định đối tác Kinh tế số. DEPA tìm cách thiết lập những tiêu chuẩn trong tương lai cho thương mại điện tử và thiết lập những cách tiếp cận quốc tế mới để hỗ trợ cho thương mại và kinh tế số.

Theo trang Statista, doanh số thương mại điện tử của Singapore trong năm 2019 sẽ vào khoảng 4,99 tỉ USD, và được kỳ vọng tỉ lệ tăng trưởng hàng năm (giai đoạn 2019 – 2023) đạt 14,7%, qua đó đưa quy mô thị trường đạt 8,64 tỉ USD vào năm 2023. Hệ sinh thái thương mại điện tử tại Singapore đặc biệt phát triển, thu hút các thị trường kỹ thuật số quan trọng như Qoo10 đã thiết lập hoạt động khu vực tại Singapore để quản lý thị trường của họ ở Đông Nam Á. Chính phủ Singapore hình dung quốc gia này sẽ trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo với việc đặt người tiêu dùng làm trung tâm, các doanh nghiệp hiểu biết khách hàng trực tuyến của họ. Chính phủ Singapore cũng sẽ hỗ trợ doanh nghiệp về đòn bẩy IT để thúc đẩy mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh của họ.

Thương mại điện tử trong nước (B2C): Mua sắm là một hình thức giải trí được ưa thích ở Singapore. Mua sắm online đặc biệt phổ biến với những người trẻ trưởng thành và những hộ gia đình có thu nhập cao. Một nghiên cứu của Visa cho biết, 26% người Singapore mua sắm online ít nhất 1 lần mỗi tuần – đây là tỉ lệ cao nhất ở Đông Nam Á. Những người từ 25 – 44 tuổi là nhóm mua sắm online nhiều nhất ở Singapore.

Thương mại điện tử xuyên biên giới: Theo Forrester Research, 60% doanh số thương mại điện tử của Singapore đến từ những đơn hàng ở ngoài biên giới, một tỉ lệ vượt trội so với các quốc gia khác như Malaysia (40%), Nhật Bản (18%) và Hàn Quốc (25%). Hiệp hội nghiên cứu tài chính Amsterdam cũng nhấn mạnh sự phù hợp của Singapore như một nơi kiểm thử thương mại điện tử, với thực tế rằng phần lớn thương mại xuyên biên giới cung cấp những hiểu biết độc đáo về hành vi mua sắm online ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Thương mại điện tử B2B: giao dịch thương mại điện tử B2B đang tăng trưởng tại Singapore khi nhiều doanh nghiệp sử dụng quốc gia này như là bàn đạp để hướng đến những khách hàng nước ngoài ở các quốc gia láng giềng. Chính phủ Singapore tích cực hỗ trợ thương mại điện tử với nhiều sáng kiến khác nhau nhằm giúp doanh nghiệp thiết lập chiến lược thị trường trong và ngoài nước, trong khi giúp doanh nghiệp gia tăng sản xuất và doanh số bán hàng.

Dịch vụ thương mại điện tử: có nhiều trung tâm dịch vụ hậu cần kho vận ở Singapore và một vài nơi như Bưu điện Singapore cung cấp dịch vụ đầy đủ, giải pháp thương mại điện tử toàn diện. Nằm ở nơi giao nhau của các tuyến vận tải biển và hàng không quốc tế, với hơn 130 hãng hàng không phục vụ xấp xỉ 400 thành phố, Sân bay quốc tế Changi được coi như trung tâm hàng không của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Singapore cũng là một trung tâm hàng hải quốc tế hàng đầu, kết nối với 600 cảng biển ở hơn 120 quốc gia.

Những trang thương mại điện tử phổ biến: Bên cạnh Amazon, E-bay, và Apple, những trang thương mại điện tử khác tại bao gồm Taobao, Qoo10, Lazada, Zalora, Carousell, Redmart, Reebonz, HipVan và Alibaba.

Thanh toán online: Singapore có cơ sở hạ tầng thanh toán thương mại điện tử hoàn thiện nhất ở Đông Nam Á. Một khảo sát được thực hiện bởi Payvision cho biết doanh thu thương mại điện tử nội địa được thanh toán nhiều nhất thông qua thẻ tín dụng và chuyển khoản ngân hàng. Thanh toán bằng tiền mặt khi giao hàng không được sử dụng phổ biến tại Singapore như những quốc gia Đông Nam Á khác. Đối với mua hàng xuyên biên giới, phương thức thanh toán phổ biến tại Singapore là thẻ tín dụng và PayPal.

Thương mại điện tử trên điện thoại di động: Điện thoại di động thông minh có mặt khắp nơi tại quốc đảo, người Singapore sử dụng chúng để nghe nhạc, kết nối với bạn bè, tìm kiếm nhà hàng, cập nhật tin tức mới nhất và mua sắm online. Thương mại điện tử trên điện thoại di động tăng trưởng mạnh mẽ hơn so với thị trường thương mại điện tử nói chung. Khách hàng là những người trẻ ở Singapore (trong độ tuổi 18 – 29) đang dẫn dắt xu hướng này, gần như ¾ trong số họ sử dụng thiết bị di động để mua sắm online. Điện thoại di động được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong ngắn hạn.

Marketing số: Một số chương trình khuyến mại trực tuyến hiệu quả trên các trang thương mại điện tử như giảm giá, mua một tặng một miễn phí, hoặc/và miễn phí giao hàng.

Những ngày lễ mua sắm như: Black Fridays, Giáng sinh, Tết âm lịch, Google Online Festivals thúc đẩy nhu cầu mua sắm online ở Singapore.

Mạng xã hội: Người Singapore nằm trong số những người sử dụng mạng xã hội nhiều nhất thế giới. Họ sử dụng Facebook, YouTube, Google, LinkedIn, Instagram, Twitter, Tumblr, và Pinterest cũng như những ứng dụng nhắn tin như WhatsApp. Đây cũng là một trong những quốc gia có cơ sở hạ tầng ICT phát triển nhất thế giới, với một mạng băng thông rộng quốc gia siêu tốc độ cao. Theo cơ quan phát triển truyền thông Infocomm (IMDA), 93.5% hộ gia đình ở Singapore kết nối với internet. Tháng 1/2019, sự thâm nhập thuê bao di động của Singapore đạt 149,6%. Singapore là quốc gia đi đầu trong việc công nhận quyền sở hữu máy tính bảng, với sự thâm nhập hộ gia đình ước khoảng 36% vào thời điểm kết thúc năm 2018. Tỷ lệ chấp thuận cao thiết bị di động sẽ thúc đẩy thương mại điện tử trên điện thoại di động, với 54% người mua sắm online lựa chọn mua sắm thông qua điện thoại di động của họ, theo Statista.

Singapore là một trong những quốc gia đầu tiên ban hành luật liên quan đến nội dung của hợp đồng thương mại điện tử và chữ ký kỹ thuật số. Quy định giao dịch điện tử - The Electronic Transactions Act (ETA) (Cap88) được ban hành làm nền tảng pháp lý cho chữ ký điện tử và sự đảm bảo cho tính hợp pháp của những hợp đồng ở dạng điện tử.

Các quy định về giao dịch điện tử của Singapore tuân theo các nội dung quy định về Luật Thương mại quốc tế của Hội đồng liên hiệp quốc. UNCITRAL, luật mẫu về thương mại điện tử được xem như khung mẫu cho luật về điện tử cho nhiều quốc gia. Các văn bản chi tiết của ETA có thể tham khảo tại trang thông tin về điều lệ trực tuyến Singapore <http://agcvldb4.agc.gov.sg/>

Xúc tiến thương mại và quảng bá

Hiện đang có rất nhiều tạp chí chuyên ngành thương mại cũng như các hội chợ quốc tế tổ chức tại Singapore, đây là cơ hội để những công ty mới tiếp cận thị trường một cách hiệu quả.

- Báo phát hành bằng Anh ngữ có 2 tờ phổ biến nhất là
 - + Straits Times (<http://www.straitstimes.com>)
 - + Business Times (<http://www.businesstimes.com.sg>).
- Tạp chí hàng đầu trong lĩnh vực thương mại là: Asian Business and Asia Inc.
- Báo phát hành bằng Hoa ngữ có tờ phổ biến nhất là Lianhe Zaobao (<http://www.zaobao.com>).
- Thương mại điện tử có thể tìm thấy thông tin tại:
 - + <http://www.ida.gov.sg>
 - + <http://www.sg>
- Những công ty quảng cáo hàng đầu tại Singapore có thể tìm thấy trên danh bạ điện thoại tại trang web: <http://www.yellowpages.com.sg> .
- Những nhà tổ chức hội chợ thương mại chính như UBM, Reed Exhibition Services, Experia Events, Singex, and Koelnmesse.

Định giá

Giá cả có mức cạnh tranh rất cao tại Singapore. Những trung tâm thương mại và chuỗi cửa hàng bán với mức giá cố định, các cửa hàng nhỏ lẻ thì bán theo sự trả giá của người mua. Thương lượng quyết liệt là điều phổ biến trong kinh doanh trên mọi lĩnh vực, người mua luôn muốn được giảm giá và người bán thì tùy trường hợp mà gút giá. Thanh toán trả trong 30 – 60 – 90 ngày khá phổ biến. Người mua thường sẽ giữ lại 10% doanh thu để mua các thiết bị điện tử cần thiết cho đến khi nhà cung cấp lắp đặt đầy đủ các máy móc và hoạt động theo đúng như quy cách.

Cấu trúc định giá tiêu biểu: Tùy thuộc vào nhóm sản phẩm, nhà nhập khẩu sẽ tăng giá bán ra lên từ 20 – 40%, các nơi bán lẻ thường định giá hơn 100% giá nhập vào. Những sản phẩm công nghiệp được mua bởi các nhà phân phối, họ cộng thêm hơn 20% trước khi đưa ra thị trường hoặc thông qua các đại lý có hoa hồng khoảng 7 – 10%. Các khoảng định giá này cũng tương đối và hợp lý, có biên độ thay đổi tùy theo ngành hàng, tùy theo sản phẩm và mối quan hệ có được.

Dịch vụ bán hàng/ hỗ trợ khách hàng.

Dịch vụ bán hàng và hỗ trợ khách hàng đóng vai trò quan trọng trong kinh doanh tại Singapore. Với một thị trường cạnh tranh về giá khốc liệt tại đây thì các dịch vụ khách hàng và hậu mãi của công ty chính là yếu tố tạo ra sự khác biệt.

Các nhà phân phối tại Singapore tiếp thu tốt các thông tin huấn luyện về sản phẩm mới và đối với các nhà sản xuất hỗ trợ một cách hợp lý thì họ có thể khai thác tốt các khách hàng cũ và tìm kiếm khách hàng mới cho công ty.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Singapore (Intellectual Property Office of Singapore (IPOS)) là cơ quan hàng đầu của Singapore trong việc tư vấn và quản lý luật sở hữu trí tuệ, nâng cao nhận thức và cung cấp các điều kiện, cơ sở vật chất để phát triển sở hữu trí tuệ. Như là nhà tư vấn chính sách và quy định về sở hữu trí tuệ, IPOS cam kết duy trì một môi trường trong sạch, vững mạnh để bảo vệ và khai thác hiệu quả yếu tố thương mại của sở hữu trí tuệ.

Thông tin đầy đủ về việc đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ có thể tham khảo tại: <http://www.ipos.gov.sg>.

Một số quy định chung có vai trò quan trọng trong việc quản lý hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ tại Singapore.

- Đầu tiên, cần có chiến lược tổng thể trong việc bảo vệ sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp.
- Thứ hai, mỗi quốc gia sẽ có những quy định khác nhau về sở hữu trí tuệ nên công ty cần tìm hiểu kỹ.
- Thứ ba, quyền phải được đăng ký tại Singapore và có hiệu lực tại Singapore, theo luật của quốc gia này.

Những nhãn hiệu đăng ký ở nước ngoài không được bảo hộ tại Singapore. Hiện nay vẫn chưa có bảo hộ nhãn quyền quốc tế để các công ty có thể được bảo hộ nhãn hiệu trên toàn thế giới một cách tự động. Mặc dù một số quốc gia có bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm quốc tế theo những điều kiện nhất định mà phần lớn những điều kiện này đã được nêu trong các hiệp định về bản quyền quốc tế.

Việc đăng ký bản quyền và nhãn hiệu là điều cần phải làm đầu tiên khi công ty quyết định thâm nhập vào thị trường Singapore vì việc đăng ký dựa trên nguyên tắc nộp trước và lần đầu tiên. Các công ty nên đăng ký trước khi tung hàng hóa vào thị trường. Vì sở hữu trí tuệ là quyền riêng của mỗi quốc gia nên các quy định của nước khác không có hiệu lực. Các công ty có thể tìm đến các dịch vụ tư vấn của luật sư hoặc chuyên gia tư vấn IP.

Các công ty cần cẩn thận và có thẩm định sâu đối với các đối tác tiềm năng. Hãy đứng trong vai trò là đối tác để cảm nhận những nhu cầu của họ, từ đó đưa ra những chính sách ưu đãi phù hợp nhất. Một đối tác tốt sẽ là người đồng hành tốt trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của công ty. Cần phải vô cùng thận trọng trong quyết định là có để cho đối tác đại diện công ty đăng ký quyền sở hữu trí tuệ hay không. Nếu như thế, đối tác của công ty có thể tự ý đăng ký như là đơn vị sở hữu trực tiếp IP này và không chuyển trả lại quyền sở hữu trí tuệ sau khi kết thúc hợp đồng kinh doanh.

Công ty cần phải theo dõi chặt chẽ các chi phí và giảm thiểu tỉ lệ rủi ro. Công ty có thể làm việc với các nhà tư vấn về luật hợp đồng để đưa ra những thỏa thuận chi tiết bao gồm các điều khoản không cạnh tranh, quy định về bảo mật ...v.v

Các công ty nhỏ và vừa cần hiểu được tầm quan trọng của vấn đề và hãy cùng hợp tác với các hiệp hội thương mại, các tổ chức hỗ trợ để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và ngăn ngừa hàng nhái, hàng giả.

Điều tra

- Bất cứ ai muốn tiến hành kinh doanh tại Singapore đều phải đăng ký với ACRA. Công ty có thể kiểm tra các công ty Singapore bằng cách truy cập cơ sở dữ liệu ACRA: <http://www.acra.gov.sg>
- Hoặc các cơ quan tín dụng khác bao gồm:
 - + CrimsonLogic Pte. Ltd (<http://www.biznet.com.sg>)
 - + Yellow Pages Singapore Pte. Ltd (<http://www.yellowpages.com.sg>)
 - + Infocredit D & B (<http://www.icdnb.com.sg>).

Dịch vụ chuyên nghiệp trong nước

- **Dịch vụ pháp lý:**

Từ tháng 12/2008, Singapore đã cấp giấy phép cho 6 công ty luật quốc tế hoạt động tại Singapore, tuy nhiên hạn chế hoạt động trong một số lĩnh vực. Các công ty luật nước ngoài cung cấp các dịch vụ tư vấn liên quan đến luật của Singapore thông qua liên doanh hoặc liên kết với công ty luật Singapore theo hướng dẫn đăng ký cho các luật sư nước ngoài.

Thông tin chi tiết về các dịch vụ pháp lý của Singapore có thể tham khảo tại <https://www.lawsociety.org.sg> hoặc <http://www.lsc.gov.sg>

- **Dịch vụ kế toán và thuế:**

Những công ty hàng đầu trong lĩnh vực kế toán đều có văn phòng tại Singapore. Những kế toán công và ít nhất một thành viên của công ty kế toán công phải thường trú tại Singapore. Chỉ có những kế toán công, những người là thành viên của Hội kế toán công chứng Singapore tại địa chỉ <http://www.icpas.org.sg> và đăng ký với Hội đồng kế toán công chứng mới có thể làm việc tại Singapore.

Danh sách những nhà cung cấp dịch vụ kế toán và thuế có thể tham khảo tại <https://eservices.isca.org.sg>.

- **Dịch vụ kỹ thuật và kiến trúc:**

Các công ty về kỹ thuật và kiến trúc có thể đăng ký 100% vốn sở hữu nước ngoài.

Một kỹ sư, người địa phương hoặc nước ngoài, muốn tham gia vào các công việc kỹ thuật chuyên nghiệp ở Singapore, cần nộp đơn xin giấy chứng nhận ủy quyền tham gia vào các công việc kỹ thuật chuyên nghiệp trong ngành kỹ thuật. Đơn nộp cho Hội đồng các kỹ sư chuyên nghiệp Singapore, thông tin chi tiết tham khảo tại <http://www.peb.gov.sg>.

Theo Quy định Kiến trúc sư, không ai có thể tham gia vào việc thiết kế, chuẩn bị đề án cho các dự án xây dựng tại Singapore trừ khi người đó là một kiến trúc sư có giấy hành nghề do Hội đồng Kiến trúc sư Singapore cấp. Thông tin liên quan có thể tham khảo tại <http://www.boa.gov.sg>

Nguồn tham khảo

Tại trang thông tin của chính phủ Singapore <http://www.gov.sg> có đầy đủ thông tin cần thiết cho những công ty mới muốn xâm nhập thị trường này. Trên cổng thông tin có 4 mục gồm – Chính phủ, Công dân, Doanh nghiệp và Không thường trú nhân. Tại cổng này, bạn có thể tìm thấy các liên kết đến rất nhiều trang thông tin của toàn bộ các cơ quan tổ chức nhà nước và các thông tin cập nhật mới nhất về tình hình kinh tế, các thông cáo báo chí mới nhất của các Bộ ngành.

Chuyên mục Doanh nghiệp có các thông tin đa dạng về ngành nghề và dịch vụ trực tuyến cho các công ty. Mọi hướng dẫn cần biết để đăng ký doanh nghiệp và hướng dẫn kinh doanh cho các công ty mới thành lập.

Chương 4: Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Singapore

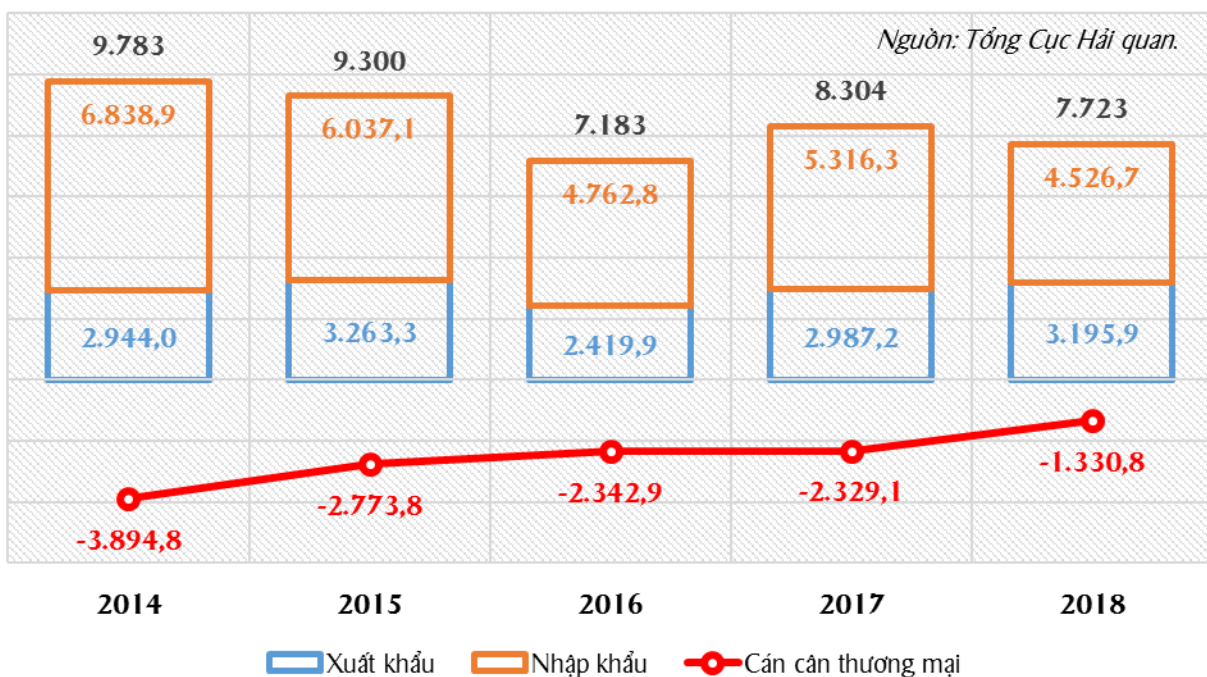
I. Thương mại song phương giữa Việt Nam và Singapore từ 2014 – 2018

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, trong các năm qua Singapore luôn là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam tại khu vực ASEAN và khối các quốc gia thành viên CPTPP. Theo đó, năm 2018, Singapore là đối tác thương mại thứ 3 trong ASEAN và thứ 3 trong CPTPP về giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam.

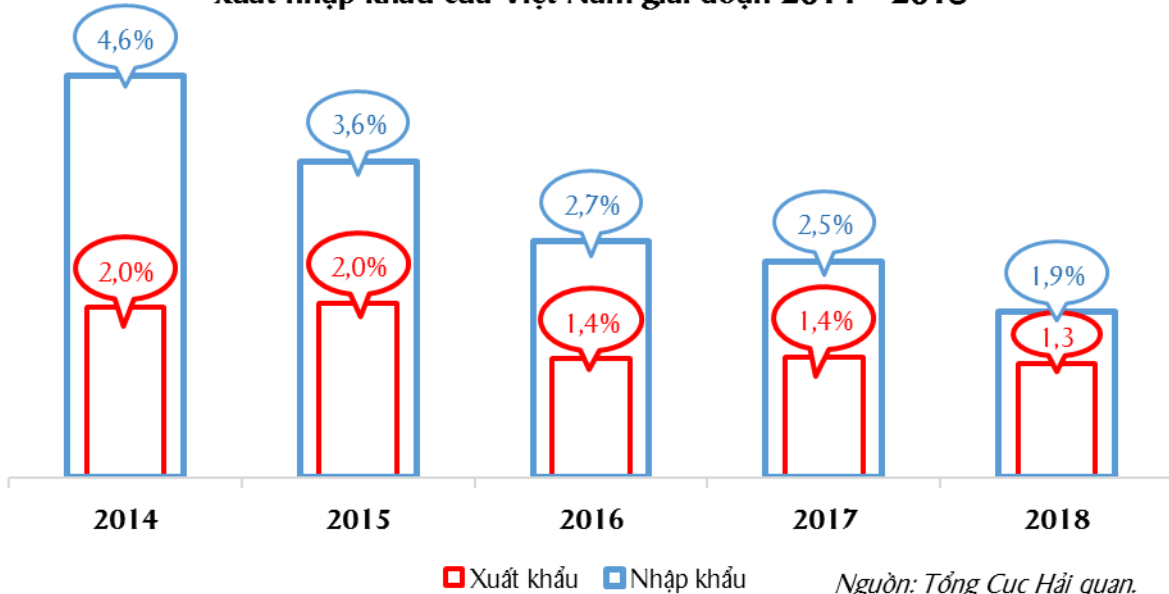
Tính riêng trong năm 2018, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Singapore đạt 7,723 tỉ USD, giảm 7,0% so với kết quả thực hiện trong năm 2017. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam sang thị trường Singapore đạt 3,196 tỉ USD, tăng 7,0% so với năm 2017, chiếm 1,3% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang tất cả các đối tác thương mại trong năm 2018. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu hàng hóa có xuất xứ từ Singapore vào Việt Nam đạt gần 4,527 tỉ USD, giảm 14,9% so với năm 2017, chiếm 1,9% tổng trị giá nhập khẩu của cả nước trong năm 2018.

**Thống kê kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại
Việt Nam - Singapore giai đoạn 2014 - 2018**

DVT: triệu USD.



Tỉ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu với Singapore so với tổng giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2014 - 2018



Số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan ghi nhận trong các năm qua, Việt Nam luôn thâm hụt cán cân thương mại trong trao đổi hàng hóa với Singapore. Mức thâm hụt thương mại trong giai đoạn năm 2014 – 2018 đang có xu hướng thu hẹp dần. Cụ thể, Việt Nam nhập siêu từ thị trường Singapore năm 2014 là gần 3,895 tỉ USD; năm 2015 là gần 2,774 tỉ USD; năm 2016 thâm hụt 2,343 tỉ USD; năm 2017 là 2,329 tỉ USD. Kết thúc năm 2018, Việt Nam thâm hụt thương mại với Singapore là gần 1,331 tỉ USD, giảm 42,9% so với năm 2017.

II. Các lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Singapore năm 2011

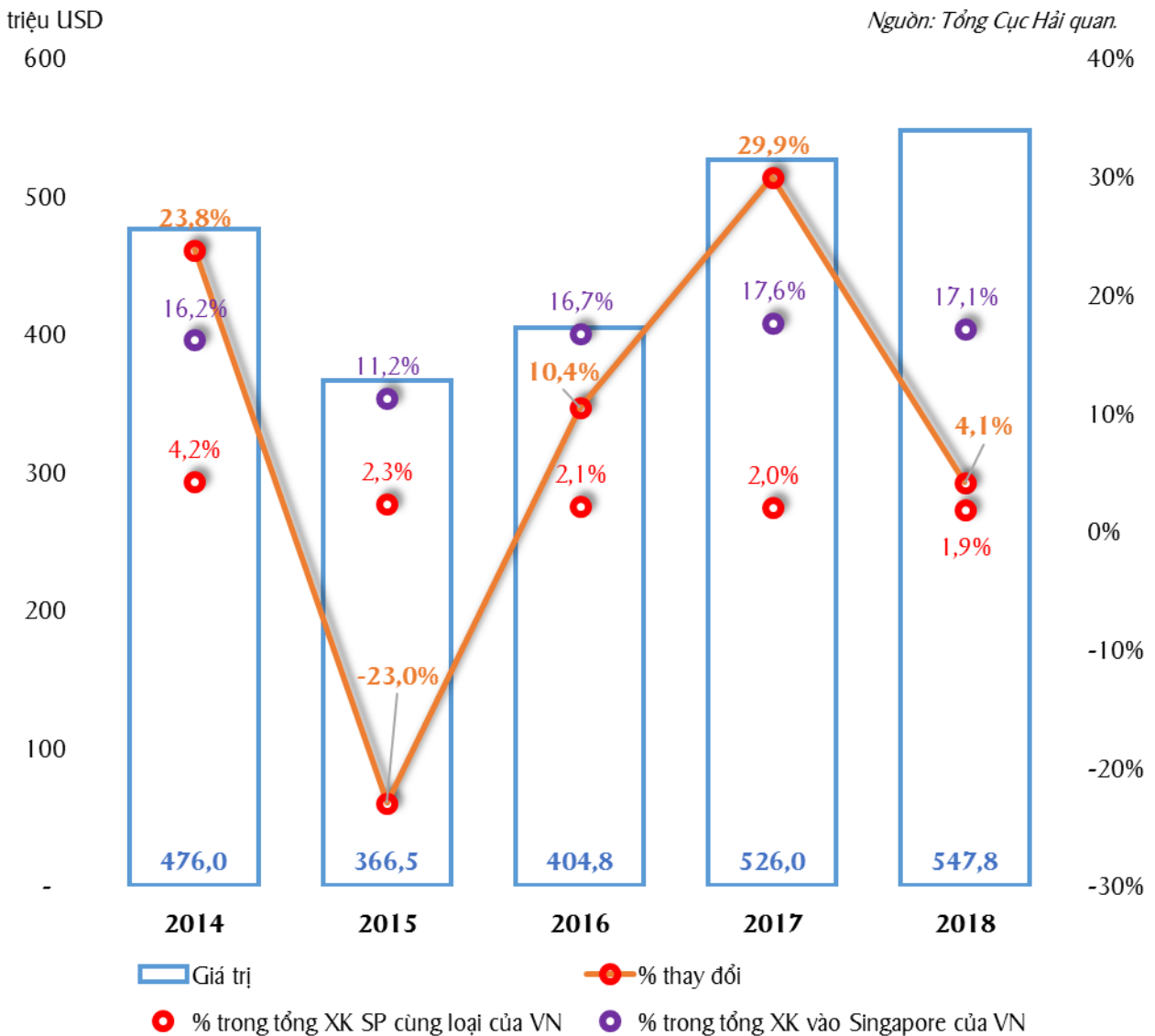
A. Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Singapore trong năm 2018 là:

- Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 547,8 triệu USD, tăng 4,1%;
- Phương tiện vận tải và phụ tùng đạt 448,4 triệu USD, tăng 105,2%;
- Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác: 393,1 triệu USD, tăng 20,6%;
- Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh đạt 312,5 triệu USD, tăng giảm 12,2%;
- Điện thoại các loại và linh kiện: 292,3 triệu USD, giảm 9,2%;
- Dầu thô: 115,6 triệu USD, giảm 52,3%;
- Hàng thủy sản: 112,9 triệu USD, tăng 10,5%;
- Hàng dệt, may đạt 109,4 triệu USD, tăng 24,3%;
- Giày dép các loại: 78,5 triệu USD, tăng 16,4%;

- Dây điện và dây cáp điện đạt 75,6 triệu USD, tăng 101,4%.

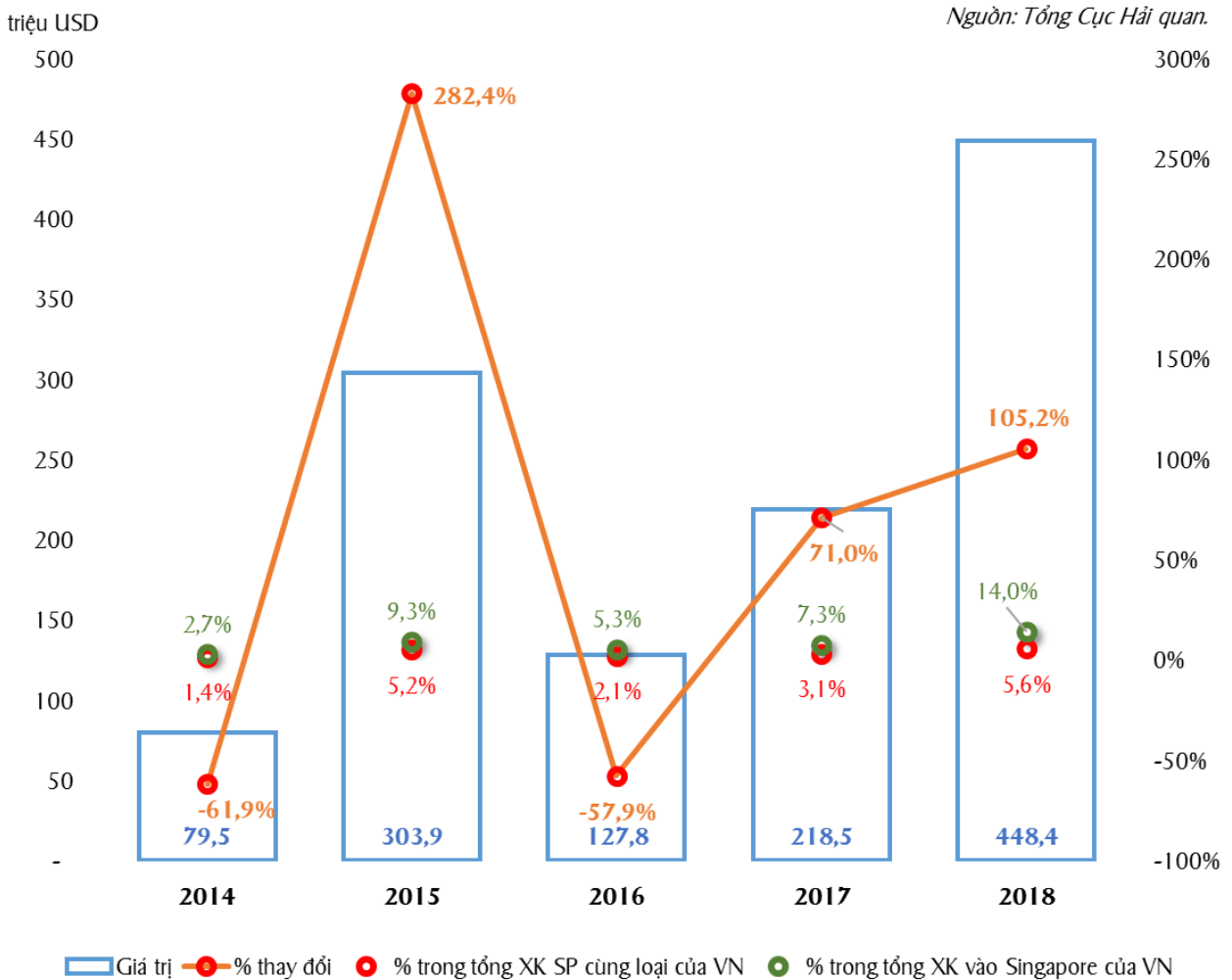
1. Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:

Năm 2018, đứng ở vị trí thứ nhất về kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Singapore là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Đây cũng là mặt hàng giữ vị trí quán quân trong 03 năm liền (2016 – 2018), sau sự sụt giảm mạnh về giá trị xuất khẩu của mặt hàng dầu thô. Giá trị kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam năm 2018 đạt 547,8 triệu USD, tăng 4,1% so với năm 2017. Đây là mức cao nhất trong vòng 05 năm trở lại đây. Giá trị xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện sang Singapore chiếm khoảng 1,9% trong tổng giá trị xuất khẩu sản phẩm cùng loại của Việt Nam trong năm 2018 và chiếm tới 17,1% trong tổng giá trị xuất khẩu Việt Nam sang Singapore, giảm 0,5 điểm % so với năm 2017.



2. Phương tiện vận tải và phụ tùng

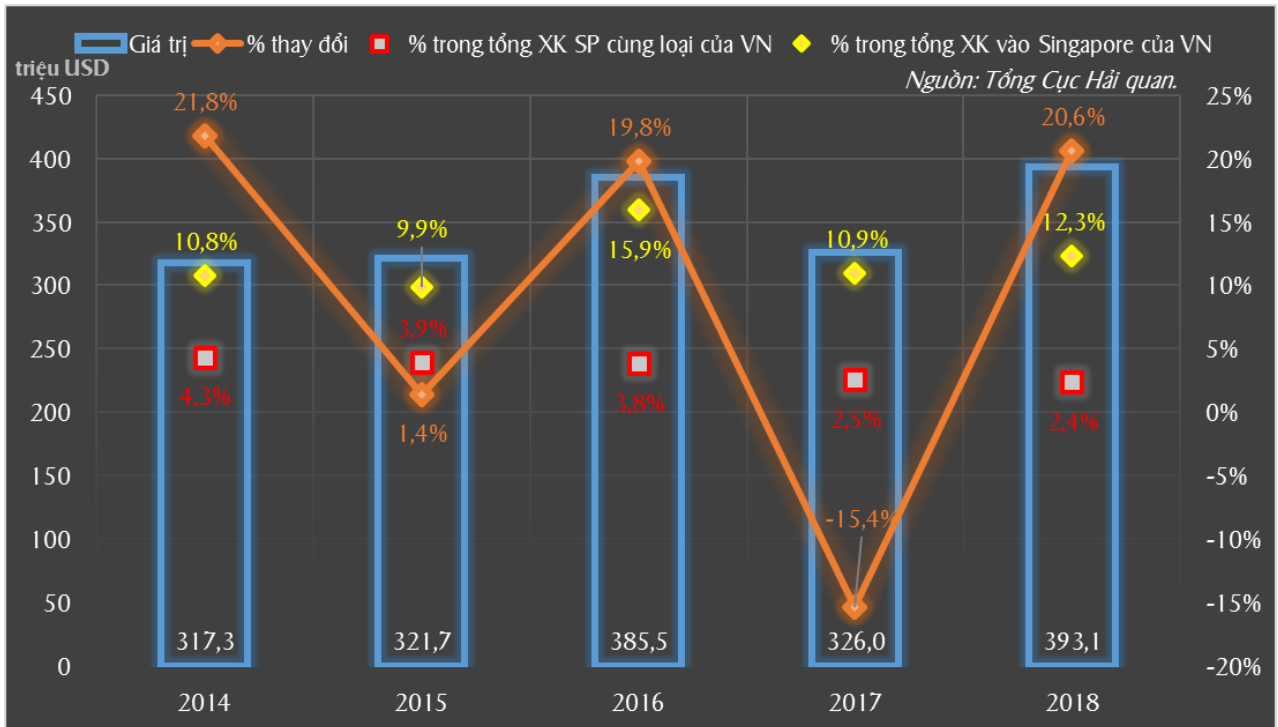
Vị trí thứ 2 mà Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang Singapore là phương tiện vận tải và phụ tùng. Giai đoạn 2014 – 2018, ghi nhận một năm 2016 có tốc độ tăng trưởng âm, giảm 57,9% so với 2015, đạt 127,8 triệu USD từ mức 303,9 triệu USD của năm 2015. Năm 2017, đà tăng bắt đầu trở lại với tốc độ tăng trưởng 71% so với năm 2016, đạt 218,5 triệu USD; năm 2018 tăng 102,5%, đạt 448,4 triệu USD. Thị trường Singapore chiếm 5,8% tổng giá trị xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam ra toàn cầu trong năm 2018; cùng năm này, phương tiện vận tải và phụ tùng chiếm 14% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào Singapore.



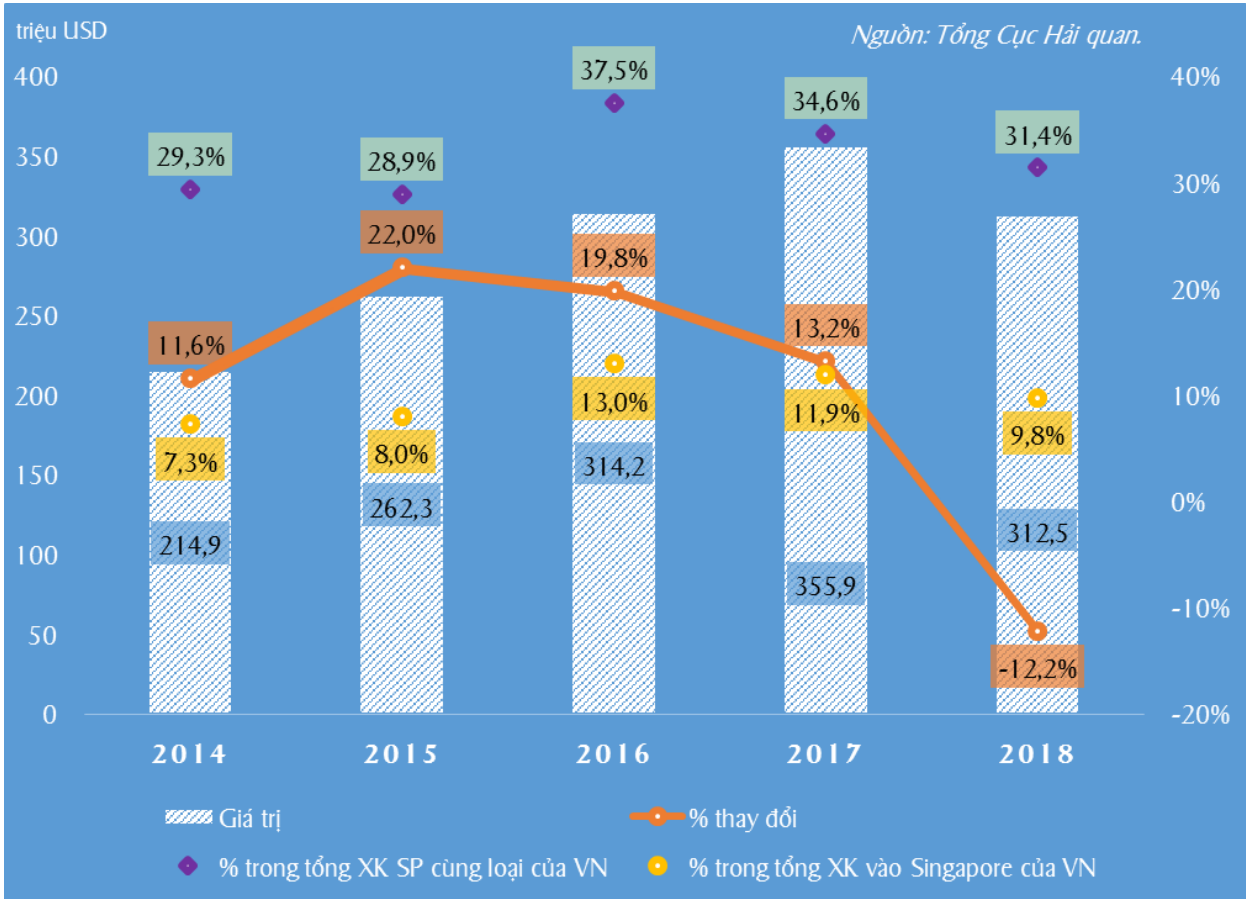
3. Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác

Xếp ở vị trí thứ 3 trong số mặt hàng mà Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang Singapore là máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác: Giai đoạn 2014 – 2018 ghi nhận tốc độ tăng trưởng dương trong 4 năm, chỉ duy nhất năm 2017 tăng trưởng âm 15,4%, đưa giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này từ 317,3 triệu USD năm 2014 lên 393,1 triệu USD vào năm 2018; chiếm 12,3% trong cơ cấu hàng hóa xuất khẩu vào Singapore của Việt Nam trong năm 2018. Trong cơ cấu

xuất khẩu mặt hàng này ra thế giới của Việt Nam năm 2018, thị trường Singapore chiếm khoảng 2,4%.

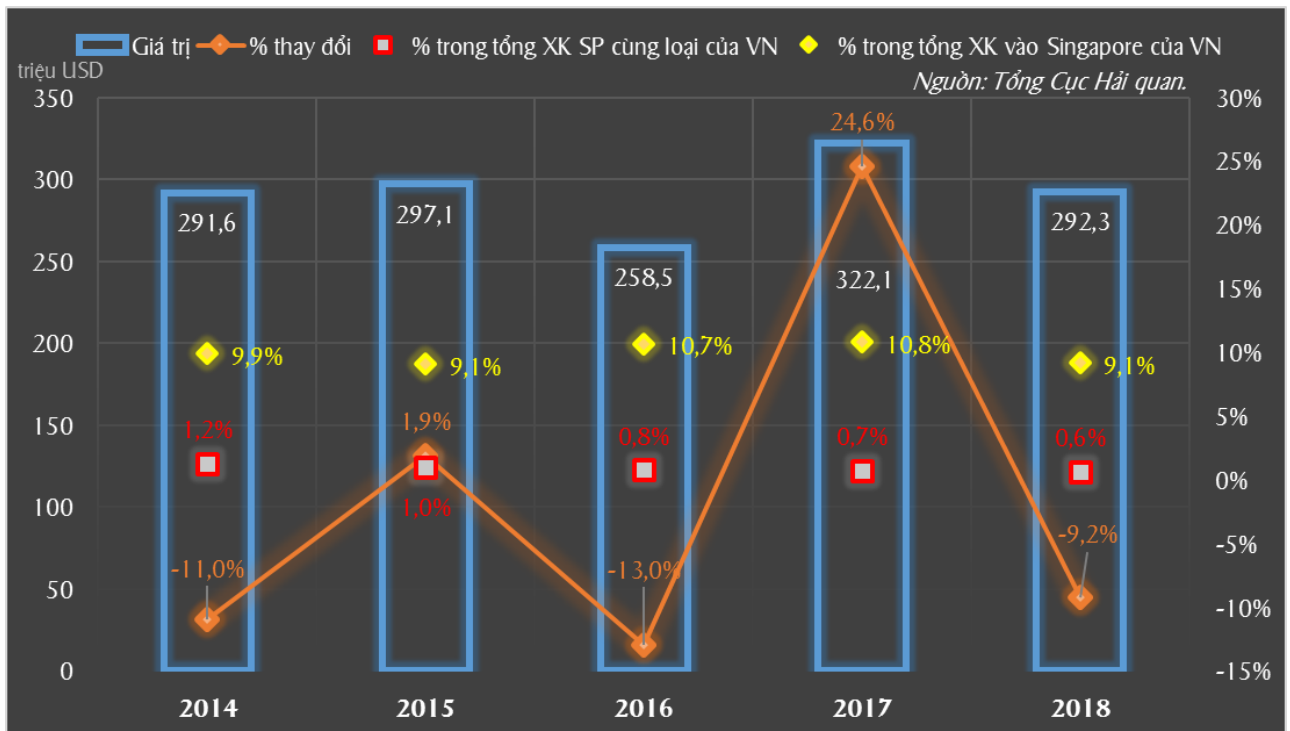


4. Thủy tinh và các sản phẩm bằng thủy tinh



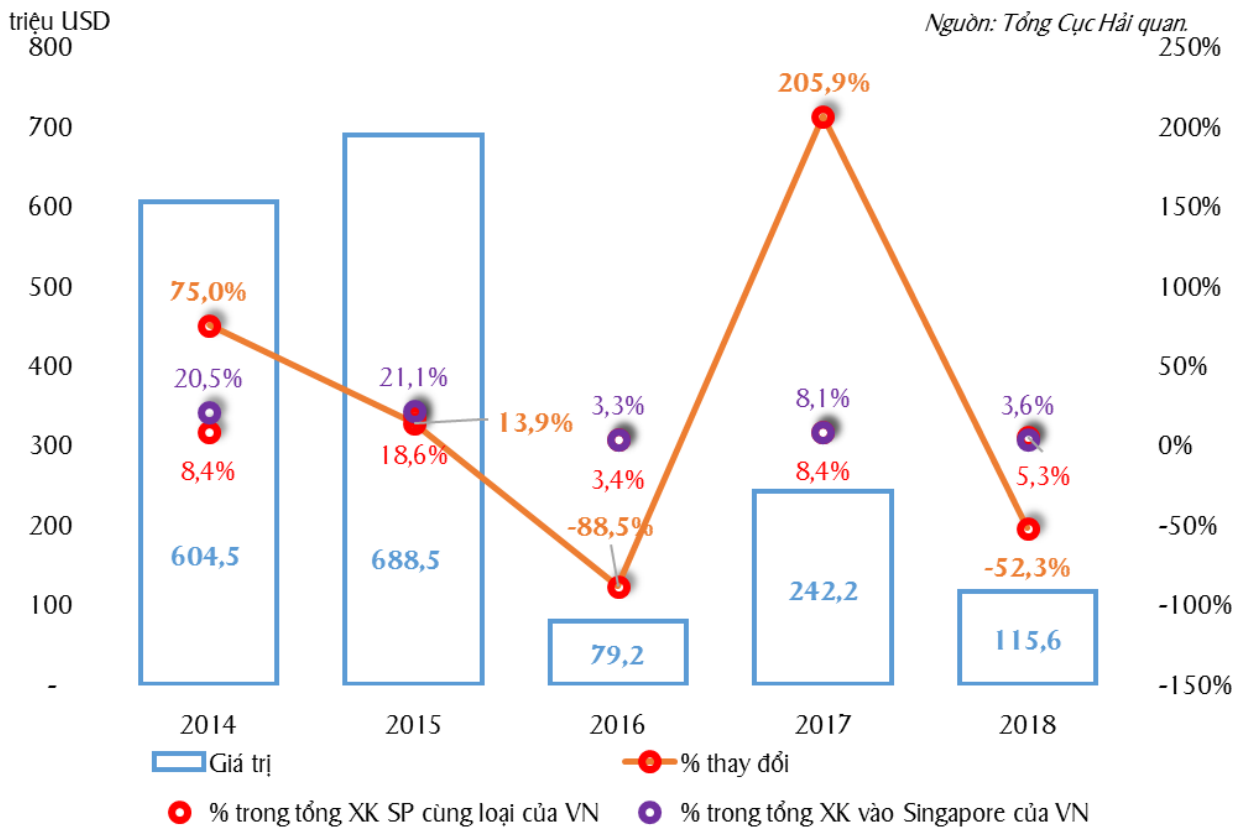
Kim ngạch xuất khẩu thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh của Việt Nam sang Singapore tăng trưởng dương liên tục từ năm 2014 – 2017, đưa kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này từ 214,9 triệu USD năm 2014 lên 355,9 triệu USD trong năm 2017. Năm 2018, giá trị xuất khẩu có dấu hiệu sụt giảm với mức giảm 12,2% so với năm 2017, đạt 312,5 triệu USD. Trong năm 2018, thị trường Singapore chiếm 31,4% giá trị xuất khẩu thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh đi thế giới của Việt Nam. Mặt hàng này chiếm 9,8% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vào Singapore trong năm 2018.

5. Điện thoại các loại và linh kiện



Sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Việt Nam trong những năm qua là điện thoại và các linh kiện cũng được xuất khẩu vào thị trường Singapore, nhưng nhìn chung, giá trị xuất khẩu vào thị trường này không có đột biến. Giá trị xuất khẩu đạt kỷ lục vào năm 2017 với 322,1 triệu USD, tăng 24,6% so với năm 2016, chiếm 10,8% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Singapore. Sau đó năm 2018, suy giảm 9,2%, đạt 292,3 triệu USD. Năm 2018, mặt hàng này chiếm 9,1% tổng giá trị xuất khẩu đi Singapore của Việt Nam; cơ cấu thị trường Singapore trong tổng giá trị xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam ra thị trường thế giới là 0,6%.

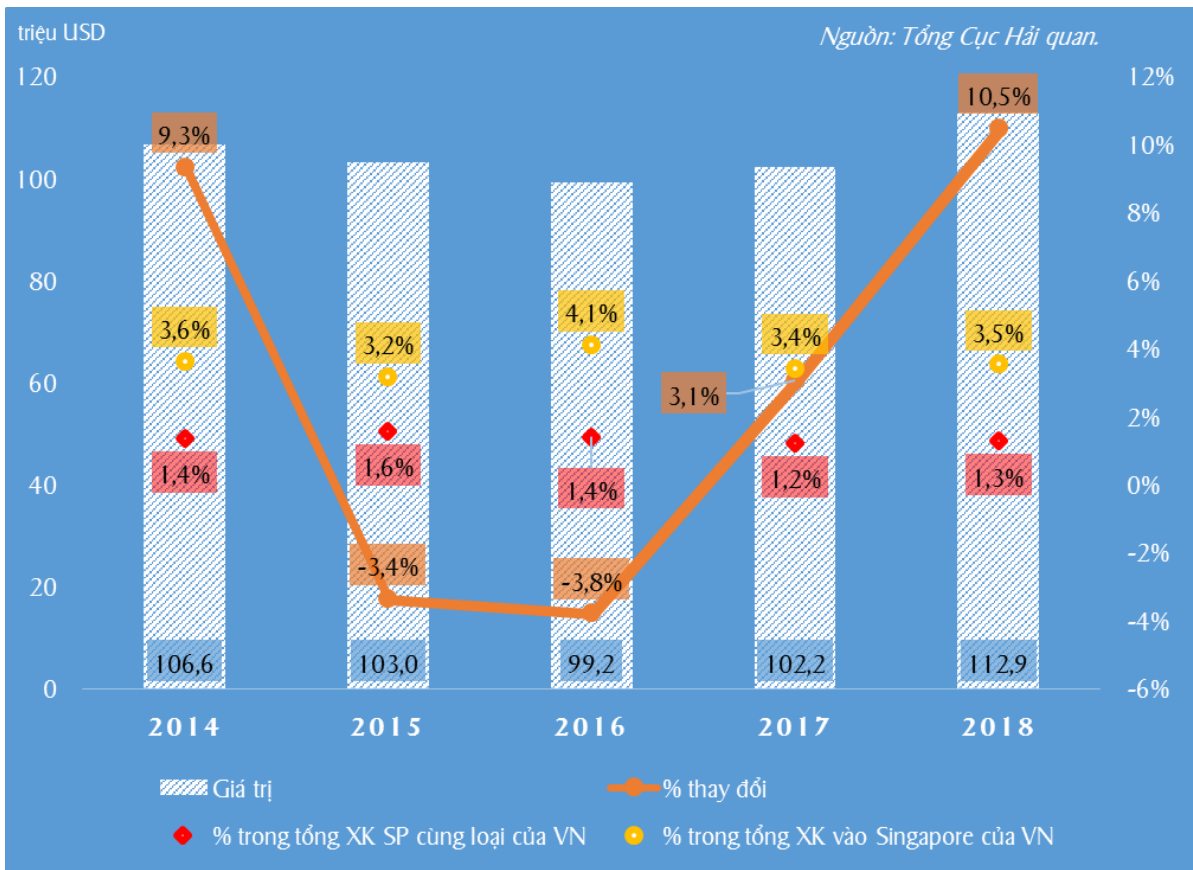
6. Dầu thô



Với việc vận hành các nhà máy lọc hóa dầu trong nước như Dung Quất (Quảng Ngãi), Nghi Sơn (Thanh Hóa) xuất khẩu dầu thô của Việt Nam trong những năm qua ghi nhận sụt giảm cả về lượng và giá trị. Cùng với xu hướng đó, xuất khẩu dầu thô sang Singapore đã không còn là mặt hàng đem lại giá trị xuất khẩu cao nhất cho Việt Nam từ thị trường này. Nếu như năm 2015, xuất khẩu dầu thô sang Singapore đạt 688,5 triệu USD, chiếm tới 21,1% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào Singapore, thì năm 2016 giảm tới 88,5% so với năm 2015, chỉ đạt 79,2%, qua đó chỉ còn chiếm 3,3%. Năm 2017 tăng trưởng 205,9% so với 2016, đạt 242,2 triệu USD, chiếm 8,1% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Singapore; thì năm 2018 giảm 52,3%, đạt giá trị 115,6 triệu USD, chỉ còn chiếm 3,6%. Trong năm 2018, thị trường Singapore chiếm 5,3% tổng giá trị xuất khẩu dầu thô của Việt Nam ra thế giới.

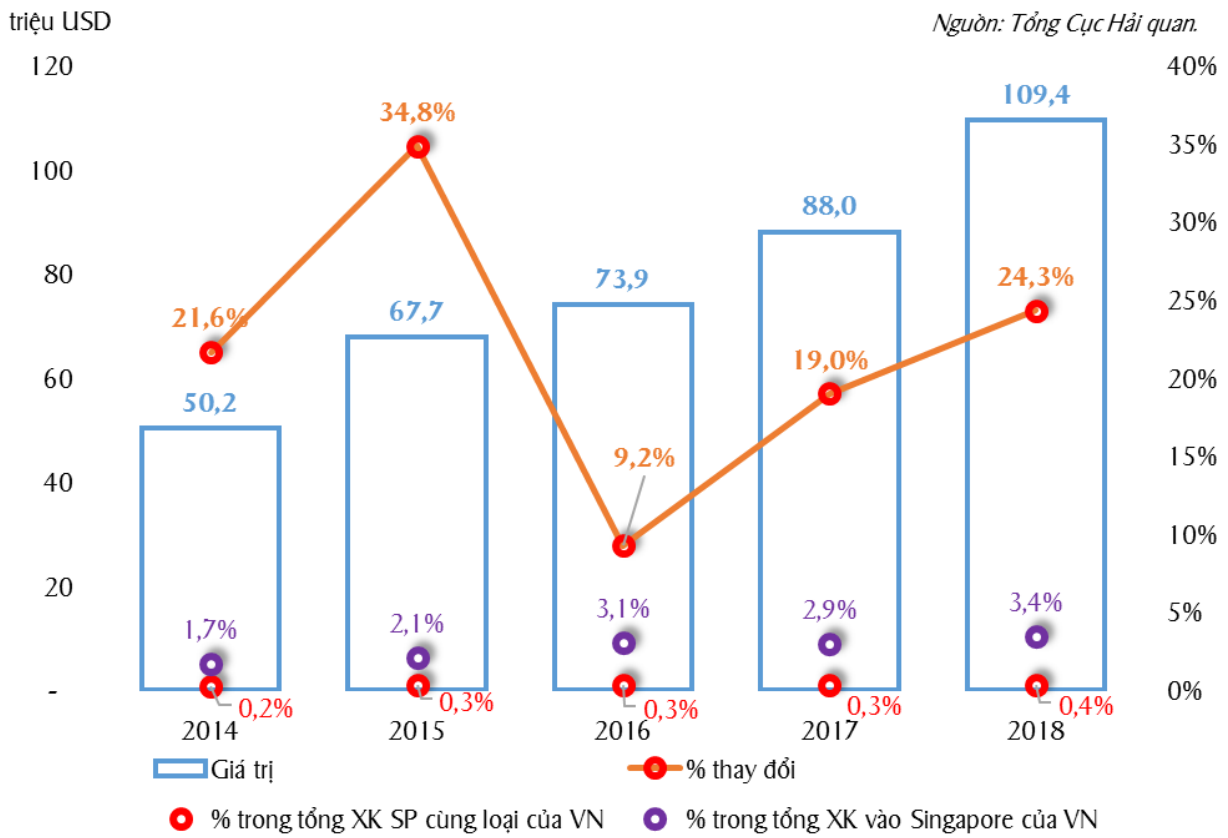
7. Hàng thủy sản

Hàng thủy sản của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường Singapore giảm nhẹ liên tiếp trong 2 năm liền 2015 – 2016, với các mức giảm lần lượt: -3,4% (2015); -3,8% (2016) so với năm trước đó. Giá trị xuất khẩu hàng thủy sản vào Singapore năm 2014 đạt 106,6 triệu USD, tới năm 2016 là 99,2 triệu USD. Tuy nhiên, năm 2017 tăng trưởng 3,1%, đạt 102,2 triệu USD, và năm 2018 tăng 10,5%, đạt 112,9 triệu USD, chiếm 3,5% tổng giá trị xuất khẩu vào Singapore của Việt Nam. Thị trường Singapore chiếm khoảng 1,3% tổng giá trị xuất khẩu hàng thủy sản của Việt Nam trong năm 2018.

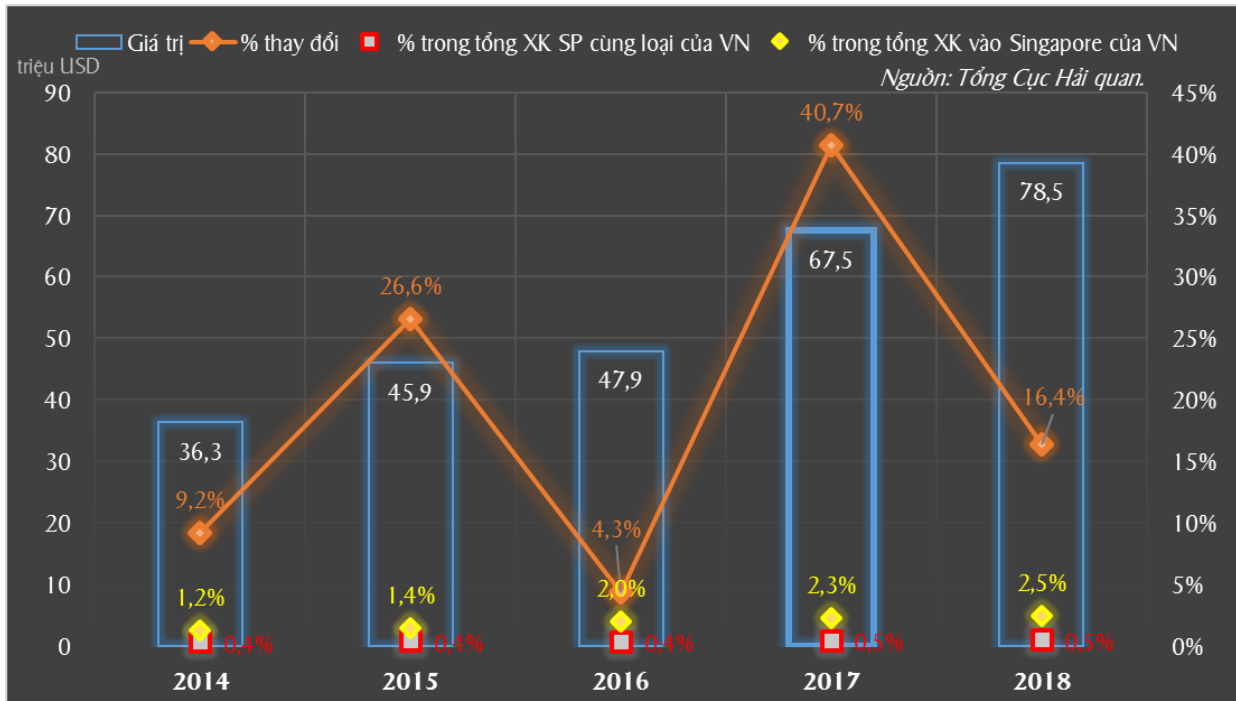


8. Hàng dệt, may

Hàng dệt, may, một thế mạnh xuất khẩu của Việt Nam, xuất khẩu vào Singapore tăng trưởng dương liên tục trong cả giai đoạn 2014 – 2018. Cụ thể, năm 2014 đạt giá trị 50,2 triệu USD, tăng 21,6% so với năm 2013; tới năm 2018 đạt 109,4 triệu USD. Tính đến hết năm 2018, theo số liệu chính thức từ Tổng Cục Hải quan, xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Singapore chiếm 3,4% tổng giá trị xuất khẩu vào Singapore và 0,4% tổng giá trị xuất khẩu cùng mặt hàng ra thế giới của Việt Nam.

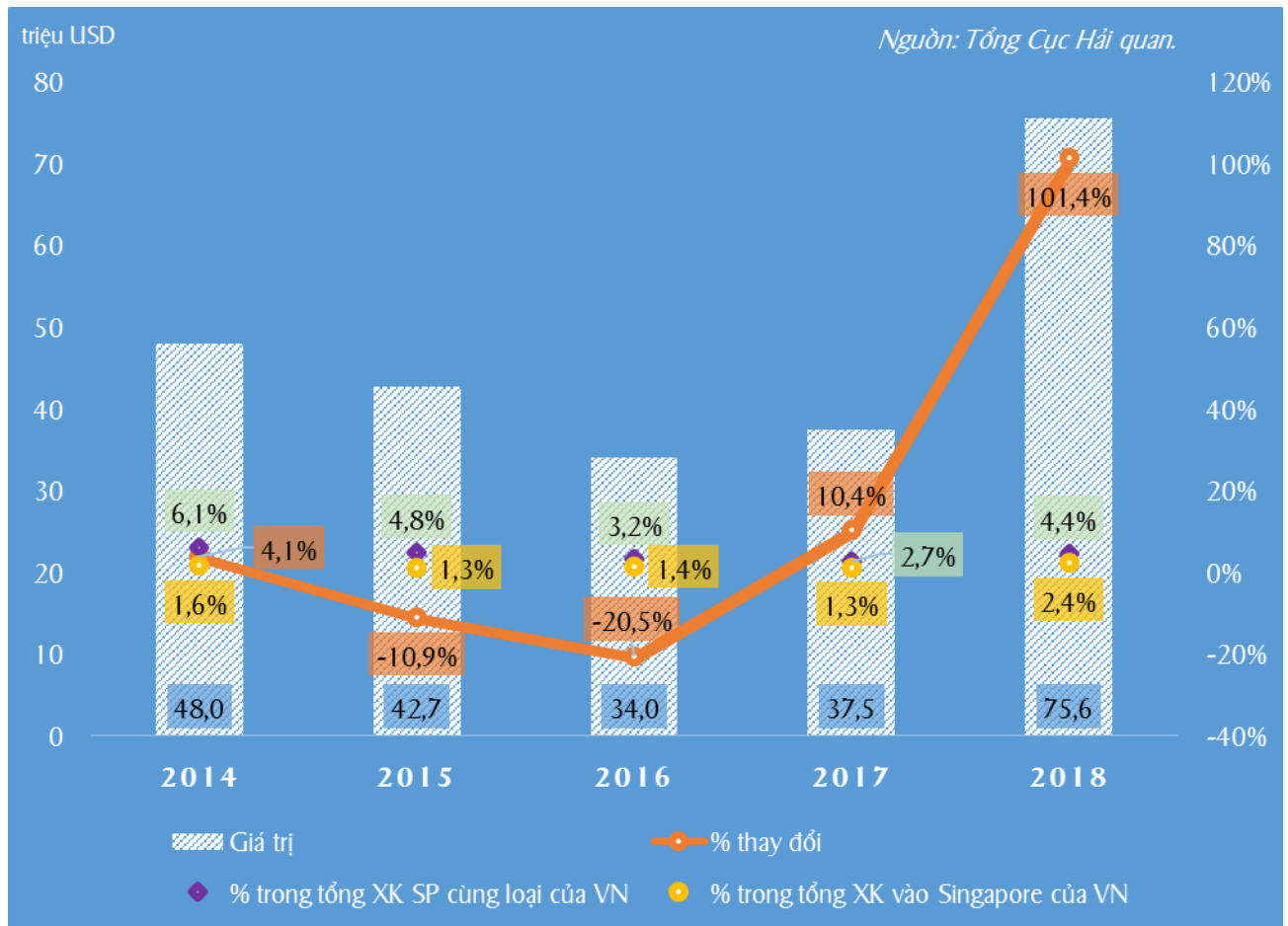


9. Giày dép các loại



Tiếp theo là giày dép các loại cũng tăng trưởng dương trong cả giai đoạn 2014 – 2018, đưa giá trị xuất khẩu mặt hàng này sang Singapore từ 36,3 triệu USD năm 2014 lên 78,5 triệu USD khi kết thúc năm 2018. Trong năm 2018, giày dép các loại chiếm 2,5% trong tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào Singapore. Thị trường Singapore chiếm khoảng 0,4 – 0,5% tổng giá trị xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam ra thế giới.

10. Dây điện và dây cáp điện



Xếp ở vị trí thứ 10 trong giỏ hàng hóa xuất khẩu nhiều nhất vào Singapore của Việt Nam là dây điện và dây cáp điện. Trong các năm 2015 và 2016, giá trị xuất khẩu mặt hàng này vào Singapore giảm lần lượt 10,9% và 20,5% so với cùng kỳ năm trước đó, đưa kim ngạch xuất khẩu từ 48 triệu USD (2014) xuống 34 triệu USD (2016). Tuy nhiên, năm 2017 ghi nhận sự tăng trưởng trở lại đạt 37,5%, tăng 10,4% so với 2016. Đặc biệt, năm 2018 tăng trưởng lên tới 101,4% so với 2017, đưa giá trị xuất khẩu dây điện và dây cáp điện vào Singapore đạt 75,6 triệu USD, chiếm 2,4% tổng giá trị xuất khẩu sang Singapore của Việt Nam. Thị trường Singapore chiếm 4,4% tổng giá trị xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam trong năm 2018.

B. Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất từ Singapore giai đoạn 2013 - 2018

Các mặt hàng chính có xuất xứ từ Singapore được các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu nhập khẩu trong năm 2018 bao gồm: xăng dầu các loại: 1,531 tỉ USD, giảm 29,1%; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: 512 triệu USD, giảm 33,9%; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác: 373,1 triệu USD, tăng 7,3%; chất dẻo nguyên liệu: 342,2 triệu USD, tăng 11,8%; chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh: 278,7 triệu USD, tăng 22,7%; sản phẩm khác từ dầu mỏ: 251,2 triệu USD, tăng 3,3%; hóa chất: 227,1 triệu USD, tăng 9,7%...so với năm 2017.

ĐVT: triệu USD.**Error! Not a valid link. Error! Not a valid link.**

III. Các văn bản ký kết

- Hiệp định Hàng hải Thương mại (16/4/1992);
- Hiệp định Vận chuyển Hàng không (20/4/1992);
- Hiệp định Thương mại (24/9/1992);
- Hiệp định về Khuyến khích và Bảo hộ đầu tư (29/10/1992); -
- Hiệp định Hợp tác trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ môi trường (14/5/1993);
Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần (02/3/1994); sửa đổi 9/2012;
- Hiệp định Hợp tác về Du lịch (26/8/1994);
- Tuyên bố chung về Khuôn khổ hợp tác toàn diện Việt Nam – Singapore trong thế kỷ 21 (08/3/2004);
- Hiệp định khung về Kết nối Việt Nam – Singapore (6/12/2005);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác, Xúc tiến Đầu tư (16/10/2003);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác Giáo dục và Đào tạo (25/4/2007);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác trong lĩnh vực Tư pháp và Pháp luật (3/2008);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác Quốc phòng (9/2009);
- Bản Ghi nhớ về thành lập Trung tâm đào tạo Việt Nam – Singapore tại Hà Nội (VSTC) (11/2001);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác Tài chính (9/2012);
- Tuyên bố chung (không ký) về thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam – Singapore (9/2013);
- Bản Ghi nhớ về Hợp tác du lịch tàu biển Việt Nam-Singapore (6/2015);
- Bản ghi nhớ về hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Liên đoàn Doanh nghiệp Singapore-SBF (8/2016);
- Bản ghi nhớ giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty TNHH Keppel Land Việt Nam (3/2017);

- Bản ghi nhớ về hợp tác kỹ thuật về bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên nước giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Bộ Môi trường và Nguồn nước của Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ về khí hóa lỏng giữa Vụ Dầu khí, Bộ Công Thương Việt Nam và Cơ quan doanh nghiệp quốc tế Singapore, Bộ Thương mại quốc tế và Công nghiệp Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ về hợp tác năng lượng tái tạo giữa Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công Thương Việt Nam và Cơ quan doanh nghiệp quốc tế Singapore, Bộ Thương mại quốc tế và Công nghiệp Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp giữa Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Bộ Khoa học - Công nghệ Việt Nam và Cơ quan doanh nghiệp quốc tế Singapore, Bộ Thương mại quốc tế và Công nghiệp Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ về hợp tác và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực thanh tra, giám sát ngân hàng giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Cơ quan quản lý tiền tệ Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ về hợp tác đổi mới tài chính giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Cơ quan quản lý tiền tệ Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác tăng cường hoạt động đầu tư và thương mại song phương Việt Nam - Singapore giữa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và Liên đoàn doanh nghiệp Singapore (SBF) (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác chiến lược về việc cung cấp dịch vụ thiết kế và quản lý công trình, đầu tư các dự án trị giá 338 triệu USD giữa Tập đoàn BRG và Tập đoàn P&T Singapore (4/2018);
- Hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ tùng vật tư cho Đội tàu bay Airbus A321 giữa Tổng công ty hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) và Tập đoàn ST Aerospace Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ thành lập công ty liên doanh bảo dưỡng thiết bị tàu bay giữa Tổng công ty hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) và Tập đoàn ST Aerospace Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác giữa Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam (VINASME) và Liên đoàn sản xuất Singapore (SMF) (4/2018);
- Bản ghi nhớ hỗ trợ lẫn nhau trong phát triển kinh doanh và phân phối các sản phẩm của Tập đoàn TH tại Singapore giữa Tập đoàn TH và UBM (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác chiến lược về thiết kế, xây dựng và đầu tư phát triển các dự án bất động sản tại Việt Nam giữa Công ty cổ phần bất động sản Đông Dương và Tập đoàn CPG International Pte. Singapore (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác chiến lược về thiết kế, xây dựng và đầu tư phát triển các dự án bất động sản tại Việt Nam giữa Công ty cổ phần tập đoàn Hoàng Quân và Tập đoàn CPG International Pte. Singapore (4/2018);

- Hợp đồng hợp tác chiến lược về triển khai độc quyền chương trình giáo dục tài chính tại Việt Nam giữa Tập đoàn giáo dục FELIX Việt Nam và Công ty Money Tree Asia Pacific (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển của Arigato tại Việt Nam giữa Công ty TNHH Saffron Việt Nam và Công ty Arigato Singapore Private Limited (4/2018);
- Bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác xúc tiến thương mại nông sản Việt Nam giữa Trung tâm xúc tiến thương mại nông nghiệp, công ty TNHH Minh Đăng với Tập đoàn UBM (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác giữa Ủy ban quản lý vốn nhà nước với doanh nghiệp Việt Nam và Quỹ Temasek (4/2018);
- Bản ghi nhớ hợp tác giữa Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Quản lý Singapore về thành lập Trung tâm hỗ trợ sáng tạo và khởi nghiệp tại Đại học kinh tế TP. HCM (4/2018);
- Bản ghi nhớ giữa Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Quản lý Singapore và VinaCapital về việc VinaCapital sẽ là đối tác đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp tại Trung tâm hỗ trợ sáng tạo và khởi nghiệp từ Quỹ đầu tư mạo hiểm của VinaCapital (4/2018);
- Bản ghi nhớ giữa Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Quản lý Singapore và Ban nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân về hợp tác nghiên cứu đề xuất cải thiện môi trường khởi nghiệp tại Việt Nam (4/2018);
- Bản Ghi nhớ cấp Chính phủ về các nguyên tắc hoạt động của Trung tâm Hợp tác Việt Nam - Singapore (VSCC) tại Hà Nội./.

Một số cam kết của Singapore trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Cam kết thuế quan:

Singapore là một trong bảy nước thành viên CPTPP đưa ra Biểu thuế quan áp dụng chung cho tất cả các đối tác CPTPP.

Singapore cam kết: 100% tổng số dòng thuế sẽ được xóa bỏ ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực.

Đối với một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, mức cắt giảm thuế quan mà Singapore cam kết trong CPTPP được tóm tắt như sau:

- Cà phê: xóa bỏ thuế quan ngay đối với cà phê nguyên liệu HS 09 và cà phê hòa tan HS 21.
- Hạt tiêu: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Hạt điều: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Chè: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Mật ong: xóa bỏ thuế quan ngay.

- Đường và sản phẩm từ đường: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Dệt may: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Gỗ và sản phẩm gỗ: xóa bỏ thuế quan ngay.
- Thủy sản: Ngay khi Hiệp định có hiệu lực tất cả các mặt hàng thủy sản sẽ xóa bỏ thuế.

Cam kết nhập cảnh tạm thời đối với khách kinh doanh:

Khách kinh doanh là những người kinh doanh của một Bên và được định nghĩa như sau:

Khách kinh doanh là những người kinh doanh có mong muốn tạm trú tại Singapore để hoạt động kinh doanh trong phạm vi quốc tế, không đi tìm kiếm việc làm hoặc thường trú tại Singapore. Nguồn thu nhập, nơi hoạt động kinh doanh, và địa điểm mang lại các nguồn lợi nhuận chính vẫn duy trì ở ngoài Singapore.

Họ có thể xin nhập cảnh với mục đích:

- a) Tổ chức hoặc tham dự hội nghị, hội thảo;
- b) Đàm phán mua bán dịch vụ hoặc hàng hóa đối với các thương vụ không liên quan đến việc bán trực tiếp cho công chúng nói chung.

Nhập cảnh của khách kinh doanh phải tuân thủ các yêu cầu của đơn xin lưu trú. Những thông tin chi tiết có thể tra cứu tại trang chủ của Điểm hỏi đáp Xuất nhập cảnh <http://www.ica.gov.sg/page.a.spx?pageid=95&secid=94>

Thời hạn nhập cảnh của những khách kinh doanh này là 30 ngày

Các nhà đầu tư được coi là Khách kinh doanh của một Bên khi nhà đầu tư đó được định nghĩa như sau:

Các nhà đầu tư được coi là khách kinh doanh khi chịu trách nhiệm thiết lập, phát triển hoặc điều hành một khoản đầu tư mà người kinh doanh đó đã hoặc sẽ cam đóng góp một khoản vốn cần thiết, đồng thời giám sát và quản lý khoản vốn đó

Nhập cảnh của khách kinh doanh phải tuân thủ các yêu cầu của đơn xin lưu trú. Những thông tin chi tiết có thể tra cứu tại trang chủ của Điểm hỏi đáp Xuất nhập cảnh <http://www.ica.gov.sg/page.a.spx?pageid=95&secid=94>)

Thời hạn nhập cảnh của những khách kinh doanh này là 30 ngày.

Chương 5: Qui định và tiêu chuẩn thương mại

Giới thiệu chung

Singapore là một quốc gia nhỏ, không có tài nguyên thiên nhiên. Do vậy, nền kinh tế nước này phụ thuộc rất lớn vào hàng nhập khẩu. Cũng vì lý do này mà Singapore đã thực hiện chính sách mở cửa và việc nhập khẩu vào Singapore rất đơn giản.

Các quy trình chuẩn bị nhập khẩu được thực hiện thông qua internet, cho phép thương nhân nhận giấy phép nhập khẩu trong vòng 24h và không gặp nhiều rắc rối. Hệ thống này là TradeNet cho phép đẩy nhanh tốc độ xử lý, thương nhân có thể gửi đơn xin Giấy phép nhập khẩu trực tuyến.

Việc xin phép nhập khẩu nhìn chung khá đơn giản vì có rất ít hạn chế đối hàng nhập khẩu. **Hàng hoá bị cấm nhập khẩu chỉ bao gồm:** kẹo cao su, thuốc lá nhai, các sản phẩm tương tự thuốc lá, bật lửa hình súng ngắn hoặc súng lục, các loại thuốc bị kiểm soát và các chất gây nghiện, kim cương thô từ Cote D'Ivoire, sừng

tê giác, pháo, một số hàng hoá nhập khẩu hoặc quá cảnh đi Bắc Triều Tiên hoặc Iran, các ấn phẩm đòi truy (ấn phẩm, băng, đĩa, phần mềm), các sản phẩm vi phạm bản quyền (ấn phẩm, băng video, đĩa video, đĩa laser, băng ghi hình, ghi âm và các vật phẩm khác có nội dung kích động nổi loạn, tạo phản).

Đối với một số loại hàng hoá nhất định phải xin giấy phép nhập khẩu do cơ quan có thẩm quyền chuyên ngành cấp và phải nộp cùng giấy phép từ TradeNet. Ví dụ, thực phẩm phải chịu sự quản lý của cơ quan thực phẩm nông nghiệp và thú y.

Khi giấy phép đã được cấp và hàng hoá đã ở trong Singapore để chờ phân phối sẽ phải chịu các loại thuế. **99,9% hàng hoá tại Singapore không phải chịu thuế nhập khẩu. Các loại hàng phải đóng thuế nhập khẩu là: rượu cồn, các sản phẩm thuốc lá, các phương tiện giao thông, các sản phẩm dầu lửa. Mức thuế được áp dụng tùy theo loại hàng hoá.**

Tất cả hàng hoá được tiêu thụ tại Singapore phải chịu thuế GST, thuế đánh vào hàng hoá và dịch vụ tại Singapore. Kể từ tháng 7/2007, GST được áp ở mức 7% giá CIF.

Nếu hàng hoá không nhằm mục đích phân phối ngay khi cập cảng, hoặc được quá cảnh hoặc tái xuất thì có thể lưu kho. Khu Miễn Thuế được sử dụng để lưu kho, đóng gói lại, phân loại hoặc tu sửa đối với các hàng hoá chịu thuế. **Chỉ nhà kho được cấp phép mới được sử dụng để lưu trữ rượu và các sản phẩm thuốc lá.**

Kho ngoại quan là nơi lưu giữ hàng miễn thuế. Các kho này không nhất thiết phải do chính phủ sở hữu, bất kỳ ai là chủ hàng hoặc người cung cấp dịch vụ đều có thể mở kho ngoại quan sau khi xin phép.

Thương nhân có thể tạm thời nhập khẩu hàng để sửa chữa hoặc triển lãm. Các loại hàng được nhập để sửa chữa sẽ không phải đóng thuế thông thường và thuế GST nếu hàng được tái xuất trong vòng 3 tháng kể từ ngày cập cảng. Tuy nhiên, phải cần có giấy phép và bảo đảm của ngân hàng về việc đóng thuế/GST nếu không đáp ứng các yêu cầu trên.

Hàng để triển lãm có thể nhập khẩu bằng cách sử dụng hệ thống ATA chuyển trực tiếp qua biên giới bằng đường bộ hoặc thông qua Chương trình Tạm nhập. Đối với hệ thống ATA chuyển trực tiếp qua biên giới bằng đường bộ, hàng hoá và phương tiện vận chuyển phải xuất trình trước Hải quan ngay khi người triển lãm đến. **Hàng có thể phải đóng GST, nhưng có thể được hoàn lại cho những loại hàng hóa không phải chịu thuế.**

Đối với Chương trình Tạm nhập, hàng hoá có thể được xách tay vào Singapore hoặc nhập vào dưới dạng hàng hoá ký gửi. **Phải có giấy phép hải quan đối với việc tạm nhập, thanh toán thuế/GST và tái xuất hàng hoá. Phải có bảo lãnh ngân hàng trị giá 30% số thuế/GST dự kiến phải đóng.**

Do đó, có thể thấy, nhập khẩu hàng hoá vào Singapore không liên quan đến những thủ tục kéo dài và mệt mỏi. Giấy phép rất dễ xin, kho hàng có sẵn và rất ít hạn chế đối với hàng hoá được nhập khẩu. Ngược lại với sự đơn giản của thủ tục nhập khẩu, thương nhân phải biết rằng Singapore có luật lệ rất chặt chẽ, không thể can thiệp được. Có các hình phạt nặng đối với những người vi phạm.

Việc đầu tiên phải làm để nhập khẩu vào Singapore là gì?

Cần phải có một đối tác là công ty có trụ sở tại Singapore đóng vai trò là nhà nhập khẩu hoặc phân phối. Các công ty nhập khẩu này sẽ phải thực hiện tất cả các thủ tục nhập khẩu như khai báo hải quan... Việc làm này rất tiện lợi vì tất cả các biểu mẫu có thể khai trực tuyến và đối tác nhập khẩu này đã được đăng ký

Thuế nhập khẩu

Nhìn chung Singapore là một cảng tự do và có nền kinh tế mở. Trên 99% hàng hoá xuất nhập khẩu không phải nộp thuế. Vì những lý do xã hội và/hoặc môi trường, Singapore áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt rất cao đối với các mặt hàng đồ uống có cồn, các sản phẩm thuốc lá, phương tiện giao thông và các sản phẩm hoá dầu.

Thuế tính theo giá trị hàng hoá: Mức thuế được tính theo tỷ lệ phần trăm giá trị hải quan của hàng hoá nhập khẩu, ví dụ 20% thuế giá trị hàng hoá.

Giá trị hải quan: Để tính giá trị hải quan, phải sử dụng giá trị giao dịch hoặc giá phải trả hoặc giá dự kiến trả đối với hàng hoá nhập khẩu. Cước vận chuyển, tiền bảo hiểm cũng được tính vào giá hải quan (giá CIF). Giá trị giao dịch phải bao gồm tất cả các loại tiền phải đóng, bao gồm: tiền hoa hồng, hỗ trợ (nguyên liệu cung cấp bởi nhà nhập khẩu), giá đóng gói, chi phí tái xuất được cộng dồn vào cho người bán, tiền bản quyền và phí cấp phép...

Mức thuế cụ thể: Là mức thuế được tính trên đơn vị khối lượng hoặc số lượng của hàng hoá, ví dụ 293 đôla/kg.

Cách tính thuế đối với đồ uống như sau:

a) Công thức

Thuế = Tổng lượng hàng hoá (đơn vị lít) x 70 SGD (đô la Singapore) x độ cồn.

b) Ví dụ: Nhập khẩu 100 lít rượu Port Wine với độ cồn 19%.

Thuế = 100 x 70 x 0,19 = 1.330 SGD.

Thuế ưu đãi được áp dụng đối với các nước đã ký FTA với nhau. Nghĩa là, thuế hải quan đối với một số hàng hoá nhập khẩu có nguồn gốc từ nước đối tác trong FTA có mức thấp hơn hoặc được loại bỏ hoàn toàn.

Để tìm hiểu thêm, liên hệ với: <http://www.iesingapore.gov.sg/wps/portal/FTA>

Singapore thu 7% thuế dịch vụ và hàng hoá (GST) cho tất cả các loại hàng hóa.

Giá trị tính thuế GST đối với hàng hoá chịu thuế được tính dựa trên giá trị CIF hoặc giá bán cuối cùng (LSP), nếu có hơn 1 lần bán, phải cộng thêm tất cả các loại thuế và khoản phải nộp khác.

Giá trị tính thuế GST đối với hàng hoá không phải chịu thuế được tính dựa trên giá CIF cộng với các khoản tiền hoa hồng và tiền phí khác kể cả không được thể hiện trên hoá đơn hoặc giá bán cuối cùng LSP. Giá CIF nếu được tính bằng ngoại tệ phải được đổi sang đôla Singapore bằng tỷ giá hối đoái hải quan hiện hành.

Tỷ giá hối đoái hải quan có thể được tham khảo tại địa chỉ:

<http://appm4.internet.gov.sg/scripts/customs/exc/exrate.asp>

Trong trường hợp các loại thực phẩm không chịu thuế, GST sẽ được tính dựa trên giá trị CIF cộng với khoản hoa hồng và các khoản chi phí bổ sung khác có hoặc không hiển thị trên hoá đơn.

Thanh toán thuế và GST

Thuế và GST có thể được hoãn nộp đến khi tiêu dùng hàng hoá nếu hàng hoá được nhập khẩu hoặc sản xuất theo nhiều giai đoạn khác nhau. Nếu các hàng hoá phải chịu thuế, thuế GST sẽ được thu cùng lúc với các loại thuế đó. Thuế dịch vụ và hàng hóa được thu theo từng giai đoạn theo kênh sản xuất và phân phối. Một nhà kinh doanh hay công ty có thể lấy xác nhận của cơ quan kiểm soát thuế dịch vụ và hàng hóa về việc nộp thuế hàng hoá và dịch vụ nhập khẩu.

Nhà kho được cấp phép

Nhà kho được cấp phép là khu vực được chỉ định, cấp phép bởi Hải quan Singapore để lưu kho hàng hoá chịu thuế, bao gồm: đồ uống, thuốc lá, phương tiện giao thông, xăng dầu. Tại nhà kho này, hàng có thể chưa phải đóng thuế và GST.

Chương trình Nhà kho miễn thuế GST

Nhà kho miễn thuế GST là nơi được chỉ định và cấp phép bởi Hải quan Singapore để lưu trữ hàng hoá được tạm hoãn đóng GST. Theo quy tắc chung, có thể lưu kho mọi loại hàng hoá trừ:

- a. Hàng chịu thuế.
- b. Hàng hoá sản xuất trong nội địa hoặc tạo ra trong nội địa và
- c. Hàng phải tính thuế GST

Chương trình tạm nhập

Các loại hàng hoá, ngoại trừ rượu và thuốc lá, được phép nhập khẩu để sửa chữa và phục vụ các mục đích khác như biểu diễn, kiểm tra, thí nghiệm, trưng bày mà không phải đóng thuế hoặc GST với điều kiện hàng hoá này phải được tái xuất trong vòng 3 tháng kể từ ngày nhập khẩu. Nếu hàng hoá không được tái xuất sau thời hạn trên, sẽ phải đóng thuế và GST.

Để củng cố vai trò trung tâm thương mại toàn cầu của Singapore, các chương trình và giấy phép như trên thường được rà soát lại. Để biết thêm chi tiết, có thể xem trên trang web:

<http://customs.gov.sg/leftNav/trad/Customs+Schemes+and+Licences.htm>

Tất cả hàng nhập khẩu (cả bán trong nước và tái xuất khẩu) đều phải chịu thuế, trừ khi hàng hoá được coi là ưu tiên đặc biệt của cơ quan thuế và hải quan Singapore. Nếu hàng hoá được lưu giữ tại các khu mậu dịch tự do (Sân bay Changi và các cảng biển Pasir Panjang Keppel, Jurong và Sembawang) thì không bị coi là hàng nhập khẩu; sẽ không phải chịu thuế dịch vụ và hàng hóa Singapore cho đến khi hàng hoá rời các khu mậu dịch tự do (FTZ) để bán tại Singapore. Hàng tái xuất từ FTZ được miễn thuế dịch vụ và hàng hóa.

Bên ngoài FTZ, khi hàng hoá được nhập khẩu, GST (thuế đầu vào) phải được trả cho Phòng thuế và hải quan Singapore tại nơi nhập khẩu, bất kể nhà nhập khẩu là thương gia hay là người tiêu dùng cuối cùng. Tại điểm nhập khẩu GST được áp dụng, theo giá CIF.

Khi một công ty/đại lý Singapore nhập khẩu hàng trên danh nghĩa một người nước ngoài không chịu thuế - người không thiết lập kinh doanh tại Singapore - công ty Singapore sẽ được coi là nhà nhập khẩu gốc, bất kể công ty Singapore có coi mình là đại lý hay không. Công ty Singapore phải thanh toán thuế đầu vào GST cho Phòng thuế và hải quan.

Khi người nước ngoài không cư trú tại Singapore có trách nhiệm pháp lý do hợp đồng đại lý với công ty/đại lý Singapore nhập khẩu trên danh nghĩa người không cư trú, người đó được yêu cầu tính thuế đầu vào GST trên danh nghĩa người không cư trú. Người không cư trú có trách nhiệm được coi là có doanh thu kinh doanh hơn 1 triệu đô la Singapore dù không hoạt động kinh doanh thực tế tại Singapore nhưng có hoạt động thương mại thông qua đại lý Singapore. Doanh thu ít hơn 1 triệu đô la Singapore sẽ có nghĩa là đại lý có trách nhiệm thanh toán thuế đầu vào GST. Đại lý phải đăng ký tên người xuất khẩu không cư trú mà có doanh thu hơn 1 triệu đô la Singapore. Tài khoản riêng biệt phải được giữ để thanh toán cho người không cư trú phải chịu thuế.

Nơi lưu kho hàng hoá

Khu thương mại tự do

Là nơi hàng chịu thuế (từ rượu và thuốc lá) có thể được lưu, đóng gói lại, phân loại và sửa chữa.

Khu tự do thương mại được đặt ở:

- Cảng Singapore
- Cảng Jurong.
- Bến Sembawang.
- Bến Pasir Panjang.
- Khu phức hợp hàng hoá tại sân bay Changi.

Kiểm soát hải quan

Tại Khu thương mại tự do kiểm soát hải quan được giảm thiểu để tạo thuận lợi cho thương mại. Tất cả hàng hoá nhập khẩu bằng đường biển, hàng không đầu tiên phải được lưu tại Khu Thương mại Tự do, ngoại trừ:

i. Khi Tổng Cục trưởng Hải quan Singapore thấy rằng việc lưu hàng như vậy tại khu FTZ là không thực tế, khi đó Tổng cục trưởng Hải quan Singapore có thể ra lệnh hoặc trong những trường hợp đặc biệt không cho các hàng hoá đó được lưu kho và,

ii. Một số loại hàng hoá, ví dụ đồ uống có cồn, thuốc lá, xì gà, xì gà xén tày hai đầu, thuốc lá Beedies, thuốc lá bột, thuốc lá được sản xuất tại nhà máy hoặc không được sản xuất tại nhà máy đều phải lưu kho tại khu vực được cấp phép theo đạo luật Hải quan, Cap 70.

Không cần giấy phép hải quan để chuyển hàng chịu thuế theo vận đơn chở suốt nếu:

i. Hàng hoá đến bằng đường không và được chuyển tiếp bằng đường không trong cùng khu vực FTZ bằng vận chuyển nội bộ.

ii. Hàng đến bằng đường biển trong container và container được chuyển tiếp mà không dỡ đệm chèn hàng hoặc làm lại, trong cùng khu vực FTZ bằng vận chuyển nội bộ.

Đóng gói lại trong Khu Thương mại tự do

Nhà nhập khẩu có thể đóng gói, sửa chữa, phân loại và thử hàng tại khu FTZ nếu trước đó đã được Hải quan Singapore cấp phép.

Đơn xin đánh dấu lại, đóng gói lại, chèn hoặc dỡ chèn hàng chịu thuế và lấy mẫu để phân loại và đánh giá sẽ được nộp trực tuyến thông qua e-filing: <http://www.customs.gov.sg/trade/sumoimenu.html>

Người nhận phải thông báo trước 24h việc làm của mình. Phải có Giấy phép dỡ hàng/di chuyển của Hải quan trước khi tiến hành các hoạt động đóng gói lại.

Nhà kho được cấp phép

Rượu và các sản phẩm thuốc lá có thể được lưu tại các nhà kho được cấp phép.

Giấy phép vận hành một nhà kho (chèn/dỡ chèn hàng chịu thuế) tại khu miễn GST có thể được xin trực tuyến thông qua cổng dịch vụ e-filing tại địa chỉ <http://www.customs.gov.sg>.

Mọi gói hàng, dù đóng thùng hay đóng gói... ở trong điều kiện tốt sẽ được coi là chứa đủ số lượng khai báo.

Để đăng ký kiểm tra hải quan đối với hàng hoá: Đơn xin cần được viết tay và gửi đến Bộ phận Nhà kho (kèm 2 bản sao). Các đơn xin cần làm trong vòng 24 giờ kể từ khi hàng đến kho được cấp phép.

Sau khi kiểm tra Chủ/đại lý của lô hàng có thể sửa chữa hoặc đóng gói lại hàng hoá. Nếu hàng bị thiếu, thuế sẽ được hoàn lại. Hàng không phù hợp cho tiêu thụ có thể bị huỷ dưới sự giám sát của Hải quan.

Phải đóng phí đối với các hàng hoá chịu thuế đem kiểm tra, đóng gói lại và tiêu huỷ.

Kho ngoại quan (theo Chương trình Nhà kho miễn thuế GST)

Mọi hàng hoá phải chịu thuế GST ngay khi nhập khẩu.

Kể cả đối với nhà nhập khẩu đã đăng ký GST, trả thuế GST ngay tại nơi nhập và đòi lại thuế GST đối với số nguyên liệu đã cung ứng, số thuế phải nộp được tính dựa trên giá trị hàng nhà nhập khẩu phải trả theo báo cáo chu chuyển tiền tệ.

Điều này là cần thiết nhất là trong trường hợp nhà nhập khẩu tái xuất hàng hoá. Sở dĩ như vậy vì hàng xuất khẩu không phải đóng thuế, nghĩa là nhà nhập khẩu sẽ không thu lại thuế GST để bù vào số thuế đã đóng.

Hơn nữa, việc thu và ghi GST đối với tất cả hàng nhập khẩu và nguyên liệu cung ứng tại chỗ có thể khiến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng cao.

Chương trình Nhà kho miễn thuế GST nhằm củng cố hình ảnh Singapore là trung tâm phân phối, giao nhận của khu vực. Chương trình này giúp các nhà nhập khẩu, xuất khẩu và phân phối giảm chi phí doanh nghiệp.

Một Nhà kho miễn thuế GST về mặt nhận thức là sự mở rộng của Khu Thương mại Tự do (FTZ) vào khu nhà xưởng của doanh nghiệp. Khi hàng hoá được

di chuyển khỏi khu FTZ hoặc nhập khẩu thông qua cửa thông quan đường bộ và di chuyển vào nhà kho miễn thuế GST, hàng hoá có thể được tạm hoãn đóng thuế GST.

Tương tự, Thuế GST được tạm hoãn đối với khi hàng được chuyển từ một nhà kho miễn GST này sang một nhà kho miễn GST khác. GST chỉ phải đóng khi hàng được di chuyển khỏi nhà kho miễn GST vào thị trường nội địa.

Hơn nữa, việc cung ứng hàng hoá khi hàng đang ở trong nhà kho không liên quan đến mục đích thu thuế GST. Hay nói cách khác, thuế GST sẽ không bị thu đối với việc bán hàng “trong kho” (nơi chủ sở hữu lô hàng thay đổi trong khi hàng vẫn ở trong nhà kho). Tuy nhiên, các khoản phí lưu kho của nhà kho miễn thuế sẽ được tính vào GST trừ khi phí được tính trực tiếp vào hàng hoá dùng để xuất khẩu và dịch vụ được cung cấp cho người nước ngoài.

Theo Chương trình miễn thuế GST, có 3 loại giấy phép là: Nhà kho loại 1, Nhà kho loại 2 và Nhà kho loại 3, để đáp ứng các nhu cầu khác nhau của các doanh nghiệp.

Nhà kho loại 1

Nếu bạn vận hành một cơ sở lưu kho và bạn cần một nhà kho miễn thuế GST chỉ để chứa hàng nhập khẩu tại Singapore để sau đó tái phân phối vào thị trường quốc tế và khu vực, giấy phép loại này có thể phù hợp với nhu cầu của bạn. Bạn cần đảm bảo rằng ít nhất 80% hàng nhập khẩu và lưu tại nhà kho miễn thuế GST sau đó được tái xuất. Do đó, Hải quan Singapore sẽ ít đặt ra yêu cầu đối với chất lượng sổ sách và kiểm soát nội bộ của bạn.

Nhà kho loại 2

Ngoài việc sử dụng Singapore với vai trò là trung tâm khu vực/quốc tế đối với hàng nhập khẩu, nếu hàng hoá của bạn cũng được sử dụng để bán trong nội địa, giấy phép loại này có thể sẽ phù hợp với bạn. Không giống loại 1, giấy phép loại này không yêu cầu tỷ lệ % hàng miễn thuế GST được phép bán nội địa. Do đó, nhà nhập khẩu sẽ được hoãn thuế GST đến khi hàng trong kho miễn thuế được bán vào tiêu thụ trong nội địa. Để đáp ứng điều kiện đối với loại nhà kho này, công ty của bạn phải có nền tảng tài chính tốt và thể hiện sự kiểm soát nội bộ chặt chẽ và phải có hệ thống quản lý và lưu trữ lưu kho tốt.

Nhà kho loại 3

Nếu bạn vận hành một cơ sở nhiều kho để lưu trữ hàng hóa nhập khẩu để xuất khẩu cũng như tiêu thụ nội địa, loại giấy phép này phù hợp với bạn. Bạn không chỉ được hoãn thuế GST đến khi hàng hóa tiêu thụ nội địa mà bạn còn được linh hoạt lưu kho và chuyển hàng giữa các kho. Nếu Bạn có doanh số bán hàng nội địa cao, bạn có thể linh hoạt thanh toán GST hàng tuần. Để đáp ứng điều kiện loại này, công ty phải có tài chính tốt, và thể hiện sự kiểm soát nội bộ chặt chẽ và phải có hệ thống quản lý và lưu trữ lưu kho tốt.

Để tìm hiểu thông tin đầy đủ, có thể tra cứu:

<http://www.customs.gov.sg/NR/ronlyres/0FDCAE56-1E01-45E3-8367-6AEC30231D91/13010/handbook.pdf>

Cục Thuế Singapore

Phòng kiểm soát thuế hàng hoá và dịch vụ

Địa chỉ: 55 Newton Road Revenue House
Singapore 307987

Điện thoại: (65) 65/1800-356 8633 (General Helpline)

Fax: (65) 6351-3553

Email: gst@iras.gov.sg

Website: <http://www.iras.gov.sg>

Tổng cục Hải quan Singapore

Địa chỉ: 55 Newton Road, #10-01 Revenue House
Singapore 307987

Điện thoại: (65) 6355-2000

Fax: (65) 6250-8663

Email: customs_documentation@customs.gov.sg

Website: <http://www.customs.gov.sg>

Rào cản thương mại

Singapore duy trì một trong những chế độ kinh doanh tự do nhất trên thế giới, nhưng các nhà xuất khẩu vẫn phải đối mặt với nhiều rào cản thương mại. Đất nước này duy trì một hệ thống cấp phép vận hành xe gắn máy theo từng cấp dựa trên dung tích động cơ, cùng với thuế đường dựa trên kích thước động cơ, khiến những nhà xuất khẩu xe phân khối lớn ở thế bất lợi cạnh tranh.

Cơ quan nông nghiệp-thực phẩm và thú y Singapore (AVA) kiểm tra tất cả các lô hàng nhập khẩu thịt và gia cầm và không chấp nhận gia cầm sống và tươi sống và các sản phẩm thịt có chứa vi khuẩn salmonella vượt quá các tiêu chuẩn vi sinh của AVA.

Những điều kiện trên là không hợp lý về mặt khoa học và gây một vài khó khăn cho các nhà xuất khẩu Việt Nam. Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy tại trang web:

<http://www.ava.gov.sg/FoodSector/FoodTestingAndCertification/ExportHealthCertMeatFishDairyProd/>

Các yêu cầu nhập khẩu và chứng từ

Các công ty phải khai báo tất cả các hàng hoá nhập khẩu vào Singapore. Tất cả hàng nhập khẩu phải có giấy phép nhập khẩu mặc dù điều này chỉ là yêu cầu mang tính thống kê đối với hầu hết hàng hóa.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng truy cập trang web của Tổng cục Hải quan Singapore theo địa chỉ:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trad/Permits+and+Documentation.htm>

- **Bộ chứng từ nhập khẩu bao gồm:**

- + Hóa đơn thương mại
- + Phiếu đóng gói
- + Vận đơn
- + Các chứng từ có liên quan khác (giấy phép nhập khẩu...)

- **Đối với một số sản phẩm nhất định cần phải có các chứng từ như sau:**

- + Các thương nhân kinh doanh các sản phẩm thực phẩm tươi sống hoặc đã qua chế biến (bao gồm cả các thiết bị chế biến thực phẩm) cần phải đăng ký với Cơ Quan Thú Y và Thực Phẩm Nông Nghiệp (AVA) bên cạnh việc đăng ký với Hải Quan.
- + Các mặt hàng nước khoáng thiên nhiên, nước lọc, nước suối đóng chai, nước mắm, nước tương, thực phẩm, các loại thực phẩm qua chiếu xạ cần phải có các chứng từ bổ sung.
- + Các nhà nhập khẩu nếu muốn được hưởng ưu đãi về thuế quan thì cần phải có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.
- + Các nhà nhập khẩu ô tô đầu tiên phải có được giấy cho phép thanh toán thuế hàng hóa dịch vụ.

- **Giấy phép nhập khẩu**

Các nhà nhập khẩu phải có được giấy phép nhập khẩu qua TradeNet (hệ thống điện tử do Cục Hải quan Singapore quản lý) trước khi nhập bất kỳ một loại hàng hóa nào vào Singapore. Nhờ TradeNet, một thương nhân có thể nộp đơn xin cấp giấy phép tại chính văn phòng của mình. Đơn xin giấy phép sẽ được tự động chuyển đến các cơ quan chức năng để xem xét và thông qua trong vòng nửa ngày. Khi đã được thông qua, các thương nhân sẽ chỉ việc in giấy phép đó ra. Việc nộp thuế hàng hóa và dịch vụ, thuế hải quan và các phí khác sẽ được tự động khấu trừ vào tài khoản của thương nhân đó tại ngân hàng. Theo các nhà chức trách thì 90% các trường hợp, thời gian làm một thủ tục xin giấy phép qua TradeNet chỉ mất khoảng 10 phút.

Tuy nhiên, đối với những mặt hàng nhập khẩu có giấy phép tạm nhập ATA thì không cần phải có giấy phép nhập khẩu.

Hàng mẫu

Nhập khẩu mẫu thương mại có tổng giá trị dưới 286 USD (400 đô la Singapore) sẽ không phải chịu thuế và/hoặc GST. Ngoài ra, không cần giấy phép nhập khẩu. Mẫu thương mại (không bao gồm rượu và thuốc lá) có thể được nhập khẩu nếu nhập khẩu chỉ cho mục đích mời gọi các đơn đặt hàng đối với hàng hoá được cung cấp từ nước ngoài, để trưng bày tại Singapore giúp các nhà sản xuất tại Singapore sản xuất các sản phẩm này để thực hiện các đơn đặt hàng từ nước ngoài hoặc bởi một nhà sản xuất cho mục đích sao chép, thử nghiệm hoặc thí nghiệm trước khi họ sản xuất các sản phẩm này tại Singapore.

Để biết thêm thông tin, xin truy cập trang web của Tổng cục Hải quan Singapore theo địa chỉ: <http://www.customs.gov.sg/leftNav/trav/Business+Travellers.htm>

Quy định nhập khẩu các sản phẩm y tế và thuốc

Tất cả các sản phẩm y tế và dược liệu, thuốc và dược phẩm được nhập khẩu hoặc bán tại Singapore đều phải có giấy phép của Cơ quan Khoa học Y tế. Trách nhiệm áp dụng giấy phép sản phẩm thuộc về người giữ giấy phép, tức là, một công ty đăng ký tại Singapore sẽ chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn và hiệu quả của sản phẩm.

Nếu các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm đến việc cấp phép sản phẩm, hãy liên lạc với Cơ quan Khoa học Y tế (<http://www.hsa.gov.sg>) hoặc yêu cầu nhà phân phối tiềm năng gửi mẫu đến Cơ quan Khoa học Y tế.

Quy định chung của Singapore về vệ sinh an toàn thực phẩm

Việc sản xuất, nhập khẩu và bày bán các sản phẩm thực phẩm tại Singapore được điều chỉnh bởi Luật Thực phẩm năm 2002 và Quy chế thực phẩm năm 2006, chịu sự quản lý của Cơ quan quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm và thú y (Agri-Food and Veterinary Authority of Singapore - AVA) là cơ quan trực thuộc Bộ Phát triển Quốc gia (Ministry of National Development).

Luật Thực phẩm 2002 có 5 chương gồm phần mở đầu, cơ quan quản lý, các điều khoản chung (như nhãn mác, chất dinh dưỡng, đăng ký nhập khẩu thực phẩm, quy định về chất phụ gia, thành phần thêm vào trong thực phẩm, dư lượng kháng sinh và dư lượng thuốc trừ sâu, thực phẩm được chiếu xạ), quy định về tiêu chuẩn và nhãn mác đối với 221 sản phẩm thực phẩm (gồm bột mì, bánh kẹo, thịt và sản phẩm thịt, cá và sản phẩm cá, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn, dầu trộn, mứt, kem, nước chấm và dấm, đường và sản phẩm đường, chè, cà phê và cacao, nước hoa quả, đồ uống có cồn và không cồn, muối, gia vị, thực phẩm hỗn hợp, gạo) và điều khoản phạt.

Quy chế Thực phẩm 2006 quy định về an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất phụ gia được phép và giới hạn tối đa; giới hạn mức có thể chấp nhận được đối với dư lượng hóa chất, cũng như các tiêu chuẩn về ghi nhãn mác và quảng cáo. Quy chế được xây dựng dựa trên khuyến nghị của Codex Alimentarius Commission (CAC), tiêu chuẩn quốc tế đối với thực phẩm và các cơ quan an toàn thực phẩm của các nước phát triển, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. AVA thường xuyên đánh giá các quy định để đảm bảo các quy định được cập nhật cho phù hợp với thông lệ quốc tế và để bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Chính sách điều hành xuất khẩu, nhập khẩu lúa gạo của Singapore

Theo quy định hiện hành của Singapore gạo là mặt hàng thuộc diện Chính phủ kiểm soát giá. Các doanh nghiệp tham gia kinh doanh gạo ở bất kỳ công đoạn nào cho dù là nhập khẩu để tiêu thụ trong thị trường nội địa hay nhập khẩu để tái xuất, lập kho dự trữ hay chế biến và bán buôn gạo đều phải có giấy phép kinh doanh do Cục Doanh nghiệp Quốc tế Singapore (IES) trực thuộc Bộ Công Thương Singapore cấp. Tất cả các lô hàng gạo nhập khẩu, tái xuất khẩu hay quá cảnh Singapore đều phải có Giấy phép nhập khẩu, tái xuất khẩu hoặc quá cảnh Singapore. Các nhà nhập khẩu có thể bán gạo cho các cơ sở bán buôn hoặc trực tiếp cho các cơ sở bán lẻ. Các nhà nhập khẩu cũng có thể xây dựng mạng lưới phân phối của riêng mình nhưng giấy phép kinh doanh nhập khẩu và giấy phép kinh doanh bán buôn gạo được cấp riêng. Việc xuất nhập khẩu và kinh doanh gạo hoàn toàn do các doanh nghiệp tư nhân thực hiện.

- ❖ Các nhà nhập khẩu Singapore phải xin giấy phép nhập khẩu từ Cục doanh nghiệp quốc tế Singapore (IE Singapore), đồng thời IE Singapore cũng là cơ quan chủ trì Chương trình Kho dự trữ gạo (RSS).

Giấy phép nhập khẩu gạo chỉ được cấp cho nhà nhập khẩu khi làm thủ tục nhập khẩu và đã có kho dự trữ. Tuy nhiên, IE Singapore có thể cấp phép cho nhà nhập khẩu gạo để dự trữ và cả nhà nhập khẩu gạo không dự trữ theo luật định dưới sự giám sát chặt chẽ của Bộ Công Thương Singapore.

- ❖ *Chương trình Kho dự trữ gạo:* Hiện được điều hành theo Luật Quản lý giá (Chương 244) và Kiểm soát Giá (Gạo) ban hành năm 1990 với mục tiêu là luôn bảo đảm cung cấp đủ gạo trên thị trường. Theo đó, mỗi nhà nhập khẩu gạo khi xin cấp phép nhập khẩu cần có kho dự trữ và cần phải tham gia Chương trình Kho dự trữ gạo. Tất cả các loại gạo trắng, gạo Basmati, gạo Ponni, gạo đồ đều phải dự trữ, các nhà thương nhân nhập khẩu gạo để cung cấp cho thị trường nội địa đều phải tham gia RSS và được IE Singapore cấp phép Kho dự trữ.

Các thương nhân có kho dự trữ phải cam kết trước về lượng gạo muốn nhập khẩu hàng tháng (MIQ) để cung cấp cho thị trường nội địa và lượng gạo này có thể được điều chỉnh tùy tình hình thị trường và thời kỳ nhất định. Lượng gạo dự trữ tối thiểu hàng tháng cho gạo trắng là 50 tấn và không có lượng gạo dự trữ tối thiểu hàng tháng cho Basmati, gạo Ponni, gạo đồ. Các doanh nghiệp tham gia dự trữ cũng phải lưu một lượng dự trữ (SQ) trong kho được Chính phủ chỉ định và lượng dự trữ này phải gấp đôi lượng muốn nhập khẩu hàng tháng với gạo trắng và gấp đôi lượng muốn nhập khẩu trung bình hàng tháng cho gạo Basmati, gạo Ponni và gạo đồ. Gạo dự trữ sẽ liên tục được thay mới, không trữ trong kho Chính phủ quá một năm. Quyền sở hữu gạo thuộc về thương nhân tham gia dự trữ gạo, tuy nhiên Chính phủ có quyền yêu cầu thu gom gạo có đền bù trong các trường hợp khẩn cấp.

- ❖ Tất cả các thương nhân nhập khẩu và ủy thác mặt hàng gạo đều phải kê khai nhập và xuất khẩu, các nhà nhập khẩu gạo có thể bán buôn, bán lẻ và cũng có thể thiết lập mạng lưới phân phối riêng.
- ❖ *Yêu cầu nhãn mác cho gạo:* theo luật kinh doanh lương thực (chương 283) thì mỗi bao gạo sẽ phải dán nhãn tương ứng cho từng chủng loại gạo bán cho khách hàng theo quy định Lương thực (sửa đổi) năm 1990 để đảm bảo tất cả gạo trước khi đóng gói bày bán tại Singapore phải dán nhãn với chi tiết như sau:
 - Chủng loại gạo
 - Hàm lượng tinh bột
 - Trọng lượng tịnh
 - Nhãn hàng (nếu có)
 - Tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu, nhà phân phối, đại lý hoặc đơn vị đóng bao.

- ❖ *Thủ tục cấp phép nhập khẩu gạo:*

Nhà nhập khẩu phải là doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh tại Singapore và có thể xin cấp giấy phép nhập khẩu gạo trực tuyến tại trang web: www.business.gov.sg/licences. Giấy phép chuyển sẽ được cấp cho nhà nhập khẩu trong vòng 3 đến 5 ngày làm việc.

Quy định của Singapore đối với nhập khẩu mặt hàng rau quả, thực phẩm (trái cây đã qua chế biến được quy định như thực phẩm chế biến), thủy sản

Cơ quan quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm và thú y (Agri-Food and Veterinary Authority of Singapore - AVA) là cơ quan trực thuộc Bộ Phát triển Quốc gia (Ministry of National Development), quản lý về an toàn thực phẩm cho cả thực phẩm sơ cấp và thực phẩm chế biến. AVA đảm bảo sự an toàn của tất cả các thực phẩm từ sản xuất đến khi bán lẻ. AVA áp dụng phương pháp khoa học phân tích rủi ro và phương pháp quản lý tiếp cận dựa theo tiêu chuẩn quốc tế để đánh giá và đảm

bảo an toàn thực phẩm. Chức năng chính của AVA là đảm bảo cung cấp thực phẩm an toàn cho người dân, đảm bảo nguồn cung cấp thực phẩm và giá cả ổn định, bảo vệ sức khỏe động thực vật, bảo vệ quyền lợi động vật, thúc đẩy công nghệ nông nghiệp, đầu tư nghiên cứu, phát triển và bảo vệ động vật hoang dã.

❖ *Các thành phần của hệ thống an toàn thực phẩm AVA gồm:*

- Xem xét hệ thống sản xuất và thực hành tại nguồn;
- Đánh giá rủi ro và thiết lập các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và ghi nhãn thực phẩm;
- Gắn thẻ các lô hàng, sản phẩm chính để theo dõi nguồn, ghi nhãn thực phẩm để tạo điều kiện thu hồi;
- Kiểm tra sản phẩm sơ chế và thực phẩm chế biến tại các điểm nhập cảnh vào Singapore;
- Kiểm tra trước và sau giết mổ tại lò mổ địa phương;
- Kiểm tra và công nhận trang trại nguồn, lò mổ, nhà máy chế biến thực phẩm cả trong và ngoài nước;
- Giám sát các mối nguy hiểm trong thực phẩm và chế biến;
- Xét nghiệm để phát hiện và phân tích nguyên nhân gây bệnh và các chất hóa học trong chăn nuôi gia súc, thịt đông lạnh và ướp lạnh, sống và cá ướp lạnh, rau, trái cây, trứng và thực phẩm chế biến;
- Thúc đẩy việc thông qua nông nghiệp và sản xuất thực hành tốt và hệ thống đảm bảo an toàn thực phẩm của ngành công nghiệp thực phẩm;
- Thiết lập mối quan hệ với các cơ quan tương ứng của các quốc gia khác;
- Theo dõi chặt chẽ tình hình thế giới liên quan đến an toàn thực phẩm và các mối đe dọa tiềm năng;

Hệ thống an toàn thực phẩm được hỗ trợ bởi việc thực thi các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, thông qua một khuôn khổ pháp lý cũng như an toàn thực phẩm, thông qua giáo dục cộng đồng về trách nhiệm của AVA, công nghiệp thực phẩm và công chúng trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm.

❖ *AVA phân loại thực phẩm thành các nhóm sau:*

- **Thịt:** các sản phẩm thịt bao gồm cả con hoặc các bộ phận của bất kỳ động vật hoặc chim. Thịt có thể được nhập khẩu dưới dạng ướp lạnh, đông lạnh, chế biến hay đóng hộp.
- **Cá:** sản phẩm cá bao gồm bất kỳ các loại thực vật biển, nước lợ hoặc cá nước ngọt, giáp xác, thân mềm và các loại khác, trứng. Sản phẩm cá ở đây không bao gồm các loại cây cảnh. Sản phẩm cá có thể là ở dạng ướp lạnh, đông lạnh, chế biến hay đóng hộp.
- **Loại trái cây tươi và rau quả:** trái cây tươi và rau quả tươi chưa qua chế biến. Trái cây và rau quả đã qua xử lý như cắt, gọt vỏ, đóng hộp và đông lạnh được quy định như thực phẩm chế biến.
- **Trứng tươi:** tham khảo bằng các loại trứng
- **Trứng chế biến:** như trứng muối, trứng bảo quản, trứng dạng lỏng và dạng bột, trứng nấu chín như trứng luộc, trứng tráng.
- **Thực phẩm chế biến:** sản phẩm thực phẩm chế biến gồm tất cả các sản phẩm thực phẩm bổ sung có tính chất thực phẩm ngoại trừ các sản phẩm thịt và các sản phẩm cá, trái cây tươi và rau tươi.
- **Thiết bị thực phẩm:** đồ dùng thực phẩm gồm các thiết bị thực phẩm và đồ dùng thực phẩm. Đồ ăn gồm bát, chén, đĩa, chảo, nồi và chai nước; đồ dùng thực phẩm không giới hạn dưa, dĩa, thìa.

❖ *Quy định*

Doanh nghiệp nhập khẩu thực phẩm phải tuân thủ các quy định liên quan như sau:

Loại thực phẩm	Quy định
Thịt và cá	- Luật về Thịt và Cá sạch - Luật về kinh doanh thực phẩm - Quy định về Thực phẩm
Rau quả tươi	- Luật kiểm soát thực vật - Luật về kinh doanh thực phẩm - Quy định về Thực phẩm
Trứng tươi	- Luật về Động vật và gia cầm - Luật về kinh doanh thực phẩm - Quy định về Thực phẩm
Trứng chế biến Thực phẩm chế biến Thiết bị thực phẩm	- Luật về kinh doanh thực phẩm - Quy định về Thực phẩm

❖ **Yêu cầu đối với nhập khẩu:**

- **Thịt và sản phẩm thịt:** yêu cầu phải có giấy phép; nhập khẩu thịt và sản phẩm thịt chỉ được phép từ các nguồn đã được phê duyệt bởi AVA; mỗi lô hàng phải kèm theo Giấy chứng nhận sức khỏe thú y do cơ quan thú y của nước xuất khẩu cấp, xác nhận rằng đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về sức khỏe động vật và an toàn thực phẩm của Singapore.

Mỗi thùng và đơn vị đóng gói cơ bản của thịt và sản phẩm nhập khẩu phải được dán nhãn với các nội dung sau đây:

Mô tả của sản phẩm thịt;

+ Nguồn gốc quốc gia sản xuất sản phẩm thịt;

+ Tên thương hiệu của sản phẩm thịt (nếu có);

+ Tên và chỉ định số lượng các cơ sở chế biến, trong đó có ngày của của các sản phẩm thịt đã được xử lý (nếu có);

+ Đối với trường hợp sản phẩm thịt chế biến cần có tên và số đăng ký của nhà giết mổ, ngày giết mổ;

+ Tên và số đăng ký của cơ sở đóng gói, ngày đóng gói;

+ Số lô và nơi đóng hộp sản phẩm thịt, mã đóng hộp;

+ Trọng lượng tịnh của sản phẩm thịt chứa trong mỗi gói và thùng carton bên ngoài.

- **Cá và sản phẩm hải sản:** yêu cầu phải có giấy phép và sự cho phép của AVA; có thể nhập khẩu từ bất kỳ quốc gia nào. Cá được cho là sản phẩm có nguy cơ rủi ro thấp. Chỉ có một số sản phẩm được cho là có nguy cơ cao (như loại động vật có vỏ như trai sò, hào, vẹm, cua, tôm) là đối tượng phải áp dụng một số quy định như sau:

Sản phẩm có nguy cơ cao	Điều kiện
Hàu sống vỏ ướp lạnh Thịt sò ướp lạnh	Cấm nhập khẩu
Tôm/tôm hùm, thịt cua ướp lạnh	Cấm nhập khẩu
Sò sống	- Chỉ được phép nhập khẩu từ các quốc gia đáp ứng yêu cầu của AVA cho chương trình vệ sinh động vật có vỏ. Quốc gia hiện đã được phê duyệt là Úc, Canada, Pháp, Ireland, Hà Lan, New

	Zealand, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ. - Mỗi lô hàng phải kèm theo giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, xác nhận rằng các yêu cầu về sức khỏe động vật và an toàn thực phẩm của Singapore đã được tuân thủ.
Sò đông lạnh Thịt sò huyết đông lạnh Tôm đông lạnh nấu chín Thịt cua đông lạnh hoặc nấu chín	Mỗi lô hàng phải kèm theo giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, xác nhận rằng các yêu cầu về sức khỏe động vật và an toàn thực phẩm của Singapore đã được tuân thủ.

- **Đối với rau quả tươi:** trái cây và rau quả tươi có thể được nhập khẩu từ bất kỳ quốc gia nào, yêu cầu phải có giấy phép và sự cho phép của AVA. Căn cứ Luật quản lý về thực vật (nhập khẩu và trung chuyển trái cây tươi và rau quả), trái cây tươi và rau quả nhập khẩu không được chứa bất kỳ loại thuốc trừ sâu bị cấm, hoặc mức độ dư lượng thuốc trừ sâu hoặc dư lượng hóa chất độc hại vượt quá mức quy định tại Biểu thứ Chín của Luật Thực phẩm hoặc khuyến nghị của FAO/WHO. Giấy chứng nhận kiểm dịch thú y phải được kèm theo mỗi lô hàng nhập khẩu từ các nước trong khu vực Nam Mỹ. Mỗi thùng hàng phải được dán nhãn với các nội dung sau đây:

- + Tên và địa chỉ của nhà sản xuất;
- + Mô tả của sản phẩm.

Tất cả các loại rau quả tươi nhập khẩu đều phải chịu sự kiểm tra của AVA. AVA sẽ lấy mẫu và tiến hành kiểm dịch tại phòng thí nghiệm dựa trên chương trình giám sát chặt chẽ.

- **Trứng tươi:** Trứng chỉ có thể nhập khẩu từ các nguồn đã được phê duyệt. Mỗi lô hàng trứng phải được bắt nguồn từ một trang trại duy nhất. Giấy chứng nhận sức khỏe thú y do cơ quan thú y của nước xuất khẩu cấp phải kèm theo mỗi lô hàng. Giấy chứng nhận có thời hạn trong vòng 7 ngày từ ngày nhập khẩu và tuân thủ tất cả các điều kiện quy định tại Điều thú y của AVA đã nêu.

- **Trứng chế biến:** Trứng chế biến chỉ có thể nhập khẩu từ các nguồn đã được phê duyệt. Mỗi lô hàng phải kèm theo giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan thú y của nước xuất khẩu cấp, xác nhận rằng các yêu cầu về sức khỏe động vật và an toàn thực phẩm của Singapore đã được tuân thủ.

- **Đối với thực phẩm chế biến và các thiết bị thực phẩm:** được nhập khẩu từ bất kỳ quốc gia nào, yêu cầu phải đăng ký và cho phép của AVA. Tuy nhiên, doanh nghiệp phải đảm bảo rằng các sản phẩm thực phẩm chế biến mà doanh nghiệp có ý định nhập khẩu được sản xuất tại một cơ sở dưới sự giám sát thích hợp của cơ quan thực phẩm có thẩm quyền của nước xuất khẩu hoặc trong đó có một chương trình đảm bảo chất lượng được AVA chấp nhận. Doanh nghiệp được yêu cầu cung cấp những giấy tờ chứng minh rằng các sản phẩm nhập khẩu được sản xuất tại một cơ sở đúng theo quy định. Riêng đối với những sản phẩm có độ rủi ro cao như sữa công thức cho trẻ em, đồ nước uống thì doanh nghiệp phải cung cấp Giấy chứng nhận Y tế, kiểm tra lấy mẫu, sau đó đạt tiêu chuẩn mới cho phép tiêu thụ và có thực hiện giám sát sản phẩm sau khi tiêu thụ trên thị trường.

❖ *Thủ tục*

- Các doanh nghiệp nhập khẩu phải là công ty đã được đăng ký kinh doanh tại Cơ quan quản lý Doanh nghiệp và Kế toán Singapore về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh (ACRA – tham khảo thêm website: <http://acra.gov.sg>), ACRA sẽ cấp cho doanh nghiệp mã số thực thể duy nhất (UEN), sau đó nhà nhập khẩu cũng phải đăng ký UEN với Hải quan Singapore tại website: <http://www.tradexchange.gov.vn>,

- Để bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng các quy định và tiêu chuẩn của Cơ quan quản lý về kiểm nghiệm kiểm dịch và vệ sinh an toàn thực phẩm của Singapore (AVA - <http://www.ava.gov.sg/>), AVA sẽ trực tiếp kiểm tra, xem xét và cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu và lưu hành dành cho sản phẩm, nhà nhập khẩu, nhà cung cấp và thậm chí cho trang trại, nơi trồng trọt – chế biến của nước xuất khẩu khi có yêu cầu.

- *Thủ tục và yêu cầu đối với thực phẩm và thực phẩm chế biến như sau:*

+ Yêu cầu của Luật: nhập khẩu và tiêu thụ thực phẩm và thực phẩm chế biến được quy định bởi Luật kinh doanh thực phẩm và Quy định về thực phẩm. Tất cả sản phẩm thực phẩm được nhập khẩu vào Singapore để bán được yêu cầu phù hợp với các tiêu chuẩn về thực phẩm trong nước và yêu cầu về nhãn mác được quy định ở Quy định về thực phẩm. Luật kinh doanh thực phẩm và Quy định về thực phẩm được đăng tải trên website của AVA: <http://www.ava.gov.sg/legislation/ListOfLegislation>.

+ Đăng ký nhập khẩu: tất cả các nhà nhập khẩu thực phẩm và thực phẩm chế biến được yêu cầu đăng ký với Nhóm kiểm dịch và kiểm tra (QIG) của AVA trước khi nhập khẩu. Nhà nhập khẩu có thể đăng ký online tại <http://licence1.business.gov.sg/AVA/authentication/showLogin.action>.

+ Giấy phép nhập khẩu: một giấy phép nhập khẩu được yêu cầu cho mỗi container nhập khẩu thực phẩm hoặc thực phẩm chế biến. Các nhà nhập khẩu phải xin giấy phép nhập khẩu qua hệ thống Tradenet (<http://tradexchange.gov.sg>) trước khi nhập khẩu. Mỗi một mặt hàng thực phẩm cần được thông báo chính xác mã số HS codes và codes sản phẩm. Danh sách thực phẩm và thực phẩm chế biến cùng với codes sản phẩm có thể tra trên: <http://www.ava.gov.sg/Resources/PrdCodesForTradeNet/>. Giấy phép nhập khẩu sẽ được cấp điện tử dựa trên việc thông qua và có thể in ra từ hệ thống TradeNet system.

+ Thực phẩm từ nguồn được quy định: mục tiêu lâu dài của chương trình an toàn thực phẩm của AVA là đảm bảo thực phẩm an toàn tại nguồn. Thực phẩm xuất khẩu vào Singapore cần thiết được sản xuất dưới các điều kiện về vệ sinh theo quy định thích hợp. Các nhà nhập khẩu thực phẩm được yêu cầu cung cấp thực phẩm từ các nguồn đã được quy định. Họ được yêu cầu duy trì cung cấp các tài liệu chứng minh rằng các sản phẩm mà họ nhập khẩu được sản xuất tại cơ sở có sự giám sát phù hợp của cơ quan chức năng về thực phẩm hoặc có một chương trình đảm bảo chất lượng được AVA chấp nhận. Việc lưu giữ và ghi chép lại những tài liệu như vậy được thực hiện bởi các cán bộ của AVA và cần thiết khi được yêu cầu cung cấp.

+ Kiểm tra sản phẩm: Trách nhiệm của các nhà nhập khẩu thực phẩm là đảm bảo rằng các sản phẩm được nhập khẩu phù hợp với Luật kinh doanh thực phẩm và Quy định về thực phẩm. Nhà nhập khẩu được khuyến khích kiểm tra chất lượng ngay từ lúc bắt đầu và kiểm tra cẩn thận sản phẩm bằng cách gửi mẫu sản phẩm tới các phòng thí nghiệm được công nhận để phân tích. Danh sách các phòng thí nghiệm được công nhận có thể tra tại website của AVA: <http://www.sac-accreditation.org.sg/Directory/Directory.asp>.

+ Phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro: AVA chấp nhận một cách tiếp cận dựa trên rủi ro để hướng đến đảm bảo an toàn thực phẩm. Những sản phẩm thực phẩm đã xác định có mức độ rủi ro cao hoặc có tiền sử về độ an toàn thực phẩm kém sẽ phải chịu sự quản lý nhập khẩu chặt (rủi ro cao). Nhà nhập khẩu thực phẩm những sản phẩm này được yêu cầu nộp Giấy chứng nhận y tế (Health Certificate) hoặc báo cáo phân tích của phòng thí nghiệm để xác nhận về độ an toàn của thực phẩm. Những sản phẩm này cũng sẽ phải chịu kiểm dịch và/hoặc lấy mẫu ở nơi nhập khẩu.

Nhà nhập khẩu được yêu cầu kiểm tra nếu sản phẩm thực phẩm nhập khẩu được xác định cần quản lý nhập khẩu chặt và phải phù hợp với các quy định và yêu cầu về nhập khẩu cụ thể cho các sản phẩm như vậy. Các nhà nhập khẩu có thể kiểm tra trên website của AVA: [http://www.ava.gov.sg/NR/rdonlyres/B911AC69-7E1C-45FC-93D7-](http://www.ava.gov.sg/NR/rdonlyres/B911AC69-7E1C-45FC-93D7-5992E06A8C5E/15401/ImportRequirementsofSpecificFoodProducts1)

[5992E06A8C5E/15401/ImportRequirementsofSpecificFoodProducts1](http://www.ava.gov.sg/NR/rdonlyres/B911AC69-7E1C-45FC-93D7-5992E06A8C5E/15401/ImportRequirementsofSpecificFoodProducts1)

Ngoài ra, nhà nhập khẩu phải thực hiện đúng theo nội dung trong giấy phép nhập khẩu.

+ Đối với các mặt hàng thực phẩm muốn được nhập khẩu vào Singapore và bày bán tại các hệ thống phân phối còn phải được cấp phép kinh doanh riêng theo Quy tắc thực hành về sức khỏe môi trường và dán nhãn an toàn vệ sinh thực phẩm và đảm bảo cho sức khỏe người tiêu dùng bởi Cục Môi trường Quốc gia (NEA - <http://app2.nea.gov.sg/public-health/food-hygiene>).

- *Đối với mặt hàng thủy hải sản, các quy định và thủ tục của Cơ quan quản lý kiểm dịch kiểm dịch động thực vật và Vệ sinh an toàn thực phẩm Singapore (AVA) khi nhập khẩu cá và sản phẩm cá như sau:*

+ Hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu và tái xuất cá và sản phẩm cá của Singapore được điều hành bởi AVA trong đó gồm các đơn vị nghiệp vụ như Cục Thanh tra và Kiểm dịch thực vật (QID), Phòng Quy tắc Xuất nhập khẩu (IERD) và Phòng Thực phẩm, được thực hiện theo Luật Cá, Thịt sạch (Wholesome Meat and Fish Act), ở đây cá được hiểu là bao gồm bất kỳ loài cá và giáp xác, động vật có vỏ, động vật da gai, động vật thân mềm, cá bột và trứng của chúng và các sản phẩm từ cá được dành cho con người sử dụng.

+ Các doanh nghiệp nhập khẩu và xuất khẩu cá & các sản phẩm cá phải xin cấp giấy phép từ AVA cho các hạt động nhập khẩu/ xuất khẩu/ tái xuất và trung chuyển cá và các sản phẩm với lệ phí cấp giấy phép là \$84/năm. AVA là cơ quan cấp chứng chỉ về chất lượng, vệ sinh thực phẩm và chứng chỉ cho các trang trại sản xuất đủ tiêu chuẩn cung cấp sản phẩm vào thị trường Singapore.

+ Ngoài ra, do giấy phép nhập khẩu AVA là bắt buộc cho tất cả các lô hàng sản phẩm cá cho nên nếu doanh nghiệp muốn được AVA chấp thuận thông quan hàng hóa (hải sản) trên hệ thống TradeNet® (Trang dịch vụ Hải quan trực tuyến) thì bắt buộc phải có Giấy phép nhập khẩu / Giấy phép xuất khẩu của AVA.

+ Khi khai báo xin thông quan hàng hóa trên hệ thống TradeNet®, mô tả sản phẩm phải được thể hiện rõ ràng và mã sản phẩm, số lượng sản phẩm và đơn vị đo lường của sản phẩm phải được nhấn mạnh vào các lĩnh vực có liên quan đến sản phẩm.

+ Việc nhập khẩu các loài cá Tầm, cá Mập, cá Ngựa, Vẹm và Hải Sâm bao gồm các bộ phận hoặc dẫn xuất của chúng phải kèm theo một Giấy phép CITES từ các nước xuất khẩu, nhập khẩu vì đây là các loài được liệt kê trong Công ước CITES.

+ Sau khi nhập khẩu, AVA vẫn duy trì quyền kiểm tra bất cứ lô hàng nhập khẩu cá và sản phẩm cá. Các sản phẩm có nguy cơ gây hại cao như hải sản/

đông lạnh, thịt sò huyết đông lạnh, tôm nấu chín đông lạnh hoặc thịt cua thô/ nấu chín đông lạnh sẽ phải chịu kiểm tra bắt buộc bởi AVA trước khi bán ra thị trường. Những sản phẩm này sẽ được đưa vào diện "tạm giữ và xét nghiệm" chờ kết quả phân tích trong phòng thí nghiệm.

(Tham khảo thêm trên trang web của AVA như sau: www.ava.gov.sg.)

Doanh nghiệp sẽ cần phải nộp hồ đơn xin giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép thông quan hàng hóa thông qua hệ thống TradeNet trước khi doanh nghiệp có thể nhập khẩu. Khi nộp đơn xin phép thông quan hàng hóa, doanh nghiệp phải khai báo giấy phép/số đăng ký của doanh nghiệp, mã số HS đúng với mã số sản phẩm của các sản phẩm doanh nghiệp đang nhập khẩu.

Bảng phí các khâu trong quản lý nhập khẩu và kinh doanh sản phẩm rau quả của AVA Singapore như sau:

Loại	Phí
Giấy phép nhập khẩu	S\$11.00/ lô hàng
Giấy phép CITES (Import & Export)	S\$12/ loài với mức phí tối thiểu là S\$60.00
Phí giám định cấp Giấy Chứng nhận Kiểm dịch Thực vật và Kiểm tra sau thông quan.	Dành cho Hoa và Cây trồng
	S\$12.00 cho 24 thân hoặc 10 đơn vị
	S\$50.00 cho hơn 24 thân hoặc 10 đơn vị
Cây trồng đã qua chế biến	S\$12.00 cho 5 kg
	S\$50.00 cho hơn 5 kg
Phí xác nhận cho Giấy Chứng nhận Kiểm dịch thực vật và khử trùng	S\$15.00/ bộ
Phí thay thế Giấy Chứng nhận Kiểm dịch thực vật	S\$12.00/ bộ
Thịt	Thịt đông lạnh, ướp lạnh hoặc chế biến - S\$4.60/100kg hoặc theo phần. Thịt hộp - S\$77/lô hàng
Cá	S\$3/lô hàng
Trứng tươi	S\$62/lô hàng
Rau quả tươi	S\$3/lô hàng
Thực phẩm chế biến	Không áp dụng
Dụng cụ thiết bị thực phẩm	Không áp dụng

Tạm nhập

Đối với hàng hoá nhập tạm thời vào Singapore, các công ty phải xin phép Phòng Thương mại quốc tế Singapore để lấy giấy phép ATA. Giấy phép ATA là để bảo đảm việc thanh toán thuế nhập khẩu nếu hàng tạm nhập vượt quá thời gian tạm thời cho phép. Hàng nhập khẩu theo giấy phép này có thể không được bán và phải tái xuất trong thời gian nhập tạm thời. Nếu hàng hoá nhập là hàng bị kiểm soát, thì các công ty phải có xác nhận/chấp thuận của các cơ quan chính phủ có thẩm quyền trước khi nhập vào Singapore.

Hàng hóa có thể được tạm nhập khẩu theo Cơ chế Nhập khẩu Tạm thời cho mục đích sửa chữa, trưng bày, triển lãm hoặc các sự kiện tương tự khác thì không

phải nộp thuế và / hoặc thuế GST. Hàng hóa nhập khẩu tạm thời cũng cần phải có giấy phép thông quan hoặc giấy phép nhập khẩu. Hàng tạm nhập phải được tái xuất khẩu trong thời gian quy định, sử dụng giấy phép thông quan cho hàng tái xuất. Hàng tạm nhập cũng phải trả thuế GST nếu hàng hoá không tái xuất sau đó.

❖ **Tạm nhập tái xuất**

Hàng hoá có thể được nhập khẩu để sửa chữa mà không phải đóng thuế và/hoặc GST **nếu sau đó hàng được tái xuất trong vòng 3 tháng kể từ ngày nhập khẩu.**

Thủ tục xin cấp phép

Người xin cấp phép phải nộp Đơn xin phép nhập kho Hải quan theo Chương trình Tạm nhập tại thời điểm nhập khẩu.

Bộ phận Kế khai và Cấp phép yêu cầu phải có giấy bảo lãnh của một ngân hàng hoặc công ty tài chính với mức tiền tương ứng số thuế và/hoặc GST của hàng phải nộp.

Các tài liệu cần để tái xuất hàng hoá

Phải có giấy phép xuất kho Hải quan. Cả hàng hoá và giấy phép phải được trình lên Hải quan tại điểm xuất cảnh.

Quy trình giải phóng hàng

Dấu nhận dạng do Hải quan đóng lên hàng hoá khi nhập khẩu sẽ được xác nhận lại tại điểm xuất cảnh. Hoặc số hiệu lô hàng sẽ được xác nhận với các tài liệu liên quan khác.

Thủ tục hoàn trả Giấy bảo lãnh của ngân hàng/công ty tài chính

Bộ phận Kế khai và Giấy phép sẽ sắp xếp để hoàn trả giấy bảo lãnh sau khi hàng hoá được giải phóng để xuất khẩu.

❖ **Nhập hàng mẫu**

Hàng mẫu (ngoại trừ rượu và thuốc lá) có tổng giá trị không quá 400 SGD có thể được nhập khẩu mà không phải trả thuế và/hoặc GST.

Không cần giấy phép hải quan.

Các tài liệu kèm theo, ví dụ: hoá đơn, vận đơn đường biển/đường không phải trình lên Hải quan để xác nhận tại điểm nhập khẩu.

❖ **Nhập hàng để triển lãm**

Tài liệu quảng cáo, quà tặng

Thuế GST được tính đối với tất cả các tài liệu quảng cáo, quà tặng và các loại hàng hoá đem theo khác khi nhà triển lãm nhập khẩu vì chúng được dùng để tiêu thụ nội địa. Tuy nhiên, **nếu hàng hoá được nhập bằng đường bưu điện hoặc đường không và tổng giá trị hàng không quá 400 SGD sẽ được miễn thuế GST.**

Lái xe qua biên giới

Nhà triển lãm nước ngoài có thể nhập khẩu hàng triển lãm vào Singapore bằng cách sử dụng phương thức ATA lái xe qua biên giới. Khi đến Singapore, công ty triển lãm phải xuất trình Hải quan đối với xe chở hàng cùng với hàng hoá tại cửa khẩu để kiểm tra và xác nhận. Nếu hàng hoá liệt kê trên xe chở hàng được bán

trong nội địa Singapore, phải xin phép trước tại Head, Documentation Branch (Hải quan).

GST phải đóng ở mức 7% giá CIF hoặc giá bán hàng, tùy theo giá nào cao hơn. GST có thể được nộp bằng giấy phép thanh toán GST, sử dụng dịch vụ của công ty vận tải nội địa đã đăng ký trong hệ thống TradeNet.

** Sử dụng Công ty Vận tải Nội địa*

Nếu hàng hoá được nhập khẩu theo dạng TIS, dù là hàng xách tay hay hàng ký gửi, giấy phép Hải quan phải nêu rõ việc tạm nhập, thanh toán thuế/GST và tái xuất đối với hàng hoá. Vì lý do này, có thể sử dụng dịch vụ của công ty vận tải nội địa đã đăng ký với Hải quan theo hệ thống TradeNet.

Hàng để triển lãm có thể được nhập trước khi diễn ra triển lãm 3 tuần và phải tái xuất trong vòng 3 tuần sau khi kết thúc triển lãm. Nếu muốn gia hạn thời gian, phải viết đơn (nêu rõ lý do) và gửi đến bộ phận Head, Documentation Branch. Những đề nghị như vậy sẽ được xem xét từng trường hợp một và sẽ được thông qua nếu có lý do thuyết phục.

** Bảo lãnh ngân hàng (BG)/trái khoán bảo hiểm*

Để tạm nhập các phương tiện giao thông chịu thuế cho mục đích sửa chữa, triển lãm và các mục đích được chấp nhận khác, trị giá bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm phải tương đương 30% số tiền thuế và GST dự kiến phải đóng đối với phương tiện nếu nhà nhập khẩu đã đăng ký GST. Nếu nhà nhập khẩu không đăng ký GST, bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm sẽ ở mức 50% số tiền thuế và GST phải đóng.

Để tạm nhập một số hàng hoá lựa chọn nhất định, ví dụ đồ trang sức, đá quý, túi xách, vải, đồ cổ, đồng hồ... nhằm mục đích sửa chữa và các mục đích được chấp nhận khác, bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm đối với nhà nhập khẩu đăng ký GST là 50% thuế GST phải nộp. Chỉ nhà nhập khẩu không đăng ký GST mới phải lập bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm tương đương 100% số thuế GST phải nộp.

Để tạm nhập hàng hoá không chịu thuế, trị giá của giấy bảo lãnh/trái khoán bảo hiểm được yêu cầu như sau:

30% trị giá GST phải nộp đối với nhà triển lãm có thực hiện hoạt động bán hàng/đầu giá.

30% trị giá GST phải nộp đối với hàng hoá nhằm mục đích sửa chữa và các mục đích được chấp nhận khác của các công ty chịu thuế.

50% trị giá GST phải nộp đối với hàng hoá nhằm mục đích sửa chữa và các mục đích được chấp nhận khác của các công ty không chịu thuế.

Giấy bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm kể trên phải nộp cho Hải quan trước khi giấy phép tạm nhập hải quan được chuyển qua hệ thống TradeNet.

Giấy bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm phải được nộp bởi nhà tổ chức triển lãm, nhà triển lãm hoặc đại lý giao nhận, vận tải, khai báo vận tải theo mẫu tại www.gov.sg/customs/efile.html. Giấy bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm sẽ còn hiệu lực trong vòng ít nhất 3 tháng kể từ sau khi triển lãm đóng cửa.

Khi nộp Giấy bảo lãnh ngân hàng/trái khoán bảo hiểm đến Cơ quan Đăng ký Chứng khoán, nhà tổ chức, nhà triển lãm hoặc đại lý khai báo/giao nhận vận tải sẽ

phải cung cấp ở phần tiêu đề đầu trang: tên, địa điểm và thời gian triển lãm. Người kê khai theo chương trình tạm nhập hải quan là người địa phương có thể khai báo qua hệ thống TradeNet.

Giấy phép nhập khẩu tạm thời sẽ bị từ chối tự động bởi hệ thống TradeNet nếu Giấy báo lãnh/trái khoán bảo hiểm không đủ mức quy định. Người khai báo giấy phép tạm nhập hải quan (và bất kỳ bên nào nộp giấy bảo đảm/trái khoán bảo hiểm đối với hàng nhập khẩu) sẽ phải chịu trách nhiệm đảm bảo thực thi các điều kiện được nêu trong giấy phép, bao gồm việc tái xuất hàng hoá trong thời hạn tạm nhập cho phép.

Người khai báo phải đóng thuế/GST đối với các hàng hoá được liệt kê trong giấy phép tạm nhập nhưng đã được bán, chuyển giao hoặc tiêu uỷ trong nội địa và đối với các hàng hoá không được cấp phép xuất khẩu hải quan. Nếu không đóng thuế/GST đối với các hàng hoá đó, số tiền đó sẽ được lấy từ giấy báo lãnh/trái khoán bảo hiểm. Giấy báo lãnh/trái khoán bảo hiểm sẽ được hoàn trả nếu không có doanh thu phát sinh.

** Thư bảo đảm (áp dụng đối với các cơ quan chính phủ và những tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật).*

Giấy bảo lãnh/Trái khoán bảo hiểm nói trên chỉ có thể được miễn nếu tất cả hàng hoá nhập khẩu chỉ dùng cho triển lãm và được tái xuất, không được bán tiêu thụ, chuyển giao hoặc tiêu huỷ trong nội địa.

Thư bảo đảm (LU) phải được cơ quan chính phủ và tổ chức thành lập theo pháp luật gửi ít nhất 1 tháng trước khi nhập hàng. Thư phải được viết theo mẫu có sẵn tại Đơn vị Tạm nhập, Bộ phận Tài liệu (Temporary Import Unit, Documentation Branch).

Mẫu thư bảo đảm đối với việc huỷ bỏ chứng từ được in ở cuối tài liệu này. Trước khi đệ trình thư bảo đảm lên Đơn vị Tạm nhập, cơ quan chính phủ hoặc tổ chức được thành lập theo pháp luật có liên quan phải cung cấp tên, địa chỉ và thời gian của triển lãm, trị giá lô hàng sẽ nhập và công ty vận tải được chỉ định cho sự kiện. Thư bảo đảm phải được Hải quan chấp nhận mới có giá trị.

** Thông quan hải quan đối với hàng xách tay*

Thông quan tại nơi đến

Nếu hàng dùng để triển lãm được xách tay vào Singapore bằng đường không, đường biển, đường bộ hoặc đường sắt, đại lý khai báo nội địa của nhà triển lãm phải fax một bản copy của giấy phép tạm nhập hải quan đến người tham gia triển lãm. Người tham gia triển lãm có trách nhiệm xuất trình các tài liệu này cùng với hàng hoá với Hải quan để xác nhận và chứng thực tại nơi nhập cảnh.

Nếu không đủ thời gian để làm việc này, đại lý khai báo hải quan nên fax một bản copy giấy phép tạm nhập hải quan lên Officer Commanding (OC) của Hải quan tại nơi hàng đến trước khi người tham dự triển lãm vào Singapore. Đồng thời phải cung cấp tên, thời gian đến, chuyến bay của nhà triển lãm.

Người tham gia triển lãm phải khai báo hàng hoá với Hải quan tại điểm đến và, nếu nhà triển lãm không đem theo bản sao giấy phép tạm nhập, có thể kiểm tra lại với hải quan hoặc đại lý khai báo nội địa của mình, giấy phép nhập khẩu được chấp thuận đối với lô hàng. Số fax của OC tại các điểm nhập cảnh như sau:

Đường không: OC Airport (Changi Airport) – Fax: 065-65423009.

Đường bộ: OC Woodlands (Điểm kiểm tra Woodlands) – Fax: 065-68948957.

Đường sắt: OC Woodlands (Điểm kiểm tra đường sắt Woodlands) – Fax: 065-67675898.

Đường biển: OC Ports (Keppel Road) – Fax: 065-62256076.

Thông quan tại nơi đi

Nếu hàng hoá triển lãm được xách tay khỏi Singapore, đại lý khai báo hải quan nội địa của người tham dự triển lãm phải cung cấp cho người tham dự triển lãm 1 bản copy của giấy phép xuất khẩu hải quan vào thời điểm kết thúc triển lãm. Nhà triển lãm hoặc đại lý khai báo hải quan nội địa phải trình giấy phép xuất khẩu cùng với hàng hoá tại Hải quan để xác nhận và chứng thực tại nơi xuất cảnh.

Chỉ chứng thực của Hải quan Singapore đối với các tài liệu xuất khẩu mới được chấp nhận là bằng chứng của việc xuất khẩu.

Trách nhiệm đảm bảo xuất trình các giấy phép lên Hải quan để chứng thực tại điểm đi thuộc về người khai báo giấy phép tạm nhập hải quan hoặc bên nộp giấy bảo lãnh ngân hàng với Hải quan cho lô hàng liên quan. Nếu người tham dự triển lãm nước ngoài xuất hàng bằng đường không qua sân bay Changi, người tham gia triển lãm hoặc đại lý khai báo hải quan nội địa cần xuất trình giấy phép cùng với hàng hoá để hải quan xác nhận và chứng thực tại 1 trong 2 Quầy Hoàn thuế GST (GST Refund Counter) đặt tại sảnh đi của sân bay chậm nhất 1 giờ trước giờ xuất cảnh.

Quầy hoàn thuế thứ nhất, đặt trước quầy check-in của hãng hàng không dùng để kiểm tra hải quan đối với hàng hoá ký gửi. Quầy còn lại đặt ở sảnh đi, sau quầy Nhập cảnh, dùng để kiểm tra hải quan đối với đồ xách tay. Đại lý khai báo hải quan nội địa không được tiếp cận Quầy hoàn thuế thứ 2 trừ khi được Cảnh sát Sân bay cấp thẻ cho phép.

** Đóng thuế/GST đối với hàng được bán, chuyển giao hoặc tiêu hủy nội địa*

Bất kỳ hàng hoá nào được liệt kê trong giấy phép tạm nhập hải quan mà được bán, chuyển giao hoặc tiêu hủy trong nội địa và bất kỳ hàng hoá nào không được tái xuất theo giấy phép xuất khẩu hải quan đều phải đóng thuế/GST. Trách nhiệm đóng thuế/GST cho hải quan thuộc về người xin giấy phép hoặc bên nộp giấy bảo lãnh ngân hàng đối với hàng nhập khẩu.

Thuế/GST phải nộp cho hải quan trong vòng 14 ngày kể từ ngày kết thúc triển lãm. Nếu không đóng thuế/GST, giấy bảo lãnh ngân hàng sẽ không được hoàn trả. Trong trường hợp này, nhà tổ chức phải đảm bảo rằng tất cả các nhà triển lãm nước ngoài phải được thông báo đầy đủ về việc đóng thuế/GST cho đại lý khai báo hải quan nội địa trước khi rời Singapore.

GST được tính dựa trên giá trị khai báo hoặc giá bán, tùy theo giá nào cao hơn. Nếu hàng chịu thuế được bán, các loại thuế, phí phải được tính kèm khi tính GST. Nhân viên hải quan sẽ tiến hành kiểm tra hàng hoá cũng như tài liệu liên quan việc nhập khẩu và bán hàng tại khu vực triển lãm.

** Danh sách thống nhất các giấy phép*

Để tạo điều kiện giải phóng giấy bảo lãnh sớm sau khi triển lãm, người xin tạm nhập hải quan phải nộp lên Đơn vị Tạm nhập, Bộ phận định giá, Đơn vị Tài liệu (Temporary Import Unit, Appraisalment Section, Documentation Branch) bản danh

sách tổng hợp theo mẫu tại địa chỉ www.gov.sg/customs/download/annex_b.doc thể hiện các giấy phép nhập khẩu hải quan, giấy phép thanh toán thuế/GST và giấy phép xuất khẩu hải quan đối với hàng hoá triển lãm. Hàng hoá được lưu kho chờ tái xuất là đối tượng kiểm tra hải quan tại nơi lưu kho. Nếu bất kỳ hàng hoá nào không được liệt kê trong danh sách, tiền thuế GST phải đóng sẽ được trích từ giấy bảo lãnh ngân hàng do người khai xin phép tạm nhập hải quan nộp hoặc bên nộp giấy bảo lãnh ngân hàng đối với lô hàng.

Chương trình đặt cọc bảo đảm Hải quan

Nhà triển lãm nước ngoài nhập cảnh bằng đường không đem theo hàng xách tay giá trị cao, ngoại trừ rượu và các sản phẩm thuốc lá, có thể đăng ký tạm nhập hàng hoá theo Chương trình đặt cọc bảo đảm Hải quan bằng thư điện tử. Thủ tục và các điều kiện nộp đơn như sau:

* Đơn xin tạm nhập hàng hoá theo chương trình đặt cọc bảo đảm hải quan qua thư điện tử phải được nộp ít nhất 3 ngày trước khi người nộp đơn cập cảng hàng không Changi của Singapore.

* Lượng tiền bảo chứng phải nộp bằng 5% tổng giá trị lô hàng tính theo giá CIF (giá bán, phí bảo hiểm, phí vận tải) bằng tiền Singapore. Nếu tính bằng ngoại tệ, phải chuyển sang đôla Singapore theo tỷ giá tại thời điểm hàng đến ở Cảng hàng không Changi Singapore.

* Khi đến Cảng hàng không Changi Singapore, người nộp đơn phải trình hải quan kiểm tra hộ chiếu, hàng hoá cùng các hoá đơn, danh sách đóng gói và email trả lời của Hải quan Singapore thể hiện số tiền bảo chứng được nộp.

* Người nộp đơn phải đảm bảo rằng tất cả thông tin khai báo trong đơn xin và các tài liệu kèm theo là chính xác, trung thực và hoàn chỉnh. Nếu khai không chính xác là vi phạm pháp luật.

* Các hoá đơn/phiếu đóng gói sẽ được chứng thực bởi hải quan sau khi kiểm tra lô hàng. Tiền bảo đảm được nộp cho Hải quan sân bay bằng tiền mặt, số lượng tiền phải nộp bằng số thuế GST phải nộp (5% giá CIF). Khi nộp tiền sẽ được nhận hoá đơn. Một bản sao đơn nộp tiền bảo chứng sẽ được gửi cho người có liên quan để hoàn tất các thủ tục còn lại trước khi người đó rời khỏi Singapore. Hàng sau đó sẽ được giải phóng để trưng bày tại triển lãm.

* Người nộp đơn phải đồng ý tái xuất lô hàng bằng đường không qua Cảng hàng không Changi Singapore trong vòng 3 tháng kể từ ngày nhập khẩu, nếu không sẽ bị trừ thuế GST vào số tiền đã đặt cọc.

* Khi tái xuất, người nộp đơn cần xuất trình hàng hoá và các tài liệu liên quan để kiểm tra hải quan tại Quầy Hoàn thuế GST nằm ở Sân Đì tại sân bay ít nhất 1 giờ trước khi người đó rời Singapore nhằm tạo thuận lợi cho việc thông quan. Các tài liệu được trình để kiểm tra cần bao gồm: mẫu nộp tiền đặt cọc, bản gốc các hoá đơn/phiếu đóng gói được hải quan chứng thực khi hàng đến và các hoá đơn bán hàng trong thời gian trưng bày tại Singapore (nếu có).

* Các hàng hoá được bán hoặc huỷ phải được thể hiện trong đơn nộp tiền đặt cọc và đánh dấu rõ ràng trong các hoá đơn/phiếu đóng gói.

* Thuế GST đối với hàng được bán hoặc không kiểm kê được sẽ được trừ từ số tiền bảo chứng đã nộp và số dư còn lại sẽ được trả cho người nộp bằng TT hoặc hối phiếu ngân hàng, tới địa chỉ người nhận.

❖ Nhập khẩu đối với hàng quá cảnh

1. Phải có Giấy phép của Hải quan hoặc Liên ngành Hải quan/IE Singapore đối với hàng quá cảnh hoặc di chuyển giữa các cửa khẩu.

2. Container phải được chuyển qua điểm kiểm tra hải quan số 1 và số 2 để thông quan.

3. Container sẽ được gắn xi tại điểm kiểm tra số 1 và tài xế sẽ được cấp “Thông báo cho nhà nhập khẩu/người chuyên chở”.

Container và thông báo sẽ phải trình lên hải quan tại điểm kiểm tra số 2 để thông quan.

❖ Nhập khẩu qua đường bưu điện

Tất cả các kiện hàng gửi qua bưu điện đều phải thông quan hải quan tại Trung tâm Bưu điện Singapore (SPC). Văn phòng Trung tâm nằm tại #01-39, 10 Eunos Road 8, Singapore 408600.

Nếu bưu kiện chứa hàng chịu thuế bao gồm các đồ uống có cồn và các sản phẩm thuốc lá thì bưu kiện sẽ bị Hải quan giữ lại tại SPC. Bưu kiện sẽ được giải phóng sau khi kiểm tra với sự có mặt của người nhận hoặc đại diện của họ, và sau khi đóng thuế và GST. Phí thông quan là 2 SGD.

Nếu bưu kiện chứa hàng không chịu thuế và có giá trị không vượt quá 400 SGD, hàng có thể được miễn thuế GST và được gửi đến địa chỉ của người nhận.

Nếu bưu kiện có tổng giá trị vượt quá 400 SGD thì khi đó bưu kiện sẽ phải tính thuế GST. Số thuế GST phải nộp được tính dựa trên các hoá đơn liên quan. Nếu hoá đơn được gửi kèm bưu kiện, GST sẽ được nộp khi bưu kiện được giao đến nơi. Nếu hoá đơn không gửi kèm bưu kiện, người nhận sẽ phải trình hoá đơn của nhà cung cấp lên SPC và đóng GST tại đây. Sau đó bưu kiện sẽ được giải phóng.

Nếu bưu kiện chứa hàng thuộc diện kiểm soát thì việc thông quan cần phải có sự chấp thuận của Cơ quan Kiểm soát (CA) có liên quan. Nếu bưu kiện chứa hàng thuộc diện kiểm soát nhưng có giá trị không vượt quá 400 SGD, hàng sẽ được miễn GST. Sau khi được Cơ quan Kiểm soát chấp thuận, người nhận sẽ được nhận chứng thư để nhận bưu kiện. Nếu tổng giá trị bưu kiện vượt quá 400 SGD, số GST phải nộp sẽ được tính dựa trên các hoá đơn tương ứng. Các bưu kiện cần phải có sự chấp thuận của CA sẽ được giữ lại. Người nhận sẽ được thông báo để xin giấy phép nhập khẩu từ CA liên quan. Hàng sẽ được giải phóng sau khi người nhận trình giấy phép nhập khẩu và đóng GST.

Giấy phép ATA

Nhà triển lãm nước ngoài có thể nhập khẩu hàng triển lãm vào Singapore sử dụng giấy phép ATA. Khi nhà triển lãm đến Singapore, giấy phép này phải được trình cùng với hàng hoá cho Hải quan tại điểm nhập cảnh để xác minh và xác nhận. Khi hàng hoá có giấy chứng nhận ATA được đưa ra khỏi Singapore, nhà triển lãm nước ngoài phải xuất trình chứng nhận cùng với hàng hoá cho Hải quan tại các điểm xuất cảnh để xác minh và xác nhận. Người nắm giữ giấy phép ATA sẽ phải trả thuế GST cho bất kỳ mặt hàng nào mà không có giấy tờ chứng minh rõ ràng. Để biết thêm thông tin về tạm nhập khẩu để triển lãm, bán đấu giá & Hội chợ hoặc Cơ chế Tạm nhập khẩu, xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ dưới đây hoặc truy cập trang web:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trad/imp/Temporary+Importation+for+Exhibitions+Au ctions+and+Fairs.htm>

Tổng cục Hải quan Singapore

Địa chỉ: 55 Newton Road, #10-01 Revenue House

Singapore 307987

Điện thoại: (65) 6355-2000

Fax: (65) 6250-8663

Email: customs_documentation@customs.gov.sg

Website: <http://www.customs.gov.sg>

Liên hệ: Ông CHEAH Tuck Meng, Cục phó

Email: Cheah_Tuck_Meng@customs.gov.sg

Những yêu cầu ghi nhãn và ký mã hiệu

Thực phẩm, dược phẩm, rượu, sơn và dung môi nhập khẩu phải có nhãn mác và phải nêu rõ xuất xứ. Thực phẩm đóng gói lại phải có nhãn hiệu bằng tiếng Anh thể hiện thành phần trong thực phẩm theo chữ cái in, bất kể thực phẩm hoà trộn, tổng hợp hay hương liệu; phải nêu rõ trọng lượng tịnh; tên và địa chỉ của nhà sản xuất hoặc bán hàng và xuất xứ. Miêu tả bằng tiếng Anh về dung lượng đóng gói phải ghi trên nhãn mác. Những minh họa về hình ảnh không được sai lệch với bản chất tự nhiên hay nguồn gốc của thực phẩm. Thực phẩm theo những tiêu chuẩn đã đặt ra phải có nhãn mác phù hợp với những tiêu chuẩn đó. Bao bì hàng thực phẩm được miêu tả như "làm giàu thêm", "bồi bổ"... với ẩn ý rằng hàng hoá chứa đựng những chất vitamin hay chất khoáng thì phải chỉ rõ khối lượng vitamin hay chất khoáng thêm trong mỗi đơn vị đo lường.

Nhãn mác đặc biệt được yêu cầu cho những thực phẩm, dược phẩm, rượu, sơn và các chất dung môi. Thực phẩm đã chế biến và dược phẩm phải được kiểm định và chấp thuận bởi Vụ Kiểm soát thực phẩm của Bộ Môi trường và Cơ quan khoa học Y tế. Hàng điện tử phải được kiểm tra bởi Cơ quan Điện lực Singapore trước khi được lắp ráp, trong khi sơn và dung môi chịu quyền kiểm soát bởi Chánh Thanh tra các nhà máy thuộc Bộ Nhân lực.

Luật quảng cáo và dán nhãn áp dụng cho việc bán vitamin và thực phẩm bổ sung. Nhìn chung, luật dán nhãn yêu cầu:

- 1) Thành phần sản phẩm bằng tiếng Anh
- 2) Chất liệu đóng gói/nhãn không chứa chất gây bệnh nằm trong danh sách của Đạo luật (bán và quảng cáo) thuốc (<http://agcvldb4.agc.gov.sg/>)
- 3) Quảng cáo sản phẩm trên các phương tiện truyền thông đại chúng phải được sự chấp thuận của Tổ chức Khoa học Sức khỏe.

Các mặt hàng cấm và hạn chế nhập khẩu

Hàng hóa kiểm soát nhập khẩu

Mục đích chủ yếu vì lý do sức khỏe, an toàn, môi trường và an ninh quốc gia hoặc theo các thoả thuận quốc tế. Các hàng hoá hạn chế nhập khẩu (không phải là hàng cấm nhập) cần phải có giấy phép nhập khẩu. Hệ thống cấp phép áp dụng đối với hàng hóa hạn chế nhập từ tất cả các nước. Các loại hàng hoá là đối tượng được cấp giấy phép nhập khẩu tự động gồm: trang thiết bị điều khiển và sao chép đối với CD, CD-ROM, VCD, DVD và DVD-ROM; phim, băng video và trò chơi video; xuất bản phẩm (bao gồm sách, tạp chí, băng ghi âm, tranh ảnh).

Bảng 1: Danh mục hàng hoá cấm nhập hoặc không được cấp phép tự động (WTO)

Mô tả chung	Điều chỉnh của WTO/Cơ sở hạn chế	Cơ quan quản lý
1. Hạn chế		
Cá Piranhas	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Kẹo cao su (trừ loại sử dụng để chữa bệnh)	GATT Art. XX (b)	Hải quan Singapore
Thuốc lá và bật lửa dạng súng	GATT Art. XX (b)	Cảnh sát Singapore
Thuốc chứa amidopyrine, noramidopyrine, amygdalin, danthron, a-xít pangamic và suprofen	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Khoa học Y tế
Thuốc lá Sisha	GATT Art. XX (b)	Bộ Y tế
Amiăng	GATT Art. XX (b); Công ước Rotterdam	Cơ quan Môi trường Quốc gia
Một số giống chó nhất định và lai tạo của những giống này (Pit Bull, Neapolitan Mastiff, Tosa, Akita, Dogo Argentino, Boerboel, Fila Brasileiro, Perro de Presa Canario)	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Mèo lai Bengal và Savannah thế hệ thứ 4 và các thế hệ sau từ giống Prionailurus bengalensis và Leptailurus serval	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Vũ khí và các vật liệu liên quan, hàng hoá và công nghệ liên quan đến hạt nhân, tên lửa đạn đạo và các chương trình vũ khí huỷ diệt hàng loạt từ Bắc Triều Tiên và Iran Vũ khí và vật liệu liên quan từ Eritrea và Liby Than củi từ Somali và Vũ khí hoá học từ Syria	Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc	Hải quan Singapore
PCB (polychlorinated biophenyl) và các chất thay thế	GATT Art. XX (b); Công ước Rotterdam và Stockholm	Cơ quan Môi trường Quốc gia
Một số chất khử ozone nhất định (bao gồm chlorofluorocarbons)	GATT Art. XX (b); Nghị định thư Motreal; UNFCCC	Cơ quan Môi trường Quốc gia
2. Cấm nhập trừ khi đáp ứng một số điều kiện		

Mô tả chung	Điều chỉnh của WTO/Cơ sở hạn chế	Cơ quan quản lý
Các thiết bị viễn thông thuộc diện kiểm soát (máy dò, trang thiết bị liên lạc quân sự và máy tự động chuyển cuộc gọi)	Gart Art. XXI	Cơ quan Phát triển Truyền thông thông tin
Pháo hoa	Gart Art. XX(b)	Cảnh sát Singapore
Danh sách các chất hoá học trong Công ước về Vũ khí Hoá học (CWC)	Gart Art. XX(b) (ii); CWC	Hải quan Singapore
Kim cương thô	WT/L/676; Nghị quyết S/RES/1459 của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc	Hải quan Singapore
Halons	GATT Art. XX (b); Nghị định thư Montreal; UNFCCC	Cơ quan Môi trường Quốc gia
3. Các hàng hoá không được cấp giấy phép tự động		
Các sản phẩm thịt và cá	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Cát và đá granite (các vật liệu xây dựng quan trọng)	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Xây dựng và Công trình
Hạt cây thuốc phiện	GATT Art. XX (b)	Cục Ma tuý Trung ương
Các nguyên vật liệu được kiểm soát hoặc các chất được sử dụng để sản xuất các loại thuốc trong diện kiểm soát	GATT Art. XX (b); Công ước Liên hợp quốc về việc chống buôn lậu ma tuý và các chất hướng thần, 1998	Cục Ma tuý Trung ương
Các sản phẩm thuốc, bao gồm dược phẩm (thuốc hoá học và sinh học), các loại thuốc cổ truyền Trung Quốc	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Khoa học Y tế
Sản phẩm thuốc lá	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Khoa học Y tế
Trang thiết bị thông tin truyền thông thuộc diện kiểm soát	GATT Art. XXI	Cơ quan Phát triển thông tin Truyền thông
Gạo (trừ cám gạo)	GATT Art. XXI (b) (ii)	Cục Doanh nghiệp Quốc tế Singapore
Hàng hoá chứa ảnh, hình vẽ hoặc thiết kế giống hoặc được sử dụng trên/trong đồng tiền (cả tiền xu và tiền giấy) Singapore	GATT Art. XX (d)	Cơ quan Tiền tệ Singapore
Các chất sinh học có thể gây chết, bệnh tật hoặc rối loạn chức năng sinh học khác ở người; một số độc tố vi khuẩn nhất định	GATT Art. XX (b)	Bộ Y tế
Dầu lửa và các chất dễ cháy	GATT Art. XX (b)	Lực lượng phòng vệ dân sự

Mô tả chung	Điều chỉnh của WTO/Cơ sở hạn chế	Cơ quan quản lý
		Singapore (SCDF)
Máy đánh bạc	GATT Art. XX (b)	Cảnh sát Singapore
Các thiết bị giải trí, hoạt động bằng xu hoặc bằng đĩa, bao gồm bàn chơi trò bắn đạn, phòng bắn súng, máy quay phim	GATT Art. XX (a)	Cảnh sát Singapore
Một số loại cây trồng, sản phẩm cây trồng đặc biệt và các nguyên vật liệu khác (côn trùng, vi sinh vật, đất)	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Các loài động thực vật đang gặp nguy hiểm (các mẫu vật và sản phẩm theo Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp)	GATT Art. (b); CITES	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Động vật và các sản phẩm từ động vật (bao gồm cá và thú cảnh), trứng, vắc xin và sinh vật dùng cho thú y, thức ăn cho động vật	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Chất độc	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Khoa học Y tế
Thiết bị y tế	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Khoa học Y tế
Thuốc thuộc diện kiểm soát	GATT Art. XX (b); Công ước đơn Liên hợp quốc về Ma túy, 1961	Cơ quan Khoa học Y tế
Các chất nguy hiểm	GATT Art. XX (b)	Cơ quan Môi trường Quốc gia
Chất thải nguy hiểm	GATT Art. XX (b); Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới và xử lý chất thải nguy hiểm	Cơ quan Môi trường Quốc gia
Các chất phóng xạ, dụng cụ phát xạ ion hoá và các dụng cụ phát xạ không ion hoá	GATT Art. XX (b); Quy tắc Hành động đối với an toàn và an ninh của các nguồn phát xạ của IAEA	Cơ quan Môi trường Quốc gia
Vũ khí và chất nổ, kiếm, dao găm, lưới lê, giáo, mũi giáo và thuốc nổ	GATT Art. XX (b); Công ước về đánh dấu chất nổ dẻo để dễ phát hiện	Cảnh sát Singapore
Còng tay, các loại áo phòng vệ, bao gồm cả áo chống đạn; mũ bảo hiểm bằng thép; súng đồ chơi, bao gồm cả súng ngắn, súng lục	GATT Art. XX (b)	Cảnh sát Singapore
Cá và các sản phẩm từ cá	GATT Art. XX (b)	Cơ Quan Thú Y và vệ sinh an toàn thực phẩm (AVA)
Các tiền chất	GATT Art. XX (b)	Cục Ma túy Trung ương

Mô tả chung	Điều chỉnh của WTO/Cơ sở hạn chế	Cơ quan quản lý
Các chất hướng thần	GATT Art. XX (b); Công ước Liên hợp quốc về các chất hướng thần 1971; Công ước Liên hợp quốc về chống buôn lậu ma tuý và các chất hướng thần, 1988	Cơ quan Khoa học Y tế

Các loại phương tiện giao thông đã qua sử dụng

Trên 3 năm, trừ các loại ô tô cổ, không được phép nhập khẩu cũng như đăng ký sử dụng cho mục đích giao thông tại Singapore. Mỗi xe đã qua sử dụng sẽ phải nộp thêm 10.000 SGD để đăng ký tại Singapore. *Singapore sử dụng hệ thống hạn ngạch phương tiện (VQS) kể từ 1990 để điều tiết tỷ lệ gia tăng phương tiện giao thông, theo đó chính phủ nước này ấn định số lượng phương tiện mới hàng năm được tham gia giao thông, hiện ở mức 0,25% (đến tháng 01/2018).* Hạn ngạch này được phân bổ 2 tháng 1 lần thông qua đấu thầu. Người có giấy phép được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu phương tiện trong 10 năm và đây là yêu cầu phải có trước khi đăng ký phương tiện.

Gạo

Gạo là mặt hàng không được cấp giấy phép nhập khẩu tự động theo chương trình dự trữ nhằm đảm bảo an ninh lương thực và ổn định giá. Phải có giấy phép nhập khẩu để nhập bất kỳ loại gạo nào. Giấy phép được cấp bởi Cục Doanh nghiệp Quốc tế Singapore (IE Singapore), trực thuộc Bộ Công Thương. Giấy phép trị giá 50 SGD có thể được xin trực tuyến (trong thời hạn 3-5 ngày làm việc) và có giá trị vô thời hạn. Các loại giấy phép khác được cấp dựa trên mục đích nhập khẩu.

Giấy phép dự trữ là giấy phép được cấp cho việc nhập khẩu theo số lượng dự trữ (đối với gạo trắng, gạo basmati, gạo hấp hơi nước và gạo ponni) sau đó bán cho tiêu thụ nội địa. *Nhà nhập khẩu gạo dự trữ phải tham gia Chương trình Dự trữ Gạo (RSS) với tư cách là người tham gia dự trữ có giấy phép, họ phải cam kết trước số lượng nhập khẩu hàng tháng, với số lượng tối thiểu 50 tấn gạo trắng; phải duy trì một số lượng dự trữ theo quy định trong các nhà kho do chính phủ chỉ định. Số lượng gạo dự trữ quy định này tương đương 02 lần lượng nhập khẩu hàng tháng đối với gạo trắng. Đối với các loại gạo khác, số lượng dự trữ quy định được tính bằng 2 lần số lượng nhập khẩu trung bình của giai đoạn 6 tháng trước, hoặc 5 tấn, tùy theo số nào cao hơn. Gạo dự trữ thuộc quyền sở hữu của công ty nhập khẩu, mặc dù chính phủ có quyền thu mua (có đền bù) trong thời điểm khẩn cấp. Các chi phí lưu kho gạo dự trữ được chia sẻ với người tiêu dùng. Tuy nhiên, Chính phủ khẳng định giá gạo hoàn toàn do thị trường quyết định, Chính phủ không can thiệp.*

Yêu cầu nhãn mác cho gạo: theo luật kinh doanh lương thực (chương 283) thì mỗi bao gạo sẽ phải dán nhãn tương ứng cho từng chủng loại gạo bán cho khách hàng theo quy định lương thực (bản sửa đổi năm 1990) để đảm bảo tất cả gạo trước khi đóng gói bày bán tại Singapore phải dán nhãn với chi tiết gồm: chủng loại gạo, hàm lượng tinh bột, trọng lượng tịnh, nhãn hàng (nếu có), tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu, nhà phân phối, đại lý hoặc đơn vị đóng gói.

Cát và đá granite

Cát và đá granite là mặt hàng không được cấp giấy phép nhập khẩu tự động, chịu sự quản lý của Cơ quan Xây dựng và Công trình (BCA). Mục đích là nhằm đảm bảo các nguyên vật liệu này không đến từ các nguồn núi lửa. Hàng hoá được sử dụng để bồi

đắp lán biển và trên tàu thuyền mà không dỡ hàng tại Singapore được miễn xin giấy phép.

Rượu và đồ uống có cồn

Các doanh nghiệp kinh doanh bán buôn, bán lẻ sản phẩm rượu và đồ uống có cồn khác đều phải đăng ký kinh doanh tại Cơ quan quản lý Doanh nghiệp và Kế toán Singapore (ACRA) về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh và cần phải tuân thủ quy định của Luật Thương mại Singapore.

Cục Thú y và nông phẩm Singapore (AVA) là cơ quan cấp Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu và giấy phép lưu hành (CFS) dành cho sản phẩm, nhà nhập khẩu, nhà cung cấp và nhà máy sản xuất của nước xuất khẩu khi có yêu cầu nhằm bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

Cục Môi trường Quốc gia (NEA) cấp Giấy phép cho phép các mặt hàng lương thực - thực phẩm – đồ uống bày bán tại các hệ thống phân phối theo Quy tắc thực hành về sức khỏe môi trường và dán nhãn an toàn vệ sinh thực phẩm và đảm bảo cho sức khỏe người tiêu dùng. Việc duy trì gia hạn giấy phép kinh doanh này cũng được quản lý theo hệ thống quản lý an toàn thực phẩm (FSMS) với Hệ thống điểm trừ (PDS) 24 điểm, nếu cơ sở kinh doanh bị trừ quá nửa số điểm sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép kinh doanh có thời hạn.

Cục Cảnh sát Singapore cấp giấy phép kinh doanh đối với hoạt động bán lẻ và tiêu dùng các sản phẩm có cồn đối với các cơ sở kinh doanh bán uống, nhà hàng, khách sạn, quán bar.... với giờ cấm uống rượu – bia là từ 10:30 tối chỉ trừ một số tụ điểm như quán bar, vũ trường có giấy phép kinh doanh riêng, nếu vi phạm sẽ bị tước giấy phép kinh doanh, nộp phạt cũng như có các mức phạt riêng đối với người tiêu dùng.

Giấy phép kinh doanh đồ uống có cồn: do Ủy ban Quản lý Giấy phép Kinh doanh Rượu Liquors Licensing Board (LLB) thuộc Cục Cảnh sát Singapore cấp. LLB sẽ cấp phép cho hai danh mục hàng hoá như sau:

- Dành cho kinh doanh bán lẻ các loại rượu và đồ uống có cồn để phục vụ tiêu dùng trong thị trường nội địa; và
- Dành cho bán lẻ hoặc bán buôn các loại rượu và đồ uống có cồn để phục vụ tiêu dùng trong thị trường nội địa.

Có 04 loại giấy phép như sau:

(1) Giấy phép cho khu vực công cộng Public House License dành cho tất cả các loại rượu - bia và đồ uống có cồn cho tiêu dùng ở các khu vực công cộng.

(2) Giấy phép kinh doanh bia Beer house licence chỉ dành cho các loại bia – bia đen dành cho tiêu dùng ở các khu vực công cộng.

(3) Giấy phép cửa hàng bán lẻ hoặc bán buôn Wholesale liquor/Retail liquor shop licence dành cho tất cả các loại rượu - bia và đồ uống có cồn cho tiêu dùng ngoài các khu vực công cộng.

(4) Giấy phép cửa hàng bán lẻ hoặc bán buôn Wholesale liquor/Retail liquor shop licence chỉ dành cho các loại bia – bia đen dành cho tiêu dùng ngoài các khu vực công cộng.

GIẤY PHÉP BÁN LẺ RƯỢU – ĐỒ UỐNG CÓ CỒN PHỤC VỤ TIÊU DÙNG TRONG CÁC KHU VỰC CÔNG CỘNG

Loại giấy phép	Giờ hoạt động	Mức phí (Thời hạn 02 năm)
Khu vực công cộng		
Loại 1	6 – 24 giờ hàng ngày	\$1760
Loại 2	6 – 22 giờ hàng ngày	\$1320

Khu kinh doanh bia – Beer House		
Khu kinh doanh bia – Beer House	6 – 24 giờ hàng ngày	\$920
Các điểm bán bia ngoài trời	Tuỳ theo quyết định của LLB	\$570
GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ - BÁN BUÔN RƯỢU PHỤC VỤ TIÊU DÙNG NGOÀI CÁC KHU VỰC CÔNG CỘNG		
Loại giấy phép	Giờ hoạt động	Mức phí (Thời hạn 02 năm)
Bán lẻ		
Cửa hàng rượu	6 – 24 giờ hàng ngày	\$220
Cửa hàng bia	6 – 24 giờ hàng ngày	\$220
Bán buôn		
Cửa hàng rượu	6 – 24 giờ hàng ngày	\$220
Cửa hàng bia	6 – 24 giờ hàng ngày	\$220

Khi xin giấy phép phải cung cấp bản sao các giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được Cục Doanh nghiệp và Kế toán Singapore ACRA cấp.
- Thẻ căn cước hoặc Chứng minh nhân dân hoặc đối với người lao động nước ngoài cần giấy phép lao động.
- Giấy chấp thuận từ các cơ quan liên quan.
- Hợp đồng thuê địa điểm đã được cấp phép.
- Chấp thuận cho phép sử dụng đất nơi khu vực công cộng do Cục Tái thiết Đô thị Singapore URA cấp.

Có thể nộp hồ sơ trực tuyến hoặc qua fax/ email (Dịch vụ cấp phép kinh doanh trực tuyến (OBLS) tại <http://business.gov.sg>) và mất 12 ngày để có thể được cân nhắc phê duyệt hoặc từ chối.

Nói chung, việc nhập khẩu các loại hàng hoá mà chính phủ cho là đe dọa đến sức khỏe, an ninh, an toàn và thuần phong mỹ tục thì cần phải được kiểm soát. Có thể tìm thấy danh sách đầy đủ các hàng hóa bị cấm, các hàng hóa nhập khẩu có kiểm soát và các đơn vị tương ứng chịu trách nhiệm kiểm soát tại trang web của Tổng cục Hải quan Singapore:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trav/dut/Controlled+Goods.htm>

Khi xuất khẩu, hoặc tái xuất hàng ra khỏi Singapore, các công ty phải hoàn tất các bản khai theo mẫu và phải ghi rõ loại hàng xuất khẩu có kiểm soát theo quy định. Các mặt hàng xuất khẩu có kiểm soát và phải có giấy phép xuất khẩu bao gồm: cao su, gỗ, đá granit, chảo thu tín hiệu vệ tinh và máy thu, và dung môi CFC. Để xuất các mặt hàng này, nhà xuất khẩu phải có được sự xác nhận hoặc cấp giấy phép của cơ quan chính phủ có thẩm quyền. Thông tin chi tiết có thể tìm hiểu tại trang web:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trad/imp/Goods+Subject+to+Control.htm>

Các quy định hải quan

Tại Singapore, đánh giá của hải quan dựa vào Mã tính thuế hải quan (CVC).

Nguyên tắc cơ bản của CVC là giá trị có thể đánh thuế là giá nhập khẩu hàng hoá tại cảng hay nơi nhập khẩu với giả định rằng việc mua bán được tiến hành tại thị trường mở giữa người mua và bán độc lập. Hàng hoá có thể bị đánh thuế giá trị gia tăng hay tỉ lệ đặc biệt, hoặc cả hai phương pháp. Một tỉ lệ giá trị gia tăng là phần trăm của giá trị được thẩm định của hàng nhập khẩu. Một tỉ lệ đặc biệt là một lượng đặc biệt trên mỗi đơn vị trọng lượng hay đơn vị lượng khác.

Chi phí, bảo hiểm, vận tải, phí giao dịch và tất cả các phí khác tính trong bán hàng và vận chuyển hàng đều được tính khi đánh thuế. Các nhà xuất khẩu được yêu cầu phải bảo đảm rằng giá trị kê khai hàng hóa với hải quan là chính xác. Nếu hàng thấp hơn giá trị, phòng thuế và hải quan sẽ tăng giá trị đã kê khai lên. Singapore sẽ áp dụng hình phạt với nhà kinh doanh nào cố tìm cách trốn thuế.

Vùng thương mại tự do/Kho ngoại quan

Singapore có năm khu thương mại tự do (FTZ) - Bốn cho hàng hóa được vận chuyển bằng đường biển (Cảng Singapore, cảng Jurong, cầu cảng Sembawang và cầu cảng Pasir Panjang) và một cho hàng không (Sân bay Logistics Park của Singapore) - trong đó một loạt các cơ sở và dịch vụ được cung cấp cho việc lưu trữ và tái xuất khẩu hàng hóa chịu thuế và bị kiểm soát. Hàng hóa có thể được lưu trữ trong các khu này mà không cần bất cứ giấy tờ hải quan nào cho đến khi chúng được tung ra thị trường và chúng cũng có thể được gia công và tái xuất khẩu với thủ tục hải quan tối thiểu.

Thông tin thêm có thể được tìm thấy tại:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trad/per/Documentation+in+a+Free+Trade+Zone.htm>

Nếu hàng hoá được lưu giữ tại các khu mậu dịch tự do (Sân bay Changi và các cảng biển Pasir Panjang Keppel, Jurong và Sembawang) thì không bị coi là hàng nhập khẩu; sẽ không áp dụng GST cho đến khi hàng hóa rời các khu mậu dịch tự do (FTZ) để bán tại Singapore (hàng tái xuất từ FTZ được miễn thuế GST).

Các FTZs tại cảng trung chuyển tạo điều kiện cho thương mại phát triển và thúc đẩy việc xử lý hàng hoá trung chuyển. Các khu thương mại tự do sẽ miễn phí lưu giữ 72-giờ cho xuất nhập khẩu hàng hóa thông thường và container và 140 ngày lưu giữ miễn phí cho hàng hóa trung chuyển tái xuất khẩu.

Singapore có rất nhiều kho bãi, phần lớn được xây dựng gần các cảng biển, sân bay và trung tâm công nghiệp Jurong. Những kho bãi này bao gồm Tanjong Pagar, Alexandra và Pasir Panjang Distriparks, vốn được các công ty đa quốc gia thành lập, làm chủ và điều hành. Các kho bãi này có thiết kế và kích thước khác nhau để phục vụ cho các nhà phân phối, nhà sản xuất, kinh doanh, giao nhận vận tải và những các mục đích khác. Thông tin thêm có tại:

<http://www.customs.gov.sg/leftNav/trad/dir/Licensed+Premises+for+Zero+GST+Goods.htm>

Các tiêu chuẩn

Chương trình Tiêu chuẩn hóa quốc gia của Singapore được quản lý bởi Enterprise Singapore, cơ quan tiêu chuẩn quốc gia. Cơ quan này chịu trách nhiệm thiết lập

và công bố tiêu chuẩn của Singapore trong các Công báo Chính phủ. Phòng Tiêu chuẩn hóa thuộc Enterprise Singapore là đơn vị đại diện cho Singapore trên các diễn đàn tiêu chuẩn khu vực và quốc tế và có chức năng thúc đẩy sự liên kết giữa các tiêu chuẩn quốc gia với các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, Enterprise Singapore còn là cơ quan điều phối chương trình tiêu chuẩn hóa Singapore dưới sự hướng dẫn của Hội đồng Tiêu chuẩn quốc gia của ngành công nghiệp dẫn đầu, trong đó bao gồm các đại diện từ khu vực tư nhân và nhà nước.

Hội đồng Tiêu chuẩn đề ra các chiến lược và định hướng cho chương trình tiêu chuẩn hóa. Phòng Tiêu chuẩn hóa cùng với đối tác của mình thực hiện các công việc liên quan đến chương trình tiêu chuẩn hóa và là đơn vị hỗ trợ Hội đồng. Có nhiều Ủy ban tiêu chuẩn khác nhau, các ủy ban kỹ thuật và các nhóm làm việc được chỉ định xây dựng dự thảo tiêu chuẩn. Các tình nguyện viên từ các ủy ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc tế tham gia vào các ủy ban, nơi họ đại diện cho quan điểm của Ủy ban phản biện Singapore.

Phòng Tiêu chuẩn hóa cũng có nhiệm vụ phối hợp với các ngành để phát triển bổ sung, phát triển các chỉ tiêu trong bộ tiêu chuẩn Singapore nhằm nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của ngành. Tại Singapore việc thực hiện theo đúng chuẩn là tự nguyện, tuy nhiên, nó trở thành bắt buộc khi nó xuất hiện trong các văn bản, quy định của các cơ quan chính phủ hoặc vấn đề liên quan đến an toàn, môi trường và sức khỏe

Tất cả các tiêu chuẩn Singapore được rà soát lại 5 năm một lần để xác nhận, sửa đổi, bổ sung, hoặc hủy bỏ. Tuy nhiên, trong một số trường hợp xét thấy cần thiết, các tiêu chuẩn Singapore có thể được xem xét trước khi kết thúc thời hạn 5 năm. Những yêu cầu cho phát triển hay xem xét lại các tiêu chuẩn có thể xuất phát từ các ngành công nghiệp, các viện nghiên cứu hoặc từ chính phủ.

Quản lý chất lượng hàng hoá lưu thông ở Singapore

Enterprise Singapore: Là tổ chức thuộc Bộ Thương mại Singapore; được hưởng chi phí từ ngân sách của chính phủ đồng thời được hưởng phí quản lý từ các doanh nghiệp theo quy định của nhà nước.

Căn cứ vào luật bảo vệ người tiêu dùng của Singapore từ năm 1995, Enterprise Singapore có trách nhiệm quản lý và kiểm soát an toàn sản phẩm đối với người tiêu dùng. Biện pháp quản lý an toàn sản phẩm là dán nhãn "safety mark" đối với danh mục hàng hoá bắt buộc phải quản lý về an toàn sản phẩm.

Enterprise Singapore cấp chứng nhận "safety mark" theo trình tự thủ tục: Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu đưa sản phẩm tới các trung tâm thử nghiệm để đánh giá xác định các chỉ tiêu an toàn theo quy định. Căn cứ vào kết quả trên hồ sơ Enterprise Singapore sẽ cấp chứng nhận "safety mark"; doanh nghiệp tự dán "safety mark" trên hàng hoá trước khi đưa ra lưu thông.

Ban an toàn sản phẩm người tiêu dùng (CPS) là một đơn vị thuộc Enterprise Singapore, chịu trách nhiệm kiểm tra an toàn sản phẩm tiêu dùng lưu thông trên thị trường, toàn bộ hoạt động kiểm tra hàng hoá lưu thông trên thị trường do ngân sách của chính phủ cấp. Số người làm việc tại CPS gồm 8 nhân viên. Nội dung hoạt động của CPS bao gồm xây dựng và hoàn thiện các quy định về an toàn sản phẩm, hướng dẫn nhà sản xuất và nâng cao kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn sản phẩm, kiểm tra giám sát nhãn "safety mark" của hàng hoá lưu thông trên

thị trường, điều tra các sự cố mất an toàn đối với người tiêu dùng;

Kiểm tra giám sát nhãn "safety mark" của hàng hóa lưu thông trên thị trường theo định kỳ 5 năm kiểm tra 1 lần cho 1 cửa hàng phân phối. Kiểm tra đột xuất sẽ được tiến hành khi phát hiện có vi phạm dựa vào thông tin của phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến phản hồi của người tiêu dùng và thông tin từ các cơ sở sản xuất.

Ngoài ra mỗi năm có 1 chiến dịch hành động vì an toàn sản phẩm với những chủ đề theo từng năm như:

- Tìm kiếm mác an toàn
- Kiểm tra với mác an toàn
- Ngôi nhà an toàn với mác an toàn
- Một ngôi nhà an toàn hơn với mác an toàn
- Tôi là người tiêu dùng sản phẩm với mác an toàn
- Tôi tìm kiếm mác an toàn, còn bạn thì sao?

Cùng với những tuần lễ an toàn trên toàn đất nước Singapore sẽ có chương trình quảng bá rộng rãi trên truyền hình; trò chơi trên truyền hình; triển lãm; rút thăm trúng thưởng; tờ rơi quảng cáo; sách hướng dẫn sử dụng an toàn cho người tiêu dùng; điều tra sự hiểu biết của người tiêu dùng qua từng năm.

- **Cách thức tiến hành kiểm tra hàng hóa lưu thông trên thị trường:**

Đối với kiểm tra định kỳ: thực hiện theo các bước sau: Điều tra tình hình thực tế tại địa điểm kiểm tra- Đưa ra mục tiêu của đợt kiểm tra- Kiểm tra "safety mark" của hàng hóa thuộc danh mục phải có "safety mark" theo quy định, nếu cửa hàng vi phạm quy định sẽ mời chủ cửa hàng về cơ quan quản lý CPS xử lý vi phạm phạt tiền tới 10.000 USD và phạt tù tới 2 năm. Thường mỗi năm xử phạt từ 6-8 cơ sở với mức từ 500-2000 USD/1 cơ sở.

Ngoài 45 sản phẩm trong danh mục nếu xuất hiện các sản phẩm khác gây mất an toàn thì CPS cũng sẽ tiến hành kiểm tra và sẽ xem xét để bổ sung vào danh mục bắt buộc phải có "safety mark". Kết thúc kiểm tra CPS có thông báo kết quả cho doanh nghiệp bị kiểm tra.

- **Đối với trường hợp kiểm tra đột xuất khi có vi phạm: thực hiện theo các bước sau:**

Tiếp nhận thông tin (kể cả chia sẻ thông tin với các tổ chức quốc tế); kiểm tra đánh giá mức độ vi phạm; kiểm tra nguồn cung cấp phân phối loại sản phẩm vi phạm; công bố trên phương tiện thông tin đại chúng biết về sản phẩm vi phạm an toàn; ngừng lưu thông sản phẩm, xem xét lại việc chứng nhận "safety mark", yêu cầu nhà phân phối có biện pháp ngăn chặn kịp thời; nhà phân phối phải tự kiểm tra 100% số sản phẩm đó trong những lô tiếp theo; cơ quan CPS sẽ giám sát việc thực hiện các yêu cầu trên trong vòng 6 tháng.

+ **Tổ chức PSB coporation:**

Là tổ chức hoạt động dịch vụ kỹ thuật tự trang trải kinh phí, hoạt động trên 3 lĩnh vực chính gồm: tư vấn, kiểm tra và thử nghiệm trên các lĩnh vực về kiểm tra chất lượng thủy sản, máy, thiết bị điện, hàng hóa lưu thông trên thị trường, chứng nhận chất lượng sản phẩm, chứng nhận hệ thống, an toàn, môi trường, năng suất; Trước năm 2002 là đơn vị trực thuộc Enterprise Singapore; bắt đầu từ năm 2002 tách ra khỏi cơ quan quản lý, chuyển sang hoạt động doanh nghiệp. Bắt đầu từ năm 2005 là thành viên của tập đoàn TUV Đức.

+ **Cơ quan Nông sản thực phẩm và Thú y Singapore (AVA)**

Là tổ chức kiểm tra giám sát về an toàn và ghi nhãn thực phẩm lưu thông trên thị trường với 03 trung tâm kiểm nghiệm và 100 cán bộ chuyên lấy mẫu thực phẩm lưu thông trên thị trường đưa về phòng thử nghiệm để kiểm tra đánh giá các chỉ tiêu về an toàn thực phẩm. Quá trình kiểm tra và thử nghiệm mẫu thực phẩm lưu thông trên thị trường được lập thành kế hoạch định kỳ cho từng cửa hàng trên cơ sở đó cán bộ của AVA sẽ tiến hành thực hiện. Mọi chi phí về kiểm tra và thử nghiệm do ngân sách của Chính phủ cấp.

+ **Tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (CASE):**

Là tổ chức phi chính phủ được thành lập từ năm 1971. Khi thành lập được Thủ tướng Gio chor Tong cấp 5 triệu \$ Singapore. Hoạt động của hiệp hội dựa vào tiền đóng góp của các thành viên tham gia hội, phí thu từ các vụ khiếu kiện của người tiêu dùng và tiền quyên góp từ thiện thông qua các hoạt động thể thao. Hiện hiệp hội trả lương cho 30 nhân viên, tại 8 trung tâm hòa giải là hoạt động của các tình nguyện viên. Hiệp hội có quan hệ chặt chẽ với các cơ quan quản lý như Enterprise Singapore, AVA.

Để kiểm tra hàng hóa lưu thông trên thị trường, CASE sử dụng các tình nguyện viên tới các cửa hàng kiểm tra hạn sử dụng; mua mẫu tại điểm cần kiểm tra và CASE gửi mẫu tới cơ quan có thẩm quyền quản lý theo từng lĩnh vực để đánh giá xác định, nếu vi phạm CASE sẽ tiến hành các thủ tục khiếu kiện theo quy định của pháp luật.

Trình tự giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng theo từng bước sau: Xem xét các chứng cứ từ 2 phía người tiêu dùng và nhà cung cấp - Hòa giải tại các trung tâm - nếu không được sẽ giải quyết khiếu kiện ra tòa dân sự. Thực tế qua các năm tỉ lệ hoà giải được giải quyết tại các trung tâm chiếm 80% các vụ khiếu kiện của người tiêu dùng.

Đánh giá sự phù hợp

Danh sách các cơ quan đánh giá sự phù hợp được công nhận ở Singapore có thể được tìm thấy tại: <http://www.sac-accreditation.gov.sg/directory.asp>

Chứng nhận sản phẩm

Enterprise Singapore là cơ quan trực thuộc Bộ Công nghiệp và Thương mại Singapore (MTI). Được thành lập ngày 01/4/2018 trên cơ sở hợp nhất International Enterprise Singapore và SPRING nhằm mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, cải thiện năng lực, đổi mới, chuyển đổi và hội nhập

quốc tế. Nó cũng hỗ trợ sự phát triển của Singapore như một trung tâm thương mại và khởi nghiệp, và tiếp tục là cơ quan kiểm định và tiêu chuẩn quốc gia.

Enterprise Singapore quản lý tiêu chuẩn quốc gia của Singapore. Thông qua Hội đồng Tiêu chuẩn Singapore, tổ chức điều hành chương trình tiêu chuẩn hóa của Singapore, nơi phát triển và thúc đẩy các tiêu chuẩn để đáp ứng nhu cầu ngành và mục tiêu chính sách của chính phủ. Hội đồng này bao gồm đại diện của các bên liên quan khác nhau của các ngành, cơ quan chuyên môn, hiệp hội thương mại và người tiêu dùng, học viện và các cơ quan chính phủ. Nó phát triển những tiêu chuẩn dựa trên sự đồng thuận ở Singapore và thúc đẩy chúng được thừa nhận và chấp thuận rộng rãi.

Xem thêm thông tin trên trang web: <https://www.enterprisesg.gov.sg>.

• **Các chức năng chính của Cơ quan An toàn bao gồm:**

- a) Đăng ký hàng hóa có kiểm soát
- b) Đăng ký nhà cung cấp hàng hoá có kiểm soát
- c) Đào tạo người tiêu dùng và thương nhân về nhãn an toàn và đề án CPS
- d) Điều tra các khiếu nại, sự cố liên quan đến hàng tiêu dùng
- e) Chỉ định các cơ quan đánh giá sự phù hợp và các phòng thử nghiệm được công nhận.

Cơ quan an toàn cũng làm việc với Hiệp hội người tiêu dùng Singapore (CASE) để bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng liên quan đến hàng hoá được kiểm soát. Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ:

Ban cân đo và an toàn sản phẩm người tiêu dùng

Điện thoại: (65) 1800 7733 163

Fax: (65) 6278 9885

Email: safety@Enterprise Singapore .gov.sg

Website: <http://www.Enterprise Singapore .gov.sg/safety>

Công nhận

Ngoài đảm nhận vai trò là cơ quan tiêu chuẩn quốc gia tại Singapore, Enterprise Singapore cũng là cơ quan kiểm định quốc gia. Enterprise Singapore quản lý Hội đồng Kiểm định Singapore (SAC) nhằm phát triển và quản lý chương trình kiểm định để hỗ trợ những sáng kiến chiến lược của Singapore như tiếp cận thị trường, an ninh, an toàn và bảo vệ sức khỏe. Nó cũng điều hành Chương trình tuân thủ thực hành phòng thí nghiệm tốt (GLP) để đảm bảo các quy trình sản xuất và nghiên cứu trong phòng thí nghiệm tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế. Các nghiên cứu tại Singapore được chứng nhận bởi GLP đã được công nhận ở hơn 30 quốc gia OECD và không thuộc OECD

Công nhận là sự chứng thực năng lực, độ tin cậy, độc lập và sự liêm chính của 1 tổ chức trong việc thực hiện các hoạt động đánh giá sự phù hợp của nó.

Hội đồng Công nhận Singapore hiện đang điều hành các chương trình công nhận trong các lĩnh vực sau đây:

- Các phòng thí nghiệm kiểm tra và thử nghiệm các chất hóa học, sinh học, môi trường, y tế, điện, thử nghiệm không phá hủy, và thử nghiệm liên quan đến xây dựng dân dụng và cơ khí.
- Các cơ quan kiểm tra cho các khu vực như bình áp lực công nghiệp và thiết bị nâng, động cơ xe, kết cấu thép và hàng hóa.
- Các cơ quan chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001).
- Các cơ quan chứng nhận hệ thống quản lý môi trường (ISO 14001).
- Các cơ quan chứng nhận sản phẩm.
- Các cơ quan chứng nhận an toàn lao động và hệ thống quản lý sức khỏe (OSHMS).
- Các cơ quan chứng nhận quản lý an toàn thực phẩm Hệ thống Phân tích Mỗi nguy và Kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).
- Các cơ quan chứng nhận an toàn thực phẩm (ISO 22000)

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web: <http://www.sac-accreditation.gov.sg>.

Hội đồng Công nhận Singapore đã ký kết một số thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau đa phương (MRA/ MLAs). Những thỏa thuận này bao gồm:

- Hiệp định công nhận lẫn nhau Hợp tác công nhận phòng thí nghiệm Châu Á Thái Bình Dương (APLAC) để kiểm nghiệm, hiệu chuẩn, y tế (ISO 15189) và kiểm định.
- Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau Hợp tác Công nhận Thái Bình Dương (PAC) về cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và chứng nhận sản phẩm
- Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau Diễn đàn Công nhận quốc tế (IAF) về cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và chứng nhận sản phẩm
- Hiệp định song phương với các thành viên của Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau của tổ chức Hợp tác Công nhận châu Âu (EA) để thử nghiệm và hiệu chuẩn.
- Hiệp định công nhận lẫn nhau Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Quốc tế (ILAC) để thử nghiệm và hiệu chuẩn.

Công bố các quy định về kỹ thuật

Cửa hàng trực tuyến các tiêu chuẩn Singapore có bán các tiêu chuẩn Singapore và Tài liệu kỹ thuật tham khảo. Tiêu chuẩn Singapore là văn bản tiêu chuẩn được quốc gia công nhận và được phát hành bằng sự đồng thuận. Chúng bao gồm các yêu cầu chức năng hoặc kỹ thuật dưới hình thức như yêu cầu cụ thể về nguyên liệu, hệ thống sản phẩm hoặc quy trình, quy phạm thực hành, phương pháp thử, thuật ngữ, và hướng dẫn...v.v. Để biết thêm thông tin, xin vào trang web: <http://www.singaporestandardseshop.sg>

Tài liệu kỹ thuật tham khảo (TR) là các văn bản để giúp đáp ứng nhu cầu cấp thiết

của ngành về đặc điểm kỹ thuật hoặc yêu cầu cụ thể của sản phẩm, quy trình hoặc dịch vụ trong lĩnh vực chưa có các tiêu chuẩn để tham chiếu. Không giống như các tiêu chuẩn Singapore, TRs không được công bố trong công báo mà được phát hành không cần sự đồng thuận một cách hoàn toàn. TRs có thể được coi là tiêu chuẩn "thử nghiệm" trong khoảng hơn hai năm trước khi được đánh giá lại, nếu chúng phù hợp thì sẽ phê duyệt để trở thành tiêu chuẩn Singapore. Do vậy, TRS có thể trở thành tiêu chuẩn Singapore sau hai năm, nếu không nó vẫn tiếp tục là Tài liệu kỹ thuật tham khảo để xem xét thêm, hoặc bị thu hồi.

Enterprise Singapore đã chỉ định công ty Toppan Leefung quản lý việc bán các tiêu chuẩn kỹ thuật Singapore và Tài liệu kỹ thuật tham khảo, cũng như các tiêu chuẩn quốc tế và của nước ngoài mà Enterprise Singapore được phép bán tại Singapore. Chi tiết liên lạc của công ty Toppan Leefung:

- **Công ty Toppan Leefung Pte Ltd**

Địa chỉ: 1 Kim Seng Promenade #18-01,

Great World City East Tower, Singapore 237994

Giờ làm việc: Thứ 2 đến thứ 6: 9.30 sáng đến 6.00 chiều (nghỉ thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ)

Đường dây nóng: + (65) 6826 9691

Fax: + (65) 6820 3341

Email: singaporestandardseshop@toppanleefung.com

- **Cửa hàng trực tuyến Singapore Standards eShop:**

<http://www.singaporestandardseshop.sg>

Ghi nhãn và ký mã hiệu

Nhãn an toàn "Safety Mark" do Enterprise Singapore \ cung cấp cho tất cả các hàng hoá được kiểm soát đã đăng ký. "Safety Mark" giúp người tiêu dùng và người bán hàng nhận biết được hàng hoá có kiểm soát đã được đăng ký. Tất cả hàng hoá kiểm soát đã đăng ký phải được



0 6 0 6 9 0 - 1 1

dán nhãn an toàn hoặc là trên sản phẩm hoặc bao bì. Nhãn an toàn bao gồm một biểu tượng an toàn trong một hình vuông bên trái và dòng chữ "SAFETY MARK" trong một hình chữ nhật nằm phía bên phải, phía bên dưới là 8 chữ số lấy theo số đăng ký theo dõi để người đăng ký và hình thức đăng ký (xem hình bên).

Các nhà cung cấp Việt Nam (hoặc đại diện địa phương của họ) khi có kế hoạch mở rộng bán hàng hóa có kiểm soát vào Singapore nên kiểm tra với Enterprise Singapore hoặc cơ quan khác có thẩm quyền trước khi xuất khẩu.

Liên hệ

- **Enterprise Singapore**

- **SME Centre@ASME**
167, Jalan Bukit Merah
#03-13, Tower 4, Singapore
150167
Tell: +65 6513 0388
Email: [enquiries@smecentre-
asme.sg](mailto:enquiries@smecentre-
asme.sg)
Website: www.smecentre-asme.sg
- **SME Centre@SCCCI**
Trade Association Hub
9 Jurong Town Hall Road,
Jurong Town Hall
#03-18, Singapore 609431
Tell: +65 6337 8381
Email: [enquiry@smecentre-
sccci.sg](mailto:enquiry@smecentre-
sccci.sg)
Website: www.smecentre-sccci.sg
- **SME Centre@SICCI**
SICCI Building
31, Stanley Street
Singapore 068740
Tell: +65 6508 0147
Email: sme@smecentre-sicci.sg
Website: www.smecentre-sicci.sg
- **SME Centre@SMCCI**
15, Jalan Pinang
Singapore 199147
Tell: +65 6293 3822
Email: [gadvisory@smecentre-
smcci.sg](mailto:gadvisory@smecentre-
smcci.sg)
Website: [www.smecentre-
smcci.sg](http://www.smecentre-
smcci.sg)
- **SME Centre@SMF**
SMF House
2985, Jalan Bukit Merah
Singapore 159457
Tell: +65 6826 3020
Email: query@smecentre-smf.sg
Website: www.smecentre-smf.sg
- **SME Centre@Ang Mo Kio**
Tell: +65 9457 2265
Email: [central@smecentre-
sccci.sg](mailto:central@smecentre-
sccci.sg)
Website: www.smecentre-sccci.sg
- **SME Centre@Central**
HDB Hub BizThree

- **SME Centre@Changi Simei**
Tell: +65 6513 0388
Email: [changisimei@smecentre-
asme.sg](mailto:changisimei@smecentre-
asme.sg)
Website: [www.smecentre-
asme.sg](http://www.smecentre-
asme.sg)
- **SME Centre@Little India**
Little India Arcade
48 Serangoon Road, #01-22
Singapore 217959
Tell: +65 6508 0149
Email: [littleindia@smecentre-
sicci.sg](mailto:littleindia@smecentre-
sicci.sg)
Website: www.smecentre-sicci.sg
- **SME Centre@NorthEast**
51 Tampines Avenue 4
#04-31, Singapore 529684
Tell: +65 6424 4000
Email: [northeast@smecentre-
asme.sg](mailto:northeast@smecentre-
asme.sg)
www.smecentre-asme.sg
- **SME Centre@NorthWest**
Woodlands Civic Centre
900, South Woodlands Drive
#06-01, Singapore 730900
Tell: +65 6826 3020
Email: [northwest@smecentre-
smf.sg](mailto:northwest@smecentre-
smf.sg)
Website: www.smecentre-smf.sg
- **SME Centre@SouthEast**
1, Engku Aman Turn
#03-02, Wisma Geylang Serai
Singapore 408528
Tell: +65 6513 0388
Email: [southeast@smecentre-
asme.sg](mailto:southeast@smecentre-
asme.sg)
Website: www.smecentre-asme.sg
- **SME Centre@SouthWest**
The JTC Summit
8, Jurong Town Hall Road

490, Lorong 6 Toa Payoh #07-11, Singapore 310490 Tell: +65 6715 7580 Email: central@smecentre-sccci.sg Website: www.smecentre-sccci.sg	#26-06, Singapore 609434 Tell: +65 6316 1616 Email: southwest@smecentre-smf.sg Website: www.smecentre-smf.sg
--	---

Các hiệp định thương mại

Là một quốc gia có thị trường trong nước nhỏ vốn phụ thuộc vào nhập khẩu lương thực, năng lượng và nguyên liệu công nghiệp, Singapore đặt ưu tiên hàng đầu cho hệ thống thương mại đa phương được hiện thân bởi Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Là một thành viên của WTO, Singapore tin rằng WTO có thể đề ra một khuôn khổ ổn định để phát triển các quy tắc đa phương phù hợp để đảm bảo rằng hàng hóa và dịch vụ có thể lưu thông tự do với các trở ngại tối thiểu. Mục tiêu chính của chính sách thương mại của Singapore là để bảo vệ lợi ích kinh doanh của mình bằng cách đảm bảo một môi trường kinh doanh quốc tế tự do và mở cửa.

Cùng với hỗ trợ của WTO, Singapore ủng hộ các nỗ lực thương mại được thực hiện trong bối cảnh khu vực như APEC (hợp tác kinh tế Châu Á Thái Bình Dương), ASEM (Asia-Europe Meeting) và ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á) cũng như các Hiệp định Thương mại tự do song phương (FTAs) thúc đẩy tự do hóa thương mại và tăng cường hệ thống thương mại đa phương. Singapore đã tích cực theo đuổi một số thỏa thuận ràng buộc pháp lý với các đối tác kinh doanh. ASEAN đang chuẩn bị một lộ trình cho một cộng đồng kinh tế ASEAN vào năm 2020 nhằm mục đích tạo ra một thị trường mở rộng 550 triệu người.

Hiện nay, Singapore đã ký kết 13 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương với các đối tác quan trọng đã có hiệu lực như: Trung Quốc (CSFTA), Ấn Độ (CECA), Nhật Bản (JSEPA), Hàn Quốc (KSFTA), New Zealand (ANZSCEP), Panama (PSFTA), Peru (PeSFTA), Australia (SAFTA), Costa Rica (SCRFTA), Jordan (SJFTA), Sri Lanka (SLSFTA), Thổ Nhĩ Kỳ (TRSFTA), Hoa Kỳ (USSFTA). Bên cạnh đó, quốc gia này còn tham gia 11 FTA đa phương đã có hiệu lực thực thi như: ASEAN-Australia-New Zealand (AANZFTA); ASEAN-Trung Quốc (ACFTA); ASEAN-Hong Kông (AHKFTA); ASEAN-Ấn Độ (AIFTA); ASEAN-Nhật Bản (AJCEP); ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA); ASEAN (AFTA); Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); EFTA-Singapore (ESFTA); GCC-Singapore (GSFTA); Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương TPSEP). Một FTA đa phương đã ký kết nhưng chưa có hiệu lực là Hiệp định thương mại tự do EU – Singapore (EUSFTA). Năm Hiệp định đang trong quá trình đàm phán, bao gồm: ASEAN - Ấn Độ (dịch vụ và đầu tư); ASEAN – Nhật Bản (dịch vụ và đầu tư); Liên minh kinh tế Á-Âu – Singapore (EAEU); Liên minh Thái Bình Dương – Singapore, Quan hệ đối tác kinh tế toàn diện khu vực.

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập các trang web :

<https://www.enterprisesg.gov.sg/non-financial-assistance/for-singapore-companies/free-trade-agreements/ftas/singapore-ftas>

Các nguồn thông tin hữu ích

- Cơ quan quản lý kế toán và doanh nghiệp (ACRA): <http://www.acra.gov.sg>
- Cơ quan nông nghiệp - thực phẩm và thú y Singapore (AVA): <http://www.ava.gov.sg>
- Cơ quan Quản lý Xây dựng (BCA): <http://www.bca.gov.sg>
- Hãng hàng không Dân dụng Singapore (CAAS): <http://www.caas.gov.sg>
- Hiệp hội người tiêu dùng Singapore (CASE): <http://www.case.org.sg>
- Cục Hải quan và Thuế Singapore (CED): <http://www.customs.gov.sg>
- Ban phát triển Kinh tế Singapore (EDB Singapore): <http://www.edb.gov.sg>
- Cục Thị trường Năng lượng Singapore (EMA): <http://www.ema.gov.sg>
- Tổ chức Khoa học Sức khỏe Singapore: <http://www.hsa.gov.sg>
- Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Singapore (IPOS): <http://www.ipos.gov.sg>
- Sở Thuế nội địa Singapore (IRAS): <http://www.iras.gov.sg>
- Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS): <http://www.mas.gov.sg>
- Cơ quan Môi trường Quốc gia Singapore (NEA): <http://www.nea.gov.sg>
- Bộ Quốc phòng: <http://www.mindef.gov.sg>
- Bộ Giáo dục: <http://www.moe.gov.sg>
- Bộ Môi trường và Tài nguyên Nước của Singapore: <http://www.mewr.gov.sg>
- Bộ Tài chính: <http://www.mof.gov.sg>
- Bộ Y tế: <http://www.moh.gov.sg>
- Bộ Công Thương: <http://www.mti.gov.sg>
- Ban Năng suất và tiêu chuẩn Singapore (PSB Corporation Pte Ltd): <http://www.psbcorp.com>
- Hội đồng Tiêu chuẩn Công nghệ Thông tin Quốc gia: <http://www.itsc.org.sg>
- Hiệp hội doanh nghiệp Singapore (Enterprise Singapore): <https://www.enterprisesg.gov.sg>
- Cục tiêu chuẩn Singapore Standards: <http://www.singaporestandardseshop.sg>
- Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN): <https://asean.org/>.

Chương 6: Môi trường đầu tư

Đầu tư nước ngoài cùng với đầu tư thông qua các công ty nhà nước là nền tảng thúc đẩy phát triển thương mại của Singapore. Ngoại trừ các hạn chế trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, một số dịch vụ đặc trưng và ngành truyền thông, Singapore duy trì chính sách thu hút đầu tư khá hấp dẫn. Singapore là quốc gia được Ngân hàng Thế giới (World Bank) xếp thứ hai thế giới và đứng đầu ASEAN trong Bảng xếp hạng môi trường kinh doanh năm 2019 (Ease of Doing Business).

Chính phủ Singapore kiên quyết duy trì một thị trường thương mại tự do nhưng vẫn giữ vai trò chủ đạo trong điều hành và hoạch định kế hoạch phát triển kinh tế. Chính phủ chủ động điều phối các công ty nhà nước như những đơn vị đầu tư và là chất xúc tác cho sự phát triển chung của quốc gia. Một số nhà quan sát quan ngại việc chi phối quá lớn của các tổng công ty nhà nước này đối với nền kinh tế của đất nước, đặc biệt là khu vực kinh tế tư nhân và đầu tư.

Singapore tích cực đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài như một trụ cột của chiến lược kinh tế tổng thể, biến Singapore trở thành điểm đến của các tập đoàn đa quốc gia. Ủy ban Phát triển Kinh tế (EDB) là một cơ quan xúc tiến đầu tư của Singapore, tập trung vào việc đảm bảo thu hút đầu tư vào những ngành mũi nhọn với có giá trị gia tăng và các hoạt động dịch vụ như một phần chiến lược thay thế đối với nhu cầu cần nhiều nhân công hoặc các doanh nghiệp kinh tế tư nhân thấp vốn đã và đang dần chuyển sang các nước lân cận.

Danh hiệu	Năm	Xếp hạng
TI – chỉ số về tính minh bạch	2018	Đồng hạng 3
Heritage - chỉ số về tính tự do thương mại	2018	2
World Bank – chỉ số về môi trường kinh doanh	2019	2

Mở cửa đầu tư nước ngoài

Khung pháp lý và chính sách của Singapore có nhiều ưu đãi cho nhà đầu tư. Các nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải liên doanh hoặc nhượng quyền, tất cả các nhà đầu tư trong và ngoài nước đều cùng tuân theo những quy định chung. Ngoài các quy định đặc thù trong vài lĩnh vực, việc xem xét các dự án đầu tư nhằm giúp xác định hạng mức ưu đãi của chính phủ dành cho dự án. Singapore không hạn chế về việc tái đầu tư hoặc lưu chuyển các nguồn vốn.

Những quy định về đặc quyền quốc gia

Những lĩnh vực mà chính phủ Singapore hạn chế không cho đầu tư nước ngoài bao gồm dịch vụ truyền thông, ngân hàng bán lẻ, dịch vụ pháp lý, một số công ty có kết nối với Chính phủ (GLCs) và các dịch vụ nghiệp vụ chuyên nghiệp đặc thù khác. Theo luật quy định, những điều lệ về tổ chức có đưa ra giới hạn cụ thể về tỉ lệ cổ đông, và theo đó quyền sở hữu công ty của người nước ngoài bị thu hẹp.

- **Viễn thông:**

Bộ Luật Cạnh tranh Viễn thông năm 2000 mở cửa cho ngành công nghiệp viễn thông trong và ngoài nước tham gia cung cấp các dịch vụ dựa trên hạ tầng viễn thông (điện thoại bàn hoặc điện thoại di động) hoặc dựa trên các loại hình dịch vụ đa dạng khác. Singapore ngày nay trở thành một trong những thị trường viễn thông công nghệ trình độ cao nhất trên thế giới.

- **Truyền thông:**

Lĩnh vực truyền hình, truyền thanh, báo chí không cho phép công ty nước ngoài tham gia hoạt động. Theo mục 44 của Đạo luật về Truyền hình, chủ sở hữu các công ty trong lĩnh vực này có yếu tố nước ngoài phải có vốn sở hữu thấp hơn mức 49%. Các cá nhân không thể sở hữu trên 5% cổ phần của công ty phát thanh truyền hình mà không có sự chấp thuận của chính phủ.

Đạo luật về báo chí và in ấn quy định hạn chế quyền sở hữu của người trong và ngoài nước là 5% / cổ đông và tổng biên tập phải là công dân Singapore. Các công ty báo chí phải phát hành hai loại cổ phiếu, loại thường và loại quản trị. Loại quản trị chỉ dành riêng cho công dân Singapore hoặc các tổ chức được chính phủ cho phép. Cổ đông sở hữu cổ phiếu loại quản trị có quyền phủ quyết trước những quyết định của lãnh đạo đưa ra. Chính phủ quản lý chặt chẽ việc phân phối và bán các tạp chí nước ngoài đã qua xin phép và hạn chế một số ấn phẩm trên thị trường.

MediaCorp TV là kênh truyền hình miễn phí duy nhất với 80% sở hữu nhà nước và 20% sở hữu của công ty Singapore Press Holdings. Các nhà cung cấp truyền hình cáp/ vệ tinh gồm có StartHub Cable Vision và MioTV là công ty con của StartHub và SingTel. Các đài truyền thanh miễn phí chủ yếu của nhà nước và công ty lớn nhất trong lĩnh vực này là MediaCorp Radio Singapore. BBC World Services là đài phát thanh nước ngoài phát miễn phí duy nhất tại Singapore.

- **Ngân hàng:**

Ban quản lý tiền tệ của Singapore (MAS) ban hành quy định cho tất cả các hoạt động của ngân hàng theo Luật Ngân hàng. Singapore có quy định riêng biệt đối với các ngân hàng nước ngoài và ngân hàng trong nước, các ngân hàng nước ngoài phải có giấy phép hoạt động như cung cấp dịch vụ đầy đủ, bán buôn và offshore. Tính đến tháng 10/2019, hệ thống ngân hàng tại Singapore hơn 100 ngân hàng thương mại, trong đó có 28 ngân hàng quốc tế được giấy phép hoạt động đầy đủ, 97 ngân hàng được giấy phép bán buôn và 27 ngân hàng offshore hoạt động tại Singapore. Tất cả các ngân hàng nước ngoài có thể nâng cấp lên thành ngân hàng bán buôn dựa trên các tiêu chuẩn do MAS đưa ra. Ngoại trừ ngân hàng bán lẻ, pháp luật Singapore không phân biệt ngân hàng trong nước hay nước ngoài.

- **Chính sách tiền tệ:**

Chính sách tiền tệ của Singapore được xây dựng bởi Cơ quan tiền tệ Singapore (MAS) với mục tiêu chủ yếu là coi ổn định giá là cơ sở cho phát triển bền vững.

Khuôn khổ chính sách tiền tệ của Singapore tiếp tục tập trung vào tỷ giá hối đoái. Theo hệ thống này, MAS quản lý giá trị đồng đô la Singapore so với một rổ ngoại tệ có trọng lượng thương mại được dấu kín (tỷ giá hối đoái hiệu quả danh nghĩa S\$NEER). S\$NEER được phép giao động trong một biên độ mục tiêu. Vì vậy, Singapore có cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi có quản lý. Khi cần thiết, MAS can thiệp vào thị trường ngoại hối so với đồng đô la Mỹ để duy trì S\$NEER trong khoảng giao động có biên độ của tỷ giá hối đoái. Trước tình hình suy giảm lạm phát, MAS đã nới lỏng chính sách tiền tệ vào tháng 1/2015 sau khi thắt chặt chính sách tiền tệ năm 2014, bằng cách giảm giá trị của biên độ chính sách S\$NEER. MAS tiếp tục giảm nhẹ giá trị S\$NEER vào tháng 10/2015 khi đánh giá triển vọng tăng trưởng có chiều hướng yếu đi. Theo IMF, chính sách tiền tệ/cơ chế tỷ giá hối đoái của Singapore sẽ tiếp tục phục vụ tốt cho nền kinh tế. Hệ thống tỷ giá hối đoái không hạn chế thanh toán và chuyển đổi giao dịch tiền tệ quốc tế.

- **Chứng khoán và quản lý tài sản:**

Singapore không hạn chế đối với môi giới chứng khoán nước ngoài. Tổng đầu tư của người nước ngoài không quá 70% vốn thanh toán của nhà kinh doanh là thành viên của SGX. Các quỹ nước ngoài có thể đăng ký trực tiếp và xét duyệt thông qua đánh giá của MAS. Giá giao dịch tối thiểu của các cổ phiếu lớn trên thị trường phải là 0,20 USD để tránh tình trạng đầu cơ quá mức và nguy cơ lũng đoạn thị trường khi giá cổ phiếu giảm thấp. Cơ quan quản lý Singapore cũng sẽ yêu cầu giới đầu tư đóng khoản thế chấp bằng 5% giá trị các giao dịch và cung cấp thêm thông tin về vị thế bán.

- **Dịch vụ pháp lý:**

Trong lĩnh vực dịch vụ pháp lý, khuôn khổ quy định đã được hiện đại hóa và đã thành lập Cơ quan quản lý dịch vụ pháp lý và Tòa án thương mại quốc tế. Singapore có một cơ chế tự do cho thực hành luật quốc tế và nước ngoài. Việc thực thi luật của Singapore thông qua các công ty luật nước ngoài và luật sư nước ngoài, bị hạn chế theo loại giấy phép. Một giấy phép thực thi luật nước ngoài đạt tiêu chuẩn cho phép thực thi luật của Singapore trong những lĩnh vực được cho phép, cơ bản là luật thương mại.

- **Dịch vụ kiến trúc và kỹ thuật:**

Các công ty trong lĩnh vực này có thể đăng ký 100% vốn nước ngoài. Chỉ có các kỹ sư và kiến trúc sư đăng ký với Hội đồng kỹ sư và Hội đồng kiến trúc sư chuyên nghiệp mới có thể làm việc tại Singapore. Các nhân sự này phải có ít nhất 4 năm kinh nghiệm thực tế và vượt qua bài đánh giá của Hội đồng xét chọn.

- **Dịch vụ kế toán và báo thuế:**

Các công ty kế toán quốc tế lớn đều có văn phòng hoạt động tại Singapore. Kế toán viên và ít nhất một thành viên của công ty kế toán phải cư trú tại Singapore. Chỉ có kế toán viên của Viện Kế toán Singapore và đã đăng ký với Hội đồng Kế toán công mới có thể hành nghề tại đây.

- **Dịch vụ hàng hải:**

Hơn 5000 công ty dịch vụ hàng hải được thành lập tại Singapore, gồm hơn 130 nhóm vận tải đường biển quốc tế, nhiều ngân hàng với danh mục đầu tư vận tải đường biển, công ty môi giới tàu biển, công ty bảo hiểm vận tải biển, công ty luật về hàng hải. Mục tiêu chính sách về hàng hải của Singapore là tăng cường sự cạnh tranh của Singapore như là một trung tâm hàng hải và cảng trung chuyển quốc tế với nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng, được củng cố bởi những chương trình ưu đãi được thực hiện theo nhu cầu của ngành công nghiệp hàng hải. Về vận chuyển hàng không, Chính phủ tiếp tục tích cực đàm phán mở rộng các thỏa thuận dịch vụ hàng không để tăng cường vị thế của Singapore như là một trung tâm hàng không. Một mạng lưới với các thỏa thuận và hiệp định song phương về dịch vụ hàng không với 130 quốc gia, trong đó trên 60 là thảo thuận về bầu trời mở. Sân bay Changi Singapore là một trong những trung tâm hàng không chủ yếu ở Châu Á, hiện đang được mở rộng.

- **Bất Động Sản:**

Theo Luật sở hữu nhà ở, người nước ngoài được phép mua chung cư cao tầng, căn hộ trong chung cư có tối thiểu 6 tầng mà không cần thông qua Ban Quản lý nhà đất Singapore. Đối với nhà phố hoặc chung cư dưới 6 tầng thì phải chờ phê duyệt. Singapore không hạn chế quyền sở hữu bất động sản công nghiệp và thương mại của người nước ngoài.

- **Năng lượng :**

Singapore đã rất nỗ lực để tự do hóa thị trường khí đốt thông qua sửa đổi Luật Khí đốt và thiết lập Mạng lưới mã khí đốt 2008, được thiết kế để cung cấp cho các nhà bán lẻ và nhập khẩu khí đốt trực tiếp từ đường ống dẫn khí trên bờ. Tuy nhiên, chiếm lĩnh thị trường khí đốt nội địa chính là các công ty Singapore.

Quy định về chuyển tiền

Singapore không áp đặt quy định đối với việc tái đầu tư hoặc chuyển hồi vốn của các nhà đầu tư và không quá khắt khe trong những quy định về tỉ giá ngoại tệ, chuyển gửi tiền hoặc lưu chuyển dòng vốn.

Sung công và bồi thường

Là thành viên của FTA, các nhà đầu tư tại Singapore được bảo vệ tốt nhất khi đối mặt với vấn đề bồi thường, bồi hoàn. Giá trị bồi hoàn sẽ được tính theo giá trị tương đương của thị trường. Singapore không có chính sách thu hồi tài sản do người nước ngoài sở hữu và cũng không có quy định nào bắt buộc nhà đầu tư nước ngoài phải chuyển quyền sở hữu để phục vụ chương trình của nhà nước.

Singapore đã ký thỏa thuận về xúc tiến đầu tư và bảo vệ nhà đầu tư với nhiều quốc gia trên thế giới. Theo đó, các quốc gia hoặc công ty sẽ được bảo vệ tối đa trong tình huống sung công hoặc quốc hữu hóa nếu xảy ra chiến tranh hoặc khủng hoảng không liên quan đến kinh tế. Sự bảo vệ này sẽ áp dụng trong 15 năm đầu tiên và sẽ tiếp tục trừ khi bản hợp tác bị vô hiệu lực.

Giải quyết tranh chấp

Quy trình giải quyết tranh chấp thường thông qua thương thảo và tìm ra phương hướng giải quyết, chứ không đơn thuần dựa trên bồi thường thương mại. Quy trình này đồng thời giúp tăng tính minh bạch và công khai trong lúc giải quyết mâu thuẫn.

Chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư

Nhìn chung Singapore tuân thủ chặt chẽ những quy định của WTO về Đánh giá đầu tư liên quan đến thương mại. Không có sự phân biệt đối xử nào trong chính sách xuất nhập khẩu đối với nhà đầu tư nước ngoài. Chính phủ không bắt buộc nhà đầu tư phải mua nguyên liệu trong nước hoặc đặt giới hạn tỉ lệ phần trăm trong sản lượng xuất khẩu hoặc buộc nhà đầu tư phải chuyển giao công nghệ. Nhà đầu tư có thể huy động vốn từ nhiều nguồn cũng như việc thuê mướn nhân sự địa phương cũng không có quy định bắt buộc.

Singapore có nhiều gói ưu đãi hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài đến khởi nghiệp tại đây, danh sách nhóm ngành nghề được hỗ trợ như sau:

Chính sách ưu đãi từ Ủy ban Tiền tệ Singapore (MAS)

- Ưu đãi ngành tài chính (Financial Sector Incentive ("FSI") Scheme)
- Ưu đãi về thuế cho công ty đạt chuẩn về chất lượng dịch vụ (Tax Incentive Scheme for Qualifying Processing Services Company)
- Ưu đãi về thuế cho lĩnh vực bảo hiểm nước ngoài (Tax Incentive Scheme for Offshore Insurance Business)
- Ưu đãi thuế cho ngành hàng hải (Tax Exemption Scheme for Marine Hull & Liability Insurance Business)
- Ưu đãi thuế cho hợp đồng bảo hiểm tài chính (Abolition of Withholding Taxes on Financial Guaranty Insurance Contracts)
- Ưu đãi thuế cho doanh nghiệp mới niêm yết (Tax Incentive Scheme for Approved New Derivative Products traded on the Singapore Exchange)
- Ưu đãi thuế cho các trung tâm tài chính (Tax Incentive Scheme for Finance and Treasury Centers)
- Ưu đãi thuế cho công ty theo danh sách phê duyệt (Tax Incentive Scheme for Approved Trustee Companies)
- Ưu đãi thuế cho cơ sở vật chất có chung vốn (Tax Incentive Scheme for Syndicated Facilities)
- Ưu đãi cho những sáng kiến trong lĩnh vực kỹ thuật và hạ tầng cho ngành tài chính (Innovation in Financial Technology & Infrastructure Grant Scheme)

Có thể tìm hiểu thêm thông tin chi tiết tại <http://www.mas.gov.sg>. Chính sách ưu đãi từ Hội đồng phát triển kinh tế (EDB)

- Ưu đãi cho mở rộng và phát triển kinh doanh

- Ưu đãi đầu tư
- Ưu đãi cho vay vốn đầu tư nước ngoài
- Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển
- Hỗ trợ nghiên cứu công nghệ mới
- Quỹ thách thức doanh nhân

Chính sách ưu đãi từ Hiệp hội doanh nghiệp Singapore (IE Singapore)

- Giảm thuế 2 lần cho các đầu tư nước ngoài
- Quỹ hỗ trợ xuất khẩu
- Quỹ doanh nghiệp
- Chương trình hỗ trợ tài chính cho các hoạt động quốc tế hóa

Có thể tìm hiểu thêm thông tin chi tiết tại <https://www.enterprisesg.gov.sg/>.

Quyền sở hữu tư nhân và thành lập doanh nghiệp

Cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước có thể dễ dàng đăng ký thành lập doanh nghiệp tại Singapore. Ngoại trừ văn phòng đại diện (công ty nước ngoài mở văn phòng đại diện không mang tính thương mại tại Singapore), không có quy định hạn chế nào về các hoạt động sinh lợi.

Theo Luật công ty (Luật số 50) thì 2 hay nhiều người có thể thành lập công ty hoạt động với mục đích hợp pháp thông qua việc ký vào thoả thuận thành lập công ty và tuân thủ quy định đăng ký. Trong mọi trường hợp, một công ty phải có ít nhất 2 thành viên, trừ khi công ty này là một công ty con thuê 100% sở hữu của một công ty khác. Nếu công ty trong quá trình hoạt động mà còn lại một thành viên và công ty vẫn tiếp tục hoạt động thì thành viên này bị coi là phạm luật công ty và phải chịu trách nhiệm về tất cả những khoản nợ xảy ra. Trong công ty thì việc sở hữu cổ phiếu của công ty là điều kiện bắt buộc.

Tất cả các công ty phải đăng ký với Ủy ban kế toán và quy định doanh nghiệp (ACRA). Nhà đầu tư nước ngoài có thể đăng ký một trong những hình thức sau: công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, chi nhánh công ty nước ngoài hoặc văn phòng đại diện.

Doanh nghiệp tư nhân, cả trong và ngoài nước, cạnh tranh với các tập đoàn nhà nước trên cơ sở bình đẳng, mặc dù một số nhà quan sát phàn nàn rằng các tập đoàn nhà nước được hưởng lợi từ nguồn tài chính thấp hơn do có thoả thuận ngầm với chính phủ. Tuy nhiên, các quan chức Singapore từ chối khẳng định điều này, lập luận rằng chính phủ không can thiệp vào các hoạt động của các tập đoàn nhà nước hoặc cấp cho họ các đặc quyền, thể hiện sự ưu đãi hoặc trợ cấp ngầm; họ cho rằng các tập đoàn nhà nước có chế độ quản lý và kỷ luật thị trường tương tự như các công ty tư nhân.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Singapore là thành viên của WTO và tham gia vào Hiệp ước Bảo vệ quyền sở hữu

trí tuệ trong lĩnh vực thương mại (TRIPS), và những hiệp ước quốc tế khác như Hiệp định Paris, Hiệp ước Berne, Hiệp ước Budapest, Nghị định thư Madrid ...v.v. Tổ chức Sở hữu trí tuệ Quốc tế (WIPO) đã lập văn phòng tại Singapore vào năm 2005. Quy định về nhãn hiệu được điều chỉnh và có hiệu lực vào tháng 1/2007 đã thể hiện sự nghiêm túc của Singapore trong việc thực hiện Hiệp ước về Luật Nhãn hiệu của WIPO.

Singapore nằm trong nhóm quốc gia có tỉ lệ sử dụng phần mềm không bản quyền thấp nhất ở châu Á. Do Singapore hiện chưa có những quy định bảo vệ người tố cáo trong lĩnh vực dùng sản phẩm không bản quyền, các công ty thường khó có được nhân chứng cung cấp các lời khai quan trọng tại toà án. Tác giả bản quyền cho rằng mức hình phạt tối đa đối với việc vi phạm bản quyền tại Singapore là chưa đủ cao để ngăn chặn các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong tương lai. Đại diện ngành công nghiệp âm nhạc và phim ảnh vẫn còn lo ngại rằng vi phạm bản quyền sao chép trên Internet tiếp tục gia tăng khi Singapore mở rộng truy cập mạng trên băng thông rộng, với tốc độ truyền cao. Tác giả bản quyền không hài lòng với việc thiếu hành động can thiệp của các nhà cung cấp dịch vụ Internet khi được thông báo tài liệu vi phạm bản quyền lưu trữ trên máy chủ của họ.

Không được phép sao chép sách giáo khoa tại một số điểm photo tại Singapore vẫn còn là một vấn đề, mặc dù các tổ chức giáo dục địa phương, bao gồm cả các tổ chức hoạt động chính phủ, ký kết các thoả thuận tuân thủ nghĩa vụ pháp lý về trả phí bản quyền cho nhà xuất bản. Cảnh sát cũng tiến hành nhiều cuộc tấn công vào các điểm photo gần trường học, nhưng theo đại diện ngành, hoạt động này sinh lợi nên vẫn tiếp tục mặc dù có khả năng phải đóng tiền phạt.

Tính minh bạch trong hệ thống pháp lý

Chính phủ Singapore đưa ra cổng internet kiểm soát tại địa chỉ -- www.reach.gov.sg để thu thập thông tin phản hồi đối với các dự thảo pháp luật và các quy định được chọn lựa, trang web này đang thu hút nhiều người truy cập.

Singapore phấn đấu để thúc đẩy hiệu quả kinh doanh thân thiện với môi trường pháp lý. Các quy định về thuế, lao động, ngân hàng và tài chính, ngành công nghiệp y tế, trọng tài, tiền lương và đào tạo đang được xây dựng và xem xét với lợi ích cho cả nhà đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp trong nước.

Trước khi ban hành quy định mới, các cơ quan quản lý sẽ tham khảo ý kiến của các đơn vị chuyên môn, thông báo hướng dẫn và thông tin về thời hạn áp dụng để đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả của các quy định này. Cổng thông tin của chính phủ www.reach.gov.sg là nơi tiếp nhận các phản hồi về những dự thảo về pháp luật sẽ ban hành.

Với định hướng là một môi trường hấp dẫn cho đầu tư, những quy định về thuế, lao động, tài chính và ngân hàng, an toàn lao động, đào tạo và lương bổng, các quy định và luật lệ đặt ra tại Singapore tạo điều kiện tốt nhất cho nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Thị trường tài chính và các loại hình đầu tư

Singapore rất chủ động trong việc thu hút các nguồn vốn trên thị trường. Vốn vay

có thể bằng Đôla Singapore, Đôla Mỹ, và những ngoại tệ khác trên thị trường. Ủy ban tiền tệ Singapore (MAS) là cơ quan đề ra quy định và quản lý chung về tiền tệ, tỉ giá, thị trường tài chính và vốn của quốc gia.

Singapore thành trung tâm quản lý tài sản thế giới, với quy mô tài sản được quản lý bởi các công ty quản lý quỹ tại Singapore tăng vọt từ 274 tỉ đô la Mỹ năm 1999 lên 2.600 tỉ đô la Mỹ năm 2015. Để phát triển ngành quản lý tài sản thì cần phải thu hút nhiều công ty quản lý quỹ thế giới, biến Singapore thành trung tâm đầu tư vào châu Á cũng như cho phép nhà đầu tư châu Á thông qua Singapore đa dạng hóa đầu tư ra châu Á. Nhưng muốn thu hút công ty quản lý quỹ thì phải có thị trường vốn phát triển sâu rộng, phong phú về sản phẩm. Vì vậy, MAS sửa đổi quy chế tạo điều kiện cho các công ty quản lý quỹ thâm nhập thị trường nội địa dễ dàng hơn. Tập đoàn Đầu tư Chính phủ (GIC) và MAS lần lượt đầu tư 35 tỉ đô la Mỹ và 10 triệu đô la Mỹ vốn “mồi” vào các công ty quản lý quỹ tốt và có cam kết phát triển ngành quản lý tài sản trong nước. Quy chế về Quỹ Bảo hiểm xã hội (CPF) được nới lỏng để người đóng bảo hiểm xã hội được thuê nhà quản lý tài sản chuyên nghiệp đầu tư phần bảo hiểm xã hội được phép đầu tư của mình.

Hệ thống ngân hàng của Singapore đạt mức phát triển chuyên nghiệp và có uy tín quốc tế cao. Sự lớn mạnh bắt đầu chủ yếu từ việc tự do hóa ngành ngân hàng nội địa từ năm 1999 rồi tiến hành sáp nhập, hợp nhất hàng chục ngân hàng trong nước thành ba ngân hàng nội địa chính gồm DBS, OCBC và UOB nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tiến ra thị trường hải ngoại. MAS cũng củng cố chất lượng quản trị doanh nghiệp và nâng tiêu chuẩn kế toán theo mức quốc tế, hướng dẫn tách biệt hoạt động phi tài chính với hoạt động tài chính của các tập đoàn ngân hàng, cũng như hạn chế sở hữu chéo.

Pháp luật buộc các ngân hàng không tham gia vào các doanh nghiệp phi tài chính. Ngân hàng có thể nắm giữ dưới 10% các công ty phi tài chính như là “cổ phiếu đầu tư.”

Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Singapore theo quốc gia

Đơn vị tính: triệu USD

Quốc gia/Vùng lãnh thổ	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng cộng	702.495	808.461	905.760	1.112.348	1.267.981	1.354.821	1.567.974
Châu Á	170.941	197.698	220.161	283.770	299.222	292.471	325.865
Brunei Darussalam	338	370	390	341	325	353	372
Campuchia	23	23	23	21	22	16	20
Trung Quốc	15.097	16.306	17.846	16.002	22.689	23.939	36.294
Hong Kông	21.801	30.393	33.490	50.218	48.713	56.149	61.034
Ấn Độ	23.104	23.862	25.444	25.759	23.904	18.911	20.687
Indonesia	2.055	3.819	2.799	2.348	3.120	4.350	5.803
Israel	4.747	4.534	4.668	4.503	1.932	1.773	1.559
Nhật Bản	55.338	60.069	72.246	110.106	115.247	92.795	99.945
Hàn Quốc	4.143	3.306	4.681	7.576	10.681	13.926	16.671
Lào	4	4	38	36	37	46	49
Malaysia	23.739	31.370	30.941	32.518	32.395	35.272	37.109
Myanmar	19	9	34	91	148	237	494

Quốc gia/Vùng lãnh thổ	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Philippines	2.420	2.959	3.731	3.060	3.760	3.370	4.086
Đài Loan	7.128	7.252	8.434	12.383	14.553	16.780	15.790
Thái Lan	4.153	3.806	4.176	4.534	5.263	6.671	7.956
Việt Nam	61	24	108	181	381	497	513
Châu Âu	260.406	280.778	302.759	326.557	385.152	413.212	471.182
Đan Mạch	8.974	10.028	10.496	10.722	14.340	15.823	14.142
Pháp	10.609	12.595	12.875	14.893	15.623	15.781	15.934
Đức	14.242	14.702	15.811	17.755	18.597	17.472	21.678
Ireland	7.132	7.898	7.322	10.259	22.234	26.806	24.658
Luxembourg	23.798	21.257	24.414	42.591	48.713	65.642	68.090
Hà Lan	71.651	90.556	84.902	70.063	99.821	102.392	123.400
Na Uy	22.057	20.732	21.118	21.476	22.340	20.175	16.564
Thụy Sĩ	28.546	32.349	39.636	44.348	48.404	40.072	40.005
Anh	55.900	49.092	59.016	62.181	60.142	66.741	85.029
Bắc Mỹ	79.091	110.316	136.908	200.855	253.388	290.327	355.804
Hoa Kỳ	74.645	105.145	129.928	192.312	243.060	279.723	339.270
Canada	4.447	5.171	6.980	8.543	10.327	10.604	16.533
Châu Đại Dương	14.583	15.720	17.505	23.642	25.184	25.684	22.108
Australia	10.053	10.220	10.425	15.217	15.806	15.577	16.559
New Zealand	3.082	3.473	4.288	3.571	3.869	4.463	3.180
Trung Mỹ, Nam Mỹ và vùng Ca-ri-bê	163.569	186.679	208.880	255.027	277.755	303.286	363.676
Châu Phi	13.761	16.844	19.273	21.984	25.308	28.660	28.154
ASEAN	32.812	42.383	42.239	43.130	45.450	50.812	56.401
Liên minh châu Âu (EU 28)	201.167	217.725	227.446	244.838	297.773	332.950	376.879

Nguồn: Cục Thống kê Singapore – 2019

Tổng vốn đầu tư vào Singapore theo lĩnh vực

Đơn vị tính: triệu USD

Lĩnh vực	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Tổng cộng	702.495	808.461	905.760	1.112.348	1.267.981	1.354.821	1.567.974
Sản xuất	140.038	127.710	159.820	156.996	166.793	170.148	181.582
Xây dựng	2.516	2.570	3.448	3.945	3.541	4.425	5.298
Bán buôn và bán lẻ	125.002	166.702	189.015	240.617	286.022	296.385	289.754
Hoạt động dịch vụ Nhà hàng và khách sạn	4.611	4.907	4.050	5.314	6.366	6.514	6.709
Vận tải và kho bãi	30.288	34.700	33.138	38.409	40.505	28.866	31.322
Thông tin và truyền thông	7.011	11.308	12.517	18.643	21.554	20.314	30.538
Dịch vụ Tài chính và Bảo hiểm	312.087	375.899	404.292	516.665	582.933	668.854	853.807

Lĩnh vực	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Bất động sản	25.760	29.551	31.892	37.128	34.274	38.588	40.421
Dịch vụ kỹ thuật, tư vấn, quản trị chuyên nghiệp	45.984	46.245	57.622	81.908	111.171	105.656	112.457
Khác	9.198	8.870	9.968	12.724	14.822	15.071	16.086

Nguồn: Cục Thống kê Singapore – 2019

Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước

Singapore có mạng lưới khá rộng các liên doanh nhà nước hoặc sở hữu nhà nước bởi tập đoàn Temasek Holdings, thuộc Bộ Tài chính Singapore. Như đã đề cập, các công ty này hoạt động trên nhiều lĩnh vực, trong đó tập trung mạnh vào những ngành chiến lược như viễn thông, truyền thông, vận tải công cộng, quốc phòng, cảng biển, sân bay v.v... Với sự ảnh hưởng sâu rộng, tập đoàn Temasek Holdings đề ra những quy định chung trong tổ chức và vận hành của các công ty nhà nước và công ty liên doanh. Phần lớn những viên chức nhà nước đã về hưu sẽ tham gia vào ban lãnh đạo hoặc giữ vị trí chuyên viên cao cấp của công ty.

Temasek hoạt động theo mô hình một quỹ đầu tư chuyên nghiệp - đầu tư vốn vào các doanh nghiệp có triển vọng và sử dụng các nguồn lực của mình để tạo ra giá trị gia tăng cho doanh nghiệp. Các khoản đầu tư mà quỹ hướng đến nhằm mục tiêu chuyển đổi nền kinh tế; tăng dân số thu nhập trung bình; khám phá sâu hơn các lợi thế so sánh,... Về vai trò của Temasek đối với các công ty nhà nước mà Temasek nắm giữ cổ phần (một công ty được coi là thuộc sở hữu nhà nước nếu tỷ lệ mà Temasek nắm giữ là trên 20%), Temasek không tham gia vào các hoạt động đầu tư của các công ty này mà chỉ thực hiện vai trò hỗ trợ đào tạo, giúp các doanh nghiệp nâng cao chất lượng quản trị và đội ngũ nhân viên với chuyên môn cao, hỗ trợ về mặt quản trị doanh nghiệp và đào tạo nhân lực. Điều này cũng loại bỏ được xung đột lợi ích trong các quyết định đầu tư hoặc thoái vốn tại công ty mà Temasek nắm giữ cổ phần.

Được thành lập năm 1974, Temasek đầu tư vào nhiều các lĩnh vực khác nhau, như dịch vụ tài chính, viễn thông, truyền thông và công nghệ, vận tải và công nghiệp, khoa học đời sống, ngành tiêu dùng, bất động sản, năng lượng và tài nguyên. Quỹ hiện có 10 văn phòng đại diện trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Ban đầu Temasek chỉ tập trung đầu tư nắm giữ cổ phần trong các công ty nhà nước Singapore có vai trò trọng yếu đối với nền kinh tế. Kể từ năm 2002, Temasek đã mở rộng hoạt động đầu tư ra nước ngoài, giúp đa dạng hóa đầu tư, tăng lợi nhuận, giảm thiểu rủi ro. Năm 2016 tỷ trọng danh mục đầu tư của Temasek theo khu vực địa lý là Singapore 29%; châu Á 40%; Bắc Mỹ, châu Âu, Úc và New Zealand 27%; và các khu vực khác là 4%.

Tại Singapore, Temasek nắm giữ phần lớn cổ phần của hãng hàng không Singapore Airlines, Công ty cảng quốc tế PSA, Công ty kỹ thuật công nghệ Singapore (STEngineering), Tập đoàn DBS... và là cổ đông lớn của nhiều công ty khác của đảo quốc sư tử. Nhiều cái tên danh tiếng khác cũng nằm trong danh mục đầu tư của Temasek như Tập đoàn Alibaba, Ngân hàng Bank of China, Ngân hàng xây dựng Trung Quốc, Standard Chartered, Tập đoàn Bảo hiểm China

Pacific... Còn tại Việt Nam, danh mục đầu tư của Temasek từ 2005 phần lớn tập trung vào các lĩnh vực tài nguyên, nông lâm nghiệp, hạ tầng, công nghệ thông tin, ngân hàng... Temasek cũng đã rót vốn vào tại không ít doanh nghiệp niêm yết của Việt Nam như Minh Phú, Hoàng Anh Gia Lai, Vinamilk,...

Thời kỳ ban đầu khi được thành lập, danh mục đầu tư của Temasek Holdings chỉ có trị giá 354 triệu USD Singapore. Con số này đã tăng lên 242 tỷ đô la Singapore (SGD) tại thời điểm 31/3/2016. Theo báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/3/2017, giá trị danh mục đầu tư ròng của Temasek đạt kỷ lục 275 tỷ SGD (khoảng 198 tỷ USD). Thu nhập cổ tức từ các danh mục đầu tư đạt 7 tỷ SGD, con số này gấp khoảng 19 lần chi phí lãi vay trong năm. Trong hơn 10 năm qua, Temasek đã đầu tư 206 tỷ SGD và thoái 151 tỷ SGD, đưa giá trị danh mục tăng 111 tỷ SGD trong thập kỷ qua, bất chấp tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2008 - 2009.

Có hai Quỹ Quốc gia lớn nhất của Singapore là Tập đoàn đầu tư của Chính phủ Singapore (GIC) và Temasek Holdings. Chính phủ thiết lập hai quỹ này để quản lý, đảm bảo duy trì đầu tư nước ngoài và dự trữ ngân sách quốc gia.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

Với sự ra đời của tổ chức Singapore Compact (SC), tỉ lệ nhận thức và áp dụng trách nhiệm xã hội của công ty ngày càng tăng. Vào tháng 5/2004, Ủy ban Ba bên Quốc gia về trách nhiệm xã hội của công ty được thành lập để nghiên cứu những vấn đề khó khăn khi triển khai và hướng giải quyết trên quy mô toàn quốc. Thông qua đó, rất nhiều chương trình liên quan được đưa ra để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện những quy định về trách nhiệm xã hội của công ty.

Chống tham nhũng

Singapore được xếp hạng cao trong danh sách những quốc gia có tỉ lệ tham nhũng thấp nhất thế giới. Để đạt được điều đó, chính phủ đã áp dụng mạnh luật chống tham nhũng với nhiều mức hình phạt. Luật này áp dụng trên lãnh thổ Singapore và người Singapore tại nước ngoài.

Hiệp định đầu tư song phương

Singapore đã ký kết Hiệp định Đảm bảo Đầu tư với 38 quốc gia, để đảm bảo đầu tư của các nước hoặc các công ty trước việc quốc hữu hóa tài sản khi xảy ra chiến tranh hoặc khủng hoảng không liên quan đến kinh tế.

Hiện nay, Singapore đã ký kết 13 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương bao gồm một số vấn đề về đầu tư với các đối tác quan trọng đã có hiệu lực như: Trung Quốc (CSFTA), Ấn Độ (CECA), Nhật Bản (JSEPA), Hàn Quốc (KSFTA), New Zealand (ANZSCEP), Panama (PSFTA), Peru (PeSFTA), Australia (SAFTA), Costa Rica (SCRFTA), Jordan (SJFTA), Sri Lanka (SLSFTA), Thổ Nhĩ Kỳ (TRSFTA), Hoa Kỳ (USSFTA). Bên cạnh đó, quốc gia này còn tham gia 11 FTA đa phương đã có hiệu lực thực thi như: ASEAN-Australia-New Zealand (AANZFTA); ASEAN-Trung Quốc (ACFTA); ASEAN-Hong Kông (AHKFTA); ASEAN-Ấn Độ (AIFTA); ASEAN-Nhật Bản (AJCEP); ASEAN-Hàn Quốc (AKFTA); ASEAN (AFTA);

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); EFTA-Singapore (ESFTA); GCC-Singapore (GSFTA); Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương TPSEP). Một FTA đa phương đã ký kết nhưng chưa có hiệu lực là Hiệp định thương mại tự do EU – Singapore (EUSFTA). Năm Hiệp định đang trong quá trình đàm phán, bao gồm: ASEAN - Ấn Độ (dịch vụ và đầu tư); ASEAN – Nhật Bản (dịch vụ và đầu tư); Liên minh kinh tế Á-Âu – Singapore (EAEU); Liên minh Thái Bình Dương – Singapore, Quan hệ đối tác kinh tế toàn diện khu vực.

Lao động

Tính đến tháng 7/2019, Singapore có gần 3,734 triệu người tham gia thị trường lao động. Theo số liệu thống kê tính đến hết tháng 12 năm 2018, lực lượng lao động tại Singapore là gần 3,715 triệu người, trong đó có 1,386 triệu lao động nước ngoài. Phân theo các lĩnh vực của nền kinh tế, thì ngành công nghiệp sản xuất chiếm 13,1% lực lượng lao động của cả nước, ngành xây dựng chiếm 12%, dịch vụ chiếm 74% và các ngành khác chiếm 0,7%. Đáng chú ý, đối với ngành công nghiệp sản xuất, tổng số lao động tính tới hết năm 2018 là 488,2 nghìn người, thì có tới 242,8 nghìn người là lao động nước ngoài, còn lại 245,4 nghìn người lao động bản địa, tương đương xấp xỉ tỉ lệ 50:50. Còn đối với ngành xây dựng, lực lượng lao động nước ngoài chiếm ưu thế áp đảo, khi trong tổng số 444,2 nghìn người làm trong ngành này thì có tới 327,4 nghìn người là lao động nước ngoài, chiếm 73,7%; còn lại 116,9 ngàn người là lao động bản địa, chiếm 26,3%. Dịch vụ là ngành thu hút lao động lớn nhất và cũng là ngành mà lao động địa phương chiếm đa số. Trong tổng số hơn 2,755 triệu người làm trong ngành này, có tới gần 1,945 triệu người là lao động bản địa, chiếm 70,6%, còn lại 810,5 nghìn người là lao động nước ngoài, chiếm 29,4.

Luật lao động của Singapore có tính linh hoạt cao, lao động nước ngoài phải xin phép tại Bộ Nhân lực Singapore.

Singapore áp mức trần về tỉ lệ lao động nước ngoài phổ thông/bán lành nghề và các lao động trong nước cho các công ty tuyển dụng, và trả lương hàng tháng cho mỗi lao động nước ngoài không có tay nghề hoặc bán lành nghề. Chính phủ cũng cung cấp các ưu đãi và hỗ trợ cho các công ty tự động hoá và đầu tư vào công nghệ tiết kiệm lao động.

Mối quan hệ Quản lý – Lao động tại Singapore nhìn chung khá thân thiện. Khoảng 20% lực lượng lao động tổ chức thành công đoàn. Đa số các đoàn thể đều liên kết với Liên hiệp thương mại quốc gia (NTUC), có mối quan hệ với đảng cầm quyền PAP.

Pháp luật Singapore không quy định về mức lương tối thiểu, chính phủ đưa ra chính sách cho phép lực lượng lao động tự do xác định mức lương. Singapore có hệ thống tiền lương linh hoạt, Hội đồng tiền lương quốc gia (NWC) đề nghị điều chỉnh lương không bắt buộc trên cơ sở hàng năm.

Khu thương mại tự do

Singapore có 8 khu thương mại tự do (FTZ), 6 khu cảng hàng hóa và 2 sân bay quốc tế. Khu FTZ là nơi trữ và tái đóng gói hàng hóa xuất nhập khẩu quá cảnh tại Singapore trước khi chuyển đến nước thứ ba. Công ty trong và ngoài nước đều có thể đăng ký hoạt động tại các khu FTZ này.

Chương 7: Dự án tài chính và thương mại

Singapore là quốc gia có hệ thống tài chính phát triển với nhiều loại hình hỗ trợ cho hoạt động xuất nhập khẩu. Vận chuyển hàng sẽ được tiến hành theo thư tín dụng và hối phiếu, tùy theo đề nghị của nhà xuất khẩu và uy tín của đối tác.

Thời hạn thanh toán phổ biến trong khoảng 30 đến 90 ngày và tùy theo điều kiện thị trường. Bảng báo giá thường theo tiêu chuẩn giá CIF.

Nếu dùng Đôla Mỹ (USD) làm ngoại tệ giao dịch chính thì công ty phải ghi rõ trong Hợp đồng để tránh nhầm lẫn với Đôla Singapore (SGD).

Nhà xuất khẩu nếu dùng SGD làm ngoại tệ giao dịch thì liên hệ với ngân hàng để biết tỉ giá cập nhật mới nhất.

Singapore dùng mét (m) làm hệ đo chuẩn nên bảng báo giá phải được soạn tương ứng phù hợp.

Hệ thống ngân hàng

Singapore là trung tâm tài chính quốc tế uy tín. Quốc gia này là trung tâm trao đổi tiền tệ cũng như thương mại hàng đầu thế giới.

Có khoảng 900 ngân hàng nội địa và quốc tế, các quỹ tài chính tại Singapore cung cấp các dịch vụ liên quan đến tài chính thương mại, ngoại hối, các hoạt động thuộc thị trường vốn, vay vốn, bảo lãnh tín dụng, mua bán và sáp nhập, quản lý tài sản, kinh doanh chứng khoán, tư vấn dịch vụ tài chính và các dịch vụ bảo hiểm chuyên biệt.

Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS) có vai trò như ngân hàng trung ương với tất cả các chức năng, bao gồm cả phát hành tiền tệ. Đơn vị tiền là Đôla Singapore. Cơ quan Tiền tệ Singapore thuộc sự quản lý và sở hữu của Bộ Tài chính. Ngoài công tác về quản lý hoạch định chính sách về tài chính, cơ quan này có Phòng Xúc tiến Lĩnh vực Tài chính giúp hỗ trợ quảng bá những hoạt động tài chính mới, phát triển hệ thống công nghệ thông tin và nguồn nhân lực cho ngành, thiết kế các ưu đãi phù hợp để thu hút các công ty tài chính quốc tế đến hoạt động tại Singapore.

Singapore có chương trình bảo hiểm tiền gửi theo hướng dẫn của Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2005, có hiệu lực vào ngày 1/4/2006. Chương trình bồi thường cho cá nhân hoặc tổ chức có tài khoản tiền gửi lần đầu ở hạn mức 20.000 Đôla Singapore vào các khoản tiết kiệm, gửi có kỳ hạn hoặc không kỳ hạn, công nợ... v.v. nếu có rủi ro xảy ra đối với ngân hàng hoặc công ty tài chính. Chương trình này được thành lập từ các khoản đóng góp của các ngân hàng và công ty tài chính đang hoạt động tại Singapore.

Trong trường hợp xấu nhất khi mà ngân hàng hoặc công ty bảo hiểm bị đóng cửa, đặc biệt trong bối cảnh suy giảm kinh tế toàn cầu, một mạng lưới an toàn được đưa ra bởi bảo hiểm tiền gửi và quỹ bảo vệ người mua bảo hiểm. Bảo hiểm tiền gửi, một đảm bảo chắc chắn cho tiền gửi, có thể thanh toán lên đến 20.000 Đôla Singapore cho mỗi tài khoản cá nhân cho mỗi ngân hàng. Đối với các khoản tiền gửi cao hơn mức thanh toán, khách hàng có thể yêu cầu bồi thường từ tài sản của ngân hàng bị đóng cửa. Những khách hàng sẽ được ưu tiên trước so với các chủ nợ không có bảo đảm và các cổ đông khác của công ty.

Cơ quan Tiền tệ Singapore cùng với Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Singapore

quản lý các hạn mức bảo hiểm tiền gửi, họ xem xét thường xuyên các giới hạn mức độ của bảo hiểm, đánh giá theo các tiêu chí và mục tiêu đã đề ra theo tiêu chuẩn quốc tế.

Cơ quan Tiền tệ Singapore được đánh giá cao trong công tác quản lý và giám sát trong lĩnh vực dịch vụ tài chính. Báo cáo tài chính phải phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và kiểm toán thực hiện bởi các công ty kế toán được quốc tế công nhận. Khuôn khổ pháp lý về tài chính nhất quán tiêu chuẩn cao, giúp tạo dựng được vị thế là trung tâm tài chính quốc tế uy tín. MAS (Ngân hàng Trung ương Singapore) giám sát các tập đoàn tài chính đa ngành theo hướng tiếp cận “toàn bộ tập đoàn”, tập trung vào giám sát rủi ro trong tất cả hoạt động nghiệp vụ đa dạng của chúng. Việc MAS theo đuổi áp dụng các chuẩn mực quốc tế và các thông lệ tốt nhất như quy định về vốn theo Basel và hoạt động phòng chống rửa tiền đã đem lại uy tín cao, tạo sự ổn định cho hệ thống tài chính, kể cả trong những giai đoạn khủng hoảng tài chính.

Đồng thời, MAS thường tích cực tham vấn ngành trước khi ban hành chính sách và sáng kiến mới nhằm tạo dựng một hệ thống tài chính có tính đáp ứng và luôn tiến bộ. Ngoài ra, từ sau khủng hoảng tài chính khu vực năm 1997, MAS đã tiến hành cải cách thể chế mạnh mẽ, gồm, ví dụ, chuyển từ cách tiếp cận “một cỡ chung cho tất cả” sang “giám sát dựa trên mức rủi ro”, theo đó, ví dụ, các tổ chức tài chính sẽ chịu sự giám sát và trừng phạt tùy mức độ rủi ro và khả năng xử lý rủi ro của chúng.

Yếu tố chính tiếp theo tạo nên câu chuyện thành công của Singapore là chiến lược phát triển tài chính hướng ngoại, do nền kinh tế nội địa nhỏ không mang lại nhiều cơ hội. Để hướng ngoại mà không bị tác động, giữ được tự chủ chính sách, Singapore đã sớm phát triển hệ thống ngân hàng hai lớp từ năm 1968, theo đó tách biệt các giao dịch bằng ngoại tệ khỏi các giao dịch bằng nội tệ bằng cách dùng tài khoản hạch toán riêng. Sự tách biệt này cho phép các dòng tiền quốc tế chảy vào Singapore không làm ảnh hưởng chính sách tiền tệ của Singapore, cũng như bảo vệ các ngân hàng nội địa trước các ngân hàng quốc tế lớn.

MAS quản chặt giao dịch nội tệ với các tiêu chí khắt khe để bảo vệ an toàn hệ thống, trong khi lại nới lỏng chế tài với giao dịch ngoại tệ, thậm chí còn cho miễn thuế. Bởi vậy, giá trị giao dịch ngoại tệ đã tăng trưởng vượt xa so với hoạt động nội địa, với số dư tài khoản từ 33 triệu đô la Mỹ năm 1968 vọt lên 2.000 tỉ đô la Mỹ năm 2013.

Quản lý ngoại hối

Sự phát triển nhanh chóng của Singapore có liên quan mật thiết với việc quản lý hữu hiệu về tài chính. Những chính sách bảo thủ về tài chính và tiền tệ đã tạo ra mức tiết kiệm cao, cùng với số lượng lớn về đầu tư nước ngoài đã giúp cho Singapore tăng trưởng mà không bị tích lũy số nợ nước ngoài.

Singapore có một nền kinh tế đặc biệt cởi mở. Từ năm 1967 đến năm 1973, đồng đô la Singapore bị buộc chặt vào đô la Mỹ, nhưng rồi sau đó được thả nổi. Cơ quan phụ trách về tiền tệ của Singapore đã theo một chính sách can thiệp vào cả thị trường tiền tệ trong nước cũng như thị trường ngoại hối để duy trì một mãi lực mạnh cho đồng tiền ở đây. Chiến lược đa diện này đã được vạch ra để biến Singapore thành một trung tâm tài chính bằng cách thu hút các loại quỹ tiền tệ

đồng thời tránh sự mất cân bằng trong các hoạt động chi thu khổng lồ của Quỹ Dự phòng Trung ương. Ngoài ra, đồng tiền mạnh ở đây còn hỗ trợ cho chiến lược trả lương cao trong công nghiệp, dẫn tới sự đảm bảo lâu dài về chất lượng hơn là chú trọng vào giá cả nhất thời, làm cơ sở tạo cho sức cạnh tranh trong xuất khẩu.

Khi sự phát triển kinh tế nở rộ ở khu vực Đông Nam Á, nhu cầu về các quỹ đầu tư nước ngoài ngày càng tăng, và từ đó người ta cần một trung tâm trong khu vực đủ khả năng làm nhiệm vụ trung gian về tài chính. Singapore đã đáp ứng tốt cho nhu cầu này.

Chính quyền Singapore đã hình thành một hệ thống ngân hàng ngoài nước để tập trung vào thị trường tài chính bên ngoài và các hoạt động về ngoại hối. Các quỹ tiền tệ quản lý ở Singapore do người nước ngoài đứng tên dùng để đầu tư cho thị trường trong nước hay ngoài nước đều được miễn thuế. Chiến lược hướng ngoại còn thể hiện nhờ ưu thế có múi thời gian thuận lợi nối kết thời điểm đóng cửa của thị trường Mỹ với thời điểm mở cửa lại thị trường châu Âu nên Singapore là một cầu thành của thị trường kinh doanh ngoại hối toàn cầu hoạt động suốt 24 giờ. Với việc tách biệt hoạt động ngân hàng hải ngoại cùng với cho phép kinh doanh các hợp đồng tiền tệ tương lai, thị trường ngoại hối của Singapore hiện lớn thứ ba toàn cầu, vượt Thụy Sĩ năm 1992 và Tokyo năm 2013.

Sự phát triển của thị trường ngoại hối và các hoạt động ngân hàng hải ngoại sẽ kích thích sự phát triển của ngành ngân hàng. Năm 1973, MAS cấp phép cùng với những khuyến khích chính sách cho loại hình ngân hàng hải ngoại để thu hút các ngân hàng quốc tế lớn hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng hải ngoại, ngoại hối, và ngân hàng bán buôn với người không cư trú. Kết quả là tỷ trọng đóng góp của ngành tài chính vào GDP của Singapore đã tăng lên 12% năm 1997.

Chương 8: Đi lại

Tập quán kinh doanh

Những thảo luận trong quá trình thương lượng kinh doanh của người Singapore khá thẳng thắn và cởi mở. Tiếng Anh là ngôn ngữ chính được sử dụng tại Singapore và phần lớn những nhà kinh doanh có vốn kiến thức chuyên ngành khá chuyên sâu. Trong văn hoá kinh doanh của Singapore, những quan hệ cá nhân thường được coi trọng hơn công ty mà bạn đại diện. Người Singapore thường có niềm tin cố hữu về những người cùng dân tộc. Văn hoá kinh doanh của Singapore mang tính cạnh tranh cao và có đạo đức kinh doanh mạnh mẽ khác thường. Năng lực chuyên môn, những thành tích và khả năng làm việc theo nhóm được đánh giá cao. Người Singapore không thích những thông tin "ngoài lề". Doanh nhân Singapore thường có khuynh hướng để tình cảm lấn át việc ra quyết định và giải quyết vấn đề. Chủ nghĩa dân tộc có ảnh hưởng mạnh tới suy nghĩ. Nhân viên người Singapore rất trung thành với công ty. Xây dựng quan hệ với từng thành viên trong nhóm làm việc rất quan trọng trong việc kinh doanh tại Singapore. Cần tạo mối quan hệ kinh doanh sao cho bạn hàng Singapore phải cảm thấy thoải mái khi làm việc với bạn.

Lịch sự là phần không thể thiếu trong quan hệ kinh doanh thành công tại Singapore. Tuy nhiên lịch sự không có ảnh hưởng tới việc quyết định kinh doanh của người Singapore. Giống như Việt Nam, người Singapore có thể hỏi những câu hỏi riêng tư về hôn nhân hay thu nhập. Bạn có thể từ chối trả lời một cách lịch sự, song nếu không trả lời những câu hỏi như vậy của người Singapore thì mối quan hệ có thể kém đi. Tuổi tác và thâm niên được kính trọng trong văn hóa kinh doanh Singapore. Nếu bạn là thành viên của một đoàn đại biểu, thì thành viên quan trọng nhất phải được giới thiệu đầu tiên.

Phần lớn các doanh nhân Singapore là người gốc Hoa. Nhiều người có tên tiếng Anh, ví dụ như ông Nancy Goh, hoặc vẫn giữ tên tiếng Hoa, ví dụ như ông Chan Yiu Kei. Bên cạnh đó là những người gốc Malay hoặc Ấn. Để thể hiện lịch sự và tránh gọi nhầm giữa họ và tên, bạn nên hỏi thẳng thắn cách họ muốn gọi trong giao tiếp (dùng câu hỏi lịch sự - How shall I address you?).

Đưa danh thiếp là điều bắt buộc cơ bản nhất trong văn hóa kinh doanh và giao tiếp xã hội tại Singapore. Danh thiếp được trao đổi vào lúc bắt đầu cuộc gặp gỡ, ngay sau khi giới thiệu. Trao nhận danh thiếp nên bằng hai tay. Xem danh thiếp của đối tác một cách cẩn thận và cung kính. Không bao giờ được dùng tay trái khi trao đổi danh thiếp. Khi ngồi nói chuyện với đối tác không nên ngồi chéo chân. Ra hiệu vẫy tay nên vẫy bằng tay phải với lòng bàn tay hướng xuống đất, các ngón tay hướng ra và vẫy lại. Danh thiếp nên được in (in nổi là tốt nhất) bằng tiếng Anh. Do tỉ lệ dân kinh doanh Singapore là người Trung Quốc cao nên mặt sau danh thiếp nên dịch sang tiếng Trung Quốc. Màu vàng là màu ưa chuộng trên danh thiếp đối với người Hoa. Người Singapore rất nhiệt tình khi trao đổi danh thiếp.

Với vị trí gần đường xích đạo, Singapore mang đặc trưng khí hậu nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình khoảng 28 – 32 độ C, có độ ẩm cao và thường xuyên có mưa rào. Vào buổi tối nhiệt độ hạ thấp xuống khoảng 24 – 26 độ C. Tất cả các khu vực trong nhà đều được trang bị máy lạnh.

Ở Singapore, mọi người đi làm có trang phục công sở rất lịch sự và thanh lịch, phù hợp với đặc điểm thời tiết tại đây và thể hiện sự năng động, hiện đại của

người làm kinh doanh hoặc văn phòng.

Đưa tiền tip cho người phục vụ không phổ biến ở đây do các nhà hàng, quán ăn thường đã được cộng thêm 10% phí phục vụ và 7% thuế VAT vào hóa đơn. Đơn vị tiền tệ sử dụng tại đây là Đôla Singapore. Bạn có thể đổi tiền tại các quầy đổi ngoại tệ đặt tại sân bay, các khu trung tâm thương mại, hoặc bất kỳ khách sạn nào. Các thẻ tín dụng quốc tế như VISA card, MASTER card, Diners Club...v.v được sử dụng phổ biến tại đây.

Khai báo hải quan khi nhập cảnh

Có 4 nhóm hàng phải khai báo hải quan và nộp thuế nếu khách du lịch đem theo quá mức cho phép khi nhập cảnh Singapore là rượu bia, thuốc lá, xăng và xe máy. Thông tin chi tiết có thể tham khảo tại :

http://travel.state.gov/travel/cis_pa_tw/cis/cis_1017.html.

Thị thực nhập cảnh

Hiện nay người Việt Nam không cần xin VISA nhập cảnh vào Singapore. Khi bạn có hộ chiếu bạn có thể được nhập cảnh thẳng vào Singapore trong thời hạn thường là 30 ngày. Tuy nhiên, Cục Xuất nhập cảnh Singapore (IMMIGRATION & CHECKPOINTS AUTHORITY), gọi tắt là ICA có quyền xét cho từng trường hợp và đôi khi họ chỉ có thể cho bạn vào Singapore với thời hạn 1 hoặc 2 tuần.

Thời hạn cho phép tính cả ngày đến và ngày về, vậy để không vi phạm luật nhập cư trái phép và không bị phạt, hay không bị căng thẳng lo sợ vv... bạn nên kiểm tra thời hạn hoặc nhờ bất kể ai là người Việt Nam biết tiếng Anh kiểm tra giúp bạn.

Cơ quan Quản lý Di trú và Cửa khẩu Singapore (ICA)

Địa chỉ: Tòa nhà ICA, 10 Kallang Road, Singapore 208718

Điện thoại: 6391 6100

Viễn thông

Singapore đã đạt được nhiều tiến bộ trong việc cải thiện cơ sở hạ tầng số hóa, qua đó thúc đẩy tăng cường năng lực và mở rộng ứng dụng số hóa trong các hộ gia đình và doanh nghiệp. Singapore có hệ thống cáp quang và mạng 4G, tăng đáng kể tốc độ truyền tải thông tin với tốc độ kết nối Internet trung bình của Singapore đã tăng từ 5,4 megabit mỗi giây (Mbps) năm 2012 lên 20 Mbps năm 2016, ngang với Nhật Bản và Phần Lan. Singapore cũng nằm trong nhóm đầu các quốc gia có tốc độ kết nối 4G nhanh nhất thế giới, một phần nhờ liên tục đầu tư cải thiện hạ tầng mạng. Tổng lượng đăng kí băng thông rộng cáp quang và đăng ký 4G tại Singapore đã tăng gấp đôi trong vòng 5 năm qua. Tốc độ internet nhanh hơn thúc đẩy các hộ gia đình Singapore chuyển dần nhiều hoạt động của mình vào không gian kỹ thuật số. Theo khảo sát thường niên của Cơ quan Phát triển Thông tin – Truyền thông Singapore (IMDA) thì trong giai đoạn 2010 - 2015 số lượng người tham gia vào các hoạt động internet như mua sắm trực tuyến và các giao dịch tài chính trực tuyến tăng lên đáng kể. Các doanh nghiệp cũng đầu tư

vào các tài sản số nhằm tăng cường năng lực số ngày càng nhiều. Trong khoảng thời gian 2013-2015, tổng chi vốn cho các tài sản số cố định tăng hàng năm trung bình 7,1%. Theo đó, các doanh nghiệp cũng tăng cường sử dụng các công cụ số trong các hoạt động kinh doanh thường nhật, tăng cường áp dụng thanh toán điện tử và các dịch vụ di động trong kinh doanh.

Mức độ ứng dụng các loại công cụ và năng lực kỹ thuật số như dịch vụ điện toán đám mây, các nhà máy thông minh,... cũng tăng nhanh.

Chính phủ Singapore đề ra chiến lược xây dựng Quốc gia thông minh và cũng cam kết hàng năm đầu tư khoảng 1% GDP cho nghiên cứu và phát triển. Những quyết sách đó đã đem lại thành quả ấn tượng. CNTT đã trở thành một phần của cuộc sống tại Singapore, theo đó 75% hộ gia đình có ít nhất một máy tính, trên 50% có kết nối băng thông rộng để lướt mạng. Ngành công nghiệp CNTT đóng góp tới 6,5% vào GDP của cả nước. Hơn 172.000 người làm việc trong lĩnh vực CNTT sẵn sàng hỗ trợ mọi nhu cầu về thông tin, truyền thông, viễn thông của nền kinh tế và xã hội.

Vận tải

Được Ngân hàng Thế giới xếp vị trí thứ nhất trên 155 quốc gia về lĩnh vực logistics, cùng với vị trí chiến lược tại khu vực Đông Nam Á, Singapore hiện đang là một trung tâm thương mại, giao dịch, vận chuyển hàng hóa toàn cầu, đồng thời cũng là một trung tâm dữ liệu đào tạo về kiến thức chuyên môn giao dịch và vận tải quốc tế. Chỉ trong năm 2016, Singapore là nơi đặt trụ sở hoạt động của hơn 7.000 công ty liên quan đến lĩnh vực logistics trên toàn cầu, đóng góp 9% tổng số lực lượng lao động và 9% GDP cho quốc gia này. Hiện nay, có đến 21 trong số Top 25 các nhà cung cấp dịch vụ logistics toàn cầu có trụ sở tại Singapore, trong đó bao gồm các tên tuổi lớn như: Agility, DHL, FedEx, TNT, UPS, Nippon Express, NYK Logistics và Toll Logistics.

Sân bay quốc tế Changi là một trung tâm vận chuyển hàng không quốc tế (cảng trung chuyển hàng không) lớn và là cửa ngõ rất quan trọng của châu Á nói chung và Đông Nam Á nói riêng. Trong 5 năm liên tiếp (từ năm 2013 - 2017), sân bay này đã được tổ chức Skytrax vinh danh là sân bay tốt nhất thế giới. Sân bay Changi có 3 nhà ga (terminal) kết nối bằng hệ thống di chuyển bằng băng chuyền. Sân bay Changi (Singapore) đã chào đón một lượng khách kỷ lục đạt 65,6 triệu người vào năm 2018. Lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không trong năm 2018 cũng tăng 1,4% và đạt 2,15 triệu tấn. Hiện sân bay Changi có rất nhiều chuyến bay thẳng đến 19 thành phố châu Âu, mức cao nhất ghi nhận được trong vòng 10 năm qua.

Cảng biển Singapore được kết nối với 600 cảng tại 123 quốc gia thông qua 200 tuyến vận chuyển. Kinh tế hàng hải hiện đóng góp trực tiếp 7% vào tổng giá trị GDP, gián tiếp 10% vào các ngành dịch vụ khác vốn chiếm tới 1/3 tỷ trọng kinh tế của đất nước này. Trung bình, hàng ngày Cảng Singapore (Port of Singapore Authority - PSA) phải lưu thông đến 91.000 container, tương đương với 60 tàu ra vào cảng. Trong đó, 5% lượng hàng sẽ được tiêu thụ ngay tại Singapore, 95% hàng hóa còn lại sẽ tiếp tục được vận chuyển tới nhiều địa điểm trên toàn thế giới thông qua chuỗi cung ứng. Chỉ trong năm 2015, lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng hải qua Singapore đã lên tới 32.2 triệu TEU. Tổng số chiều dài của số container vận chuyển hàng năm dài gấp 4 lần đường xích đạo của trái đất.

Hiện nay, chính quyền Singapore đang chuẩn bị cho ngành Hàng hải trong tương lai thông qua việc mở rộng cảng Pasir Panjang. Khu vực mở rộng được thiết kế giúp gia tăng khối lượng lưu thông container thêm 15 triệu đơn vị TEU, gia tăng tổng khối lượng lưu thông hàng hóa thông qua cảng biển của đảo quốc này lên tới 50 triệu đơn vị TEU, nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hải của toàn thế giới trong tương lai.

Ở Singapore, taxi là phương tiện di chuyển phổ biến với mức giá thấp, an toàn và phần lớn tài xế có thể dùng tiếng Anh. Nhằm hạn chế việc kẹt xe, chính phủ áp dụng mức thuế phạt các phương tiện vào khu vực trung tâm hành chính trong giờ cao điểm. Hệ thống metro của Singapore rất tiên tiến và chính phủ đang có kế hoạch mở rộng phạm vi hệ thống này.

Ngôn ngữ, tư duy

Có bốn ngôn ngữ chính thức được sử dụng ở Singapore: tiếng Mã lai, Quan Thoại, Tamil (ngôn ngữ của vùng Nam Ấn và Sri Lanka) và tiếng Anh. Tiếng Anh là ngôn ngữ dùng trong kinh doanh và hành chính, và được sử dụng rộng rãi. Hầu hết mọi người dân Singapore đều nói được hai ngôn ngữ, tiếng mẹ đẻ và tiếng Anh. Tiếng Mã Lai là ngôn ngữ quốc gia.

Sự có mặt của các ngôn ngữ khác, đặc biệt là các biến thể của tiếng Mã Lai và tiếng Hoa, đã có ảnh hưởng rõ rệt đến cách dùng tiếng Anh tại Singapore. Ảnh hưởng này đặc biệt rõ nét trong cách sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp thông thường, một dạng tiếng Anh lai tiếng địa phương thường được biết đến với tên gọi Singlish. Là một dấu hiệu đặc trưng để nhận biết người Singapore, ngôn ngữ này tiêu biểu cho hình thức biến tấu ngôn ngữ bằng cách lồng ghép các từ của tiếng Mã Lai, tiếng Hoa và tiếng Ấn vào tiếng Anh.

Trong số những loại tiếng Hoa địa phương khác nhau thì tiếng Phổ Thông được chọn là ngôn ngữ chính của cộng đồng người Hoa tại Singapore thay vì các biến thể khác như tiếng Phúc Kiến (Hokkien), tiếng Triều Châu (Teochew), tiếng Quảng Đông (Cantonese), tiếng Khách Gia (Hakka), tiếng Hải Nam (Hainanese) và tiếng Phúc Châu (Foochow).

Trong phần lớn dân số biết hai thứ tiếng, tiếng Anh và tiếng Hoa phổ thông là hai ngôn ngữ được dùng phổ biến nhất trong cuộc sống hàng ngày. Tiếng Anh là ngôn ngữ giao tiếp chính trong kinh doanh, giáo dục, truyền thông và văn bản hành chính.

Ở Singapore, bạn sẽ thấy xã hội khá cởi mở trong việc tiếp nhận các luồng thông tin khác nhau. Nền giáo dục Singapore ngày càng huấn luyện cho người Singapore tư duy khách quan, khoa học và logic. Người Singapore cũng trung thành với đất nước, công ty và nhóm xã hội của họ, nhưng các mối quan hệ thì không đặt nặng trên sự quen biết cá nhân.

Người Singapore đánh giá sự vật hoặc đối tượng thông qua kinh nghiệm trực tiếp và các bằng chứng cụ thể, chứ không qua diễn giải của người khác. Điều này có lẽ xuất phát từ kinh nghiệm lịch sử của bản thân quốc gia họ và ý thức ngày càng cao về những sự thật khách quan.

Người Singapore chịu ảnh hưởng bởi ít nhất ba hệ thống giá trị khác nhau xuất phát từ ba nguồn gốc văn hóa khác nhau: Trung Hoa, Malaysia và Ấn Độ. Chuẩn

mục xử sự đề cập trong bài này căn cứ trên nền văn hóa có ảnh hưởng mạnh nhất là Trung Hoa.

Gia đình được xem là yếu tố quan trọng nhất trong xã hội, nên nền tảng gia đình tạo ra sự yên ổn cho người Singapore.

Một người Singapore luôn phấn đấu để đạt đến quyền lực chính trị, sự giàu có hoặc hấp thu được một nền giáo dục cao, vì các yếu tố này sẽ tạo cho họ một vị trí xã hội vững vàng. Dù ý thức dân tộc rất cao nhưng đây là một xã hội đa chủng và đa văn hóa nên cấu trúc chung của tâm lý xã hội vẫn còn đang biến chuyển.

Thương lượng kinh doanh

Thương lượng kinh doanh ở Singapore tuy có nhanh hơn những vẫn nhuốm chút phong cách Đông phương, nên hãy từ tốn. Cách từ chối khéo léo để không làm bề mặt người khác cũng giống các nước phương Đông khác, nghĩa là họ ít dùng chữ "không" thẳng thừng.

Người Singapore thích làm việc với cá nhân bạn vì họ thấy thích và thoải mái khi cùng hoạt động. Nếu công ty thay bạn bởi một người khác, thì người đó không phải đương nhiên được thừa hưởng sự "hâm mộ" đó mà họ phải vun đắp lại mối quan hệ này (trừ phi người thay thế là bà con ruột thịt của bạn).

Tuổi tác là điều được kính trọng nhất, kể đến là chức vụ nên nếu bạn đi làm việc theo đoàn nhớ giới thiệu theo thứ tự ưu tiên trên.

Khi giao tiếp, cần nói năng nhẹ nhàng từ tốn, luôn giữ thái độ đúng mực, dành đủ thời gian cho người nói chuyện suy nghĩ để trả lời các vấn đề. Người Singapore không thích thái độ nhảy xổ vào vấn đề khi người nói vừa dứt câu phát biểu.

Phép lịch sự cho phép mọi người đều có một khoảng thời gian ngừng (thông thường khoảng 15 giây) trước khi bắt đầu trả lời một vấn đề được hỏi. Nhiều người lầm tưởng rằng sự im lặng đó hàm nghĩa đồng ý và tiếp tục đặt vấn đề trước khi người Singapore kịp trả lời

Các chủ đề dễ tìm sự đồng cảm là du lịch, những kế hoạch tương lai, các thành tựu về tổ chức xã hội và về nghệ thuật ẩm thực.

Y tế

Singapore từ lâu được tổ chức Y tế thế giới xếp hạng là một trong 10 quốc gia có hệ thống chăm sóc sức khỏe tốt nhất trên thế giới. Chính phủ Singapore cũng đưa ngành y tế vào nhóm 4 ngành mũi nhọn của Singapore với việc tập trung phát triển cả về chất và lượng. Ngành y tế Singapore đã mang lại nguồn thu khổng lồ cho Singapore thông qua hình thức thu hút khách du lịch chữa bệnh nước ngoài.

Các bệnh viện lớn bao gồm Bệnh viện tổng hợp Singapore, Bệnh viện KK, Bệnh viện đại học quốc gia, Bệnh viện Mount Elizabeth, Bệnh viện Gleneagles, Bệnh viện East Shore, Trung tâm Ung thư Parkway

Giờ địa phương, giờ làm việc và các ngày lễ

- Giờ làm việc từ 8g30 sáng đến 5g00 chiều, từ thứ hai đến thứ sáu.
- Các cơ quan hành chính nhà nước không làm việc ngày thứ bảy.

- Các khu thương mại mua sắm mở cửa từ 10g00 sáng đến 9g00 tối.

Các ngày nghỉ lễ bao gồm:

- 1 tháng 1: Tết Dương lịch
- 3 – 4 tháng 2: Tết Âm lịch
- 22 tháng 4: Lễ phục sinh
- 1 tháng 5: Ngày quốc tế lao động
- 17 tháng 5: Lễ Phật đản
- 9 tháng 8: Quốc khánh Singapore
- 30 tháng 8: Lễ hội Hari Paya Puasa (Lễ đánh dấu sự kết thúc của tháng chay Ramadan)
- 26 tháng 10: Lễ Deepavali (Lễ hội Ánh sáng của người Ấn Độ)
- 6 tháng 11: Lễ hội Hari Raya Haji (Lễ Tế thần của người Hồi Giáo)
- 25 tháng 12: Giáng sinh

Chương 9: Đầu mối liên lạc và sự kiện thương mại

Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore

Địa chỉ: 10 Leedon Park, Singapore 267887

Điện thoại: (+65) 64625938 (Văn Phòng)

(+65) 64625994 (Lãnh sự)

(+65) 64683747 (Thương vụ)

(+65) 66967709 (Bộ phận Đầu tư)

(+65) 66692467 (Văn phòng Tùy viên Quốc phòng)

Fax: (+65) 64689863 (Văn phòng)

(+65) 64625936 (Lãnh sự)

(+65) 64670458 (Thương vụ)

(+65) 66967709 (Bộ phận Đầu tư)

(+65) 96579928 (Văn phòng Tùy viên Quốc phòng)

Email: vnemb@singnet.com.sg hoặc vnemb.sg@mofa.gov.vn

Website: <http://www.vietnamembassy-singapore.org/>

Giờ làm việc: Thứ Hai đến thứ Sáu:

- Sáng: 9h00 - 12h
- Chiều: 15h00 - 17h00

Các cơ quan chính phủ Singapore

- Cơ quan quản lý kế toán và doanh nghiệp – <http://www.acra.gov.sg>
- Tổ chức Nghiên cứu Khoa học, Công Nghệ Singapore (ASTAR)
<http://www.a-star.edu.sg>
- Cơ quan quản lý xây dựng – <http://www.bca.gov.sg>
- Quỹ dự phòng trung ương – <http://www.cpf.gov.sg>
- Trung tâm quản lý dược (CDA) – <http://www.hsa.gov.sg>
- Trung tâm giám định pháp y (CFM) – <http://www.hsa.gov.sg>
- Trung tâm quản lý Thiết bị Y tế (CMDR) – <http://www.hsa.gov.sg>

- Hãng hàng không Dân dụng Singapore – <http://www.caas.gov.sg>
- Ban Phát triển kinh tế – <http://www.sedb.com>
- Cục tuyên truyền sức khỏe– <http://www.hpb.gov.sg>
- Cơ quan quản lý nhập cư– <http://www.ica.gov.sg>
- Cục thuế – <http://www.iras.gov.sg>
- Viện nghiên cứu thông tin truyền thông: <http://www.i2r.a-star.edu.sg>
- Viện Vi điện tử – <http://www.ime.a-star.edu.sg>
- Văn phòng Bản quyền– <http://www.ipos.gov.sg>
- Tổ chức doanh nghiệp: <https://www.enterprisesg.gov.sg/>
- Tập đoàn JTC (JTC Corporation) – <http://www.jtc.gov.sg>
- Cơ quan quản lý vận tải đường bộ– <http://www.lta.gov.sg>
- Tập đoàn MediaCorp – <http://www.mediacorp.com.sg>
- Bộ Văn hóa, Cộng đồng và Thanh niên: <http://www.mcys.gov.sg>
- Bộ quốc phòng– <http://www.mindef.gov.sg>
- Bộ Giáo dục– <https://www.moe.gov.sg/>
- Bộ Tài chính– <http://www.mof.gov.sg>
- Bộ Y tế – <http://www.moh.gov.sg>
- Bộ Thông tin và Truyền thông: <https://www.mci.gov.sg/>
- Bộ tư pháp – <https://www.mlaw.gov.sg>
- Bộ Nguồn nhân lực– <http://www.mom.gov.sg>
- Bộ Phát triển quốc gia– <http://www.mnd.gov.sg>
- Bộ Môi trường và nguồn nước – <http://www.mewr.gov.sg>
- Bộ Công Thương– <http://www.mti.gov.sg>
- Bộ Giao thông vận tải - <http://www.mot.gov.sg>
- Cơ quan Tiền tệ – <http://www.mas.gov.sg>
- Tập đoàn PSA Corporation Limited – <https://www.globalpsa.com/>

- Cục công ích– <http://www.pub.gov.sg>
- Tổng cục Hải quan– <http://www.customs.gov.sg>
- Công ty điện lực Singapore: <https://www.spgroup.com.sg/home>
- Trung tâm khoa học Singapore – <http://www.science.edu.sg>
- Cục du lịch Singapore - <https://www.stb.gov.sg>
- Cục hỗ trợ doanh nghiệp – <https://www.enterprisesg.gov.sg/>
- Cơ quan phát triển đô thị – <http://www.ura.gov.sg>
- Chính phủ Singapore – <http://www.gov.sg>

Phòng thương mại công nghiệp và các hiệp hội tại Singapore

- Hiệp hội ngành chế biến – <http://www.aspri.com.sg>
- Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ: <http://www.asme.org.sg>
- Hiệp hội ngành viễn thông: <http://www.atis.org.sg>
- Hiệp hội Bảo hiểm – <http://www.gia.org.sg>
- Viện kỹ sư– <http://www.ies.org.sg>
- Hội nghiên cứu thiết bị và kiểm soát: <http://www.singics.org.sg>
- Hiệp hội bảo hiểm nhân thọ Singapore: <http://www.lia.org.sg>
- Hội kinh doanh xe máy Singapore: <http://www.mta.org.sg>
- Hội đồng bao bì Singapore: <http://www.packaging.org.sg>
- Hiệp hội các nhà phát triển địa ốc Singapore: <http://www.redas.com>
- Hiệp hội ngành ghi âm – <http://www.rias.org.sg>
- Hiệp hội ngành dược Singapore (SAPI): <http://www.sapi.org.sg>
- Liên đoàn doanh nghiệp Singapore: <http://www.sbf.org.sg>
- Phòng thương mại và công nghiệp người gốc Hoa: <http://www.sccci.org.sg>
- Hội Máy tính Singapore: <http://www.scs.org.sg>
- Hiệp hội những nhà kinh doanh xe Singapore: <http://www.autoparts.com.sg>
- Hiệp hội nha sĩ Singapore: <http://www.sda.org.sg>

- Hội đồng ngành đồ gỗ Singapore: <http://www.singaporefurniture.com>
- Phòng thương mại công nghiệp Ấn Độ tại Singapore: <http://www.sicci.com>
- Hiệp hội các nhà kinh doanh đồ trang sức: <http://www.sja.org.sg>
- Phòng thương mại Malaysia tại Singapore: <http://www.smcci.org.sg>
- Liên đoàn các nhà sản xuất Singapore: <http://www.smafederation.org.sg>
- Hiệp hội cơ khí chính xác Singapore: <http://www.speta.org>
- Hiệp hội các nhà bán lẻ Singapore: <http://www.retail.org.sg/>
- Hiệp hội tàu biển Singapore: <http://www.ssa.org.sg>
- Hiệp hội gỗ Singapore: <http://www.singaporetimber.com>
- Liên đoàn Dệt may và thời trang: <http://www.taff.org.sg>
- Hiệp hội ngân hàng Singapore: <http://www.abs.org.sg>

Lịch các sự kiện thương mại tại Singapore

- <http://www.export.gov/tradeevents/index.asp>
- http://www.buyusa.gov/singapore/en/news_and_events.html